

TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm
Lm CHÂN TÍN
Ban biên tập
Lm NGUYỄN VĂN ĐẠI
Lm PHAN VĂN LỢI
Lm NGUYỄN VĂN LÝ

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Lì lợm trong sai trái !!!

Hội nghị Trung ương lần thứ 5 của đảng Cộng sản Việt Nam đã bế mạc vào hôm thứ Ba 15-5-2012 tại Hà Nội sau 9 ngày họp kín mà giới truyền thông không được phép tiếp cận. Đài truyền hình nhà nước chỉ cho dân biết: Hội nghị với 200 thành viên, sau gần chục ngày làm việc “khẩn trương, nghiêm túc, trong không khí dân chủ, đổi mới - với 750 lượt ý kiến phát biểu tâm huyết, sâu sắc- đã thành công rực rỡ”!?

Phát biểu bế mạc của Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng (với những nội dung, câu chữ quen thuộc đến sáo mòn) cùng Thông báo của Ban chấp hành Trung ương về Hội nghị đã hoàn toàn thống nhất với phát biểu khai mạc của kẻ đầu đảng vốn đã định hướng cho chương trình nghị sự: thận trọng trong việc sửa đổi Hiến pháp vì đây là chuyện “nhạy cảm”; không bỏ Điều 4 vì như vậy là “tự sát”; duy trì khái niệm “nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa bắt tam quyền phân lập” do đảng CS tuyệt đối và toàn diện lãnh đạo; tiếp tục gắn cái đuôi “định hướng xã hội chủ nghĩa” vào kinh tế thị trường và lấy kinh tế nhà nước làm chủ đạo; không phục hồi chế độ tư hữu về đất đai và chẳng có việc đòi lại đất đã bị xử lý, cưỡng đoạt. Nghĩa là đảng vẫn cố chấp lì lợm trong những điều mà thực tế và nhân dân thấy là sai trái hoàn toàn.

1- Về Điều 4 Hiến pháp

Vốn là nền tảng cho quyền lực của đảng Cộng sản, điều khoản ngang ngược này đã bị vô số người chỉ trích là phản dân chủ và yêu cầu bãi bỏ từ bao lâu nay. Tuy nhiên, Nguyễn Phú Trọng một lần nữa tái khẳng định: “Đảng CSVN... là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội”, tiếp đó tụng lại một mớ công thức sáo rỗng lừng gạt xưa rày: chế độ tại Việt Nam là “chế độ dân chủ xã hội chủ nghĩa”, Nhà nước tại Việt Nam là “Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân; nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước thông qua tổ chức nhà nước dưới sự lãnh đạo của Đảng...”, “Nhà nước tôn trọng và bảo đảm các quyền con người, quyền công dân... Quyền của công dân không tách rời nghĩa vụ công dân” Rồi thì là: “Nhà nước ta không tam quyền phân lập...”, “Quyền lực nhà nước là thống nhất; có sự phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp.”

Chính vì náo loạn Đảng phải lãnh đạo toàn diện, và 3 quyền lực cao nhất trong bộ máy nhà nước phải là công cụ trong tay Đảng, nên người ta hiểu tại sao đại đa số cán bộ đảng viên, nhất là những thành phần có chức quyền chưa bao giờ nghiêm chỉnh tuân thủ Điều 8 Hiến pháp 1992 viết rằng: “Các cơ quan Nhà nước, cán bộ, viên chức Nhà nước phải tôn trọng nhân dân, tận tụy phục vụ nhân dân, liên hệ chặt chẽ với nhân dân, lắng nghe ý kiến và chịu sự giám sát của nhân dân; kiên quyết đấu tranh chống mọi biểu hiện quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng.” Ngược lại rất nhiều cán bộ, đảng viên không còn là “đây tớ” của nhân dân nữa mà là những “trời con bản thổ”, “lãnh chúa địa phương”, “chủ nhân khu vực” cư xử ngang tàng, mất phẩm cách, sống xa hoa, chuyên láo lợm, thích bạo lực, coi nhân dân như tôi tớ để hành hạ, thậm chí như kẻ thù để đàn áp hay cướp bóc, tệt hại hơn bất kỳ thời đại nào trong lịch sử. Và cũng chính vì thế mà đảng tiếp tục giam cầm, xét xử, kết án nặng nề những ai phê phán độc tài, đòi hỏi đa nguyên, kêu gọi dân chủ. Mới nhất là phiên tòa sơ thẩm đối với 4 sinh viên yêu nước làm phiên tòa phúc thẩm y án đối với 2 nhà đấu tranh ở Nghệ An, và sắp tới sẽ là phiên tòa trừng trị 3 nhà dân báo tại Sài Gòn....

Dĩ nhiên cũng có những kẻ mang danh trí thức, song là loại trí thức gia nô, tự bịt mắt để khỏi trông nhìn, tự tẩy não để thôi phán đoán, thân nhiên nhận định: “Không phải một đảng là thiếu dân chủ... Yêu cầu một đảng cũng được nhưng đảng đó phải trong sạch và làm đúng với quyền lợi của người dân... Khi mà đảng viên đều là những người tốt và đảng có đường lối đúng thì một đảng chẳng có hại gì”. Ha ha !

2- Về đường lối kinh tế.

Như trong bài nói tháng trước tại trường đảng cao cấp ở Cuba, Nguyễn Phú Trọng tiếp tục nhấn mạnh vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước và kinh tế tập thể –“nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân”, tiếp tục coi các tập đoàn Nhà nước là quả đấm mạnh, là xương sống của nền kinh tế, coi các doanh nghiệp Nhà nước là công cụ để điều tiết kinh tế vĩ mô và ổn định thị trường! Ông trắng tráo khẳng định “tinh đúng đắn của luận điểm” này rằng: “Đây là kết quả của quá trình tranh trở, suy nghĩ, tìm tòi, đúc kết từ thực tiễn đổi mới thành công của Việt Nam”. Không hiểu cái “thực tiễn” mà Nguyễn Phú Trọng “đúc kết” là thực tiễn nào? Đảng khi thực tiễn sờ sờ trước mắt nhân dân trong nước lẫn người ngoại quốc những năm vừa qua là tình trạng yếu kém, sai phạm đến trở thành tội đồ, trở thành quốc nạn của các đại tập đoàn, tổng công ty (gọi chung là Doanh nghiệp Nhà nước) mà Nguyễn Tấn Dũng và đàn em đang nắm giữ.

Các DNNN này được chính phủ đầu tư (cấp vốn) tới 34% GDP, sử dụng tới 65% tổng số tín dụng, được ưu đãi nhiều về đất đai và vô số lợi thế khác nữa. Nhưng kết quả sản xuất kinh doanh thì 9-10 đồng vốn mới làm ra được 1 đồng lãi, thua hẳn DN tư nhân và DN FDI (=Foreign Direct Investment, đầu tư trực tiếp từ nước ngoài). Những sai lầm như đầu tư tràn lan, buông lỏng quản lí, lãng phí tham ô, giả dối lạm quyền, cưỡng chế đất đai bừa bãi... đã gây ra rất nhiều hậu quả nghiêm trọng. Điển hình là tập đoàn tàu thủy Vinashin đã làm thất thoát tới 86.000 tỷ đồng và để lại món nợ khổng lồ mất khả năng hoàn trả. Tập đoàn độc quyền Điện lực trong khi không cung cấp đủ điện cho đất nước (thiếu hụt 25%) mà vẫn đầu tư ngoài ngành, như đầu tư vào viễn thông nhưng đã thua lỗ hơn chục ngàn tỷ. Tập đoàn dầu khí PetroVietnam với lợi thế “trời cho, đất tặng” cũng sai phạm 18.000 tỷ. Các tập đoàn khác như Than-Khoáng sản, Sông Đà, Viettel... theo thông tin từ thanh tra nhà nước, cũng sai phạm tương tự. Gần đây nhất, làm nóng nghị trường và công luận là vụ bê bối của tổng công ty hàng hải Vinalines, “đổ cả ngàn tỷ xuống sông xuống biển cứ như đùa” (Nguyễn Bá Thanh). Ngay từ 2007, tổng giám đốc Dương Chí

**GIẢI NHÂN QUYỀN
VIỆT NAM 2008
GIẢI TRUYỀN THÔNG
LIÊN MẠNG 2011**

TRONG SỐ NÀY

- Trg 01 ▶ **Lì lợm trong sai trái !!!**
- Trg 03 ▶ **Kháng thư phản đối việc giam cầm xét xử 4 thanh niên CG...**
-Nhóm Lm Nguyễn Kim Điền.
- Trg 04 ▶ **Thư chất vấn của H. trưởng Lê Công Cầu nhân mùa Phật...**
-Phòng Thông tin PGQT.
- Trg 06 ▶ **Một ước mơ.**
-Lm Chân Tín.
- Trg 07 ▶ **Nông dân và nông thôn, đối tượng bị đánh tàn bạo nhất...**
-Xích Tử.
- Trg 09 ▶ **Chưa đi chưa biết... (thơ).**
-Bùi Phạm Thành.
- Trg 10 ▶ **Khung cửa hẹp cho luật đất đai.**
-Nam Nguyễn (RFA)
- Trg 11 ▶ **Đất, nguồn bất ổn chính trị.**
-Nguyễn Quang Duy.
- Trg 13 ▶ **Vẫn những trò sách nhiễu hèn hạ của Công an Cộng sản.**
-Đỗ Nam Hải.
- Trg 15 ▶ **Hào khí Nhân văn Giai phẩm**
-Ngô Nhân Dụng.
- Trg 16 ▶ **Những cú đánh tuyệt chiêu với tinh thần "kiên quyết tấn..."**
-Nguyễn Hữu Vinh.
- Trg 18 ▶ **Ở hai đầu nỗi chết Vụ Bán, Văn Giang.**
-Lê Hải Lăng.
- Trg 20 ▶ **Trông mong gì ở cái Quốc hội này?**
-Trần Phong.
- Trg 21 ▶ **"Nghị gặt" đến hẹn lại lên!**
-David Thiên Ngọc.
- Trg 22 ▶ **Quốc hội đã cầm mũi khoan vào hòn đá tảng.**
-Bùi Công Tự.
- Trg 23 ▶ **Mất lòng tin là mất tất cả.**
-Dự Đoán Kinh Tế.
- Trg 24 ▶ **Sự sụp đổ dây chuyền của các tập đoàn kinh tế nhà nước.**
-Mặc Lâm.
- Trg 25 ▶ **Tham nhũng quá lộ liễu.**
-Trần Khải.
- Trg 27 ▶ **Vinashin, Vinalines... không chỉ là thiệt hại về kinh tế.**
-Song Chi.
- Trg 28 ▶ **Trại trồng người "hồng hơn chuyên".**
-Lê Nguyễn.
- Trg 29 ▶ **Phiên tòa ô nhục xử 4 sinh viên Vinh.**
-Xuân Lộc+K.Thuyên.
và.....

Dững đã tự động ký duyệt cho xây nhà máy sửa chữa tàu biển với mức đầu tư 3.854 tỉ đồng, tức 185 triệu đôla. Sang năm sau, chi phí này nâng lên thành 6.489 tỉ đồng, tức 312 triệu đôla. Tương tự với ụ nổi có sức nâng 25 ngàn tấn nhưng cũ mèm mang tên No83M: tháng 10-2007 Dương Chí Dũng ký đầu tư 14,136 triệu đôla. Tới tháng 2-2008, tức là chỉ 4 tháng sau, tiền đầu tư này đội lên thành 24,3 triệu. Và điều lạ lùng là hành vi tham nhũng lộ liễu này bị ém luôn tới năm 2012 mới khai ra, đang khi thủ phạm vẫn được đề bạt làm cục trưởng Cục hàng hải và nay thì đã trốn biệt.

3- Về quyền sở hữu đất đai.

Trong diễn từ bế mạc, Nguyễn Phú Trọng báo cáo: "*Hội nghị nhất trí cho rằng, phải tiếp tục khẳng định đất đai thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý*". Điều này có nghĩa Hiến pháp sửa đổi sắp tới cũng sẽ giữ nguyên qui định về phần này: "*Đất đai, rừng núi, sông hồ, nguồn nước, tài nguyên trong lòng đất, nguồn lợi ở vùng biển, hải đảo và vùng trời... thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước là đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý*".

Ông Tổng Lú còn thêm như một phát kiến mới: quyền sử dụng đất cũng là một loại tài sản và hàng hóa đặc biệt nhưng không phải là quyền sở hữu. Rõ ràng là ý đồ muốn biến thứ quyền phụ tùy này thành một phương tiện thêm nữa trong tay các quan chức chính quyền địa phương. Ngoài ra, Nguyễn Phú Trọng còn muốn đưa thêm vào các điều luật buộc nông dân không được quyền giữ đất, đòi đất, bảo vệ đất. Tức là không có quyền giữ nguồn sống, đòi nguồn sống, bảo vệ nguồn sống của họ! Tuy nhiên, để mỵ dân một chút, Nguyễn Phú Trọng hứa hẹn hạn thời gian đất nông nghiệp có thể kéo dài trên 20 năm và hạn điền diện tích cây cấy có thể mở rộng trên 3 hecta như hiện thời. Nhưng ngay đến đây trẻ cũng hiểu rằng "sở hữu toàn dân" là xạ hết chỗ nói (XHCN), là đối trá lừa đảo. Dân chỉ là cái bung xung còn quyền sở hữu đất đai thực chất là trong tay đảng viên cán bộ bản địa. Các địa chủ thực này có quyền tước đoạt hết đất đai của dân cày mà vẫn "đúng quy định pháp luật". Đang khi sở hữu đất đai là quyền tự nhiên của con người. Chính quyền da trắng ở Mỹ, ở Úc các năm gần đây đã phải trả lại nhiều vùng đất rộng lớn cho thổ dân bản xứ là vì vậy.

Để hỗ trợ cho luận điểm của Nguyễn Phú Trọng, báo Quân đội Nhân dân ngày 16-05 đã viết rằng ở VN đất là "nguồn sống của nhân dân, tài sản, nguồn lực to lớn của đất nước", rằng người dân được hưởng quyền sử dụng, nhưng chủ yếu nhấn mạnh đến các nghĩa vụ của người sử dụng đất hơn là các quyền lợi của họ: từ "nghĩa vụ chấp hành pháp luật về đất đai, sử dụng đất đúng mục đích, tuân thủ quy hoạch" đến nghĩa vụ "chấp hành quyết định thu hồi đất của Nhà nước".

Chính vì nguyên tắc "sở hữu đất đai" không giống ai trên địa cầu này (ngoại trừ Trung cộng) mà người ta đã chứng kiến hàng ngàn hàng vạn vụ đuổi dân ra khỏi nơi cư trú hay hành nghề (chăn nuôi, trồng tía) bằng bạo lực. Động trời nhất là vụ Tiên Lãng Hải Phòng tháng giêng, vụ Văn Giang Hưng Yên tháng tư, vụ Vụ Bán Nam Định tháng năm, vụ Dương Nội Hà Đông đang sôi sục và vụ Cái Răng, Cần Thơ đang gây nhức nhối lương tâm, phò bày bộ mặt ghê tởm của Cộng sản qua sự việc hai mẹ con đã phải dùng tới biện pháp khóa thân để cố giữ đất đai của mình.

Qua việc tái khẳng định quyền lực là sở hữu của họ, kinh tế là sở hữu của họ, đất đai là sở hữu của họ, đảng CS đang tiếp tục "*đốt tay nhau đi dưới tấm biển chỉ đường của... tiền và quyền*". Không phải họ bắt biết đó là cổ chấp trong bế tắc, lì lợm trong sai trái. Nhưng chẳng lẽ để "mọi lợi quyền đã chuyển qua tay mình" (như lời Quốc tế ca) phải vượt mất sao? Tuy nhiên, vấn đề là họ sẽ giữ được đến bao lâu, đang khi cơn mây đen báo hiệu cuồng phong bão lũ của nhân dân đã xuất hiện ở chân trời?

BAN BIÊN TẬP



Tổ quốc của bọn 4 tên (Babui-Dcvonline.net)

KHÁNG THƯ PHẢN ĐỐI việc giam cầm và xét xử 4 thanh niên Công giáo phận Vinh, Nghệ An *Việt Nam 21-05-2012*



NHÓM LINH MỤC
NGUYỄN KIM ĐIỀN

Kính gửi
- Quý Đồng bào Việt Nam trong và ngoài nước.
- Quý Anh Chị Em thành tâm thiện chí.
- Quý Thân nhân Gia đình 4 thanh niên sắp bị xét xử

Theo tin tức của Truyền thông quốc tế và quốc nội, ngày 24-05-2012 tới đây, các em sinh viên Công giáo, thành viên Giáo phận Vinh và thành viên Nhóm Truyền thông (Đòng) Chúa Cứu Thế là Antôn Đậu Văn Dương, Phêrô Trần Hữu Đức, Antôn Chu Mạnh Sơn (bị bắt từ tháng 8-2011) và Gioan Baotixita Hoàng Phong (bị bắt từ tháng 12-2011) sẽ bị lôi ra tòa án Cộng sản tỉnh Nghệ An, với tội danh cáo buộc “tuyên truyền chống nhà nước” theo điều 88 của Bộ Luật hình sự Cộng sản, và phải đối diện với mức án từ 3 đến 15 năm.

Trước sự việc này, hợp với vô số cá nhân đoàn thể Công giáo hoặc không Công giáo, trong nước lẫn hải ngoại, đã và đang hiệp thông với các bị can bằng việc cầu nguyện, lên tiếng, vận động, hỗ trợ... Nhóm Linh mục Ng. Kim Điền chúng tôi:

1- Cự lực lên án việc công an đã bắt các bị can một cách mờ ám, kiểu bắt cóc, lại còn tước đoạt tài sản và không thông báo ngay cho thân nhân gia đình, hoàn toàn sai với các quy định của Luật Tố tụng hình sự (điều 80, 84, 85), của Hiến pháp (điều 71) và của các Tuyên ngôn Quốc tế về các quyền Dân sự và Chính trị (điều 9).

2- Cự lực lên án việc công an và viện kiểm sát, trong tiến trình giam giữ, đã không cho các bị can được liên hệ với luật sư (điều 59 Luật TTHS) và với gia đình (đ. 89 Luật TTHS). Thậm chí cho đến gần ngày xét xử, vẫn không trao bản cáo trạng cho gia đình và luật sư (chỉ cho đọc tại Viện kiểm sát), cũng như chẳng gửi giấy thông báo và mời thân nhân tham dự phiên tòa.

(Bản tin VRNs ngày 18-05-2012).

3- Cự lực lên án việc công an quy kết các em vi phạm điều 88 Bộ Luật Hình sự không qua bằng chứng thu thập được mà chỉ qua lời khai được ghi trong trại tạm giam. (Bản tin VRNs ngày 18-05-2012). Đây không thể là chứng cứ buộc tội tại tòa. Ngoài ra, cho dù các thanh niên này có nhận là đã "rời truyền đơn đòi đa nguyên đa đảng, công khai các đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam và phủ nhận cuộc bầu cử Quốc hội khóa XIII" (theo lời luật sư Lê Đặng Tùng nói với đài BBC ngày 18-05-2012), thì đó cũng không thể là tội xét theo điều 19 Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và chính trị mà Việt Nam đã xin tham gia ngày 24-9-1982. Bởi lẽ đa nguyên đa đảng là thể chế chính trị văn minh tiên bộ; các đường lối của đảng Cộng sản là nguồn gốc của bao đau thương, khủng hoảng, tai hại cho đất nước và dân tộc; các cuộc bầu cử Quốc hội chỉ là trò gian trá “đảng cử dân bầu”.

4- Mạnh mẽ tuyên bố rằng các em sinh viên sắp ra tòa (cùng với 13 thanh niên còn lại đang bị giam giữ) là những công dân tốt lành, từng tham gia các hoạt động xã hội (bảo vệ sự sống, chăm sóc kẻ mồ côi), từng tham gia các hoạt động yêu nước (biểu tình chống Trung Quốc tháng 6-8/2011, viết blog bày tỏ các quan điểm dân chủ). Họ đồng thời là những giáo dân Công giáo nhiệt thành, biết sống đức tin một cách can đảm và chân thực.

5- Mạnh mẽ tuyên bố rằng vụ án và phiên tòa này là hành động trấn áp của nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam đối với Giáo phận Vinh là cộng đoàn Công giáo có truyền thống bất khuất, từng can đảm đòi hỏi tự do tôn giáo, cũng như đối với Dòng Chúa Cứu Thế Việt Nam là cộng đoàn tu trì có đường lối thẳng thắn cổ vũ cho các

giá trị nhân quyền và dân chủ.
6- Tha thiết kêu gọi toàn thể Đồng bào Việt Nam, toàn thể Kitô hữu Việt Nam, toàn thể các chính phủ và các cơ quan nhân quyền quốc tế tiếp tục đòi lại tự do và công lý cho các sinh viên sắp bị đưa ra tòa và cho 13 thanh niên sinh viên còn lại (trong đó một giáo dân Thanh Hóa và một tín đồ Tin Lành). Chúng ta không thể để cho đảng và nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam tiếp tục khinh bỉ nhân quyền, chà đạp công lý, trấn áp nhân dân, coi thường công luận.

Nguyễn xin Thiên Chúa là Chủ tể lịch sử và Thâm phán tối cao ban ơn hoán cải cho những ai đang vi phạm nhân quyền và ban ơn trợ giúp cho những ai đang cổ vũ nhân quyền tại Việt Nam.

Làm tại VN ngày 21-05-2012

Đại diện Nhóm Linh mục Nguyễn Kim Điền

- Linh mục Têphanô Chân Tín, Dòng Chúa Cứu Thế, Sài Gòn
- Linh mục Phêrô Nguyễn Hữu Giải, Tổng Giáo phận Huế.
- Linh mục Phêrô Phan Văn Lợi, Giáo phận Bắc Ninh

với sự hiệp thông của Linh mục Tadêô Nguyễn Văn Lý, đang bị cầm tù tại Nam Hà.

TỰ DO NGÔN LUẬN
Bán nguyệt san ra ngày 1 và 15 mỗi tháng
IN VÀ TẶNG TẠI VN
Địa chỉ liên lạc:
witness2005@gmail.com
Muốn đọc tờ báo trên mạng, xin mời ghé:
<http://8406vn.com>
<http://www.tdngonluan.com>
www.luongtamconggiao.com
www.tudodanchuivietnam.net
<http://tudongonluan.atspace.com>
<http://www.viet.no>
Trong trang mạng thứ 1, thứ 2, thứ 3 và thứ 5 trên đây, Quý vị có thể tìm thấy nhiều tài liệu đấu tranh cho dân chủ tại Việt Nam

PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Thư Chất Vấn của Huỳnh trưởng Lê Công Cầu nhân mùa Phật Đản Phật lịch 2556.

❀❀❀❀ Paris 11-05-2012 ❀❀❀❀

Nguyễn Chánh Lê Công Cầu
Huỳnh trưởng cấp Dũng Gia đình
Phật tử Việt Nam

kính gửi :

Anh Nguyễn Tín Nguyễn Châu
Huỳnh trưởng cấp Dũng Gia đình
Phật tử Việt Nam

Thưa Anh,

Hôm nay em không nhân danh Vụ trưởng Gia đình Phật tử vụ Gia đình Phật tử Việt Nam để gửi thư này đến Trưởng ban Hướng dẫn Trung ương Gia đình Phật tử Việt Nam (tiêm danh) mà chỉ là một Huỳnh trưởng cấp Dũng, chất vấn một Huỳnh trưởng cấp Dũng mà thôi.

... Như vậy là đã năm năm trôi qua, anh em chúng ta không có dịp để cùng nhau chia xẻ nỗi đau của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất cũng như Gia đình Phật tử VN.

Ngày Đức Đệ tứ Tăng thống viên tịch, tại tu viện Nguyên Thiều đã hai lần em chặn đường Anh, muốn hai anh em mình ngồi với nhau trước mặt Huỳnh trưởng hai bên để bàn với nhau về vận mệnh GĐ Phật tử VN, nhưng Anh đã vội vàng bỏ đi. Sau đó em đã viết một bức thư nhờ người thân mang vào thăm Anh để hẹn anh một ngày gặp mặt nhưng thư đi mà không có tin lại nên em vẫn chờ, nhưng càng ngày em càng thất vọng.

Hôm nay Phật Đản lại về, kỷ niệm ngày Đức Tôn ra đời đem Đạo Như Thật hóa độ chúng sanh, thể theo yêu cầu của một số Huỳnh trưởng cả phía bên em và cả phía bên Anh nên em xin tâm sự với Anh đôi điều, mong Anh hoan hỷ mà mình bạch trên tinh thần Đạo Như Thật của chúng ta :

Trước hết, em xin xác minh với Anh và Anh chị em Huỳnh trưởng Quốc nội cũng như Hải ngoại rằng : không bao giờ có chuyện Viện Hóa đạo Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất (GHPGVNTN) thừa nhận hay không thừa nhận Gia đình Phật tử VN do Anh Nguyễn Tín Nguyễn Châu lãnh đạo như nhiều Huỳnh trưởng đã rêu rao. Vì sao vậy ?

Xin thưa rằng : kể từ khi Anh cùng với các anh Võ Đình Cường, Tống Hồ Cầm và Nguyễn Xuân Quyền tham dự phiên họp cấp Dũng do Hòa

thượng Minh Châu triệu tập và cùng các anh ấy đặt bút ký vào Biên bản trong đó có điều số 2 : “*Gia đình Phật tử Việt Nam sinh hoạt trong pháp lý của Giáo hội Phật giáo Việt Nam*” thì xem như Anh đã bán đứng Gia đình Phật tử Việt Nam của GHPGVNTN cho Giáo hội Nhà nước rồi. Càng đau xót hơn nữa là các thành viên trong Ban Hướng dẫn Trung ương của Anh ngồi chờ đợi kết quả và họ đã rất hân hoan về quyết định trên mà điển hình nhất là bài thơ “*Bổn trầm*” ca tụng các Anh do Huỳnh trưởng Nguyễn Hoàn Lê Văn San sáng tác. Em đau xót như vậy, thử hỏi Chư tôn Giáo phẩm Hội đồng Lưỡng viện đang còn trong lao tù, trong lưu đày đau xót đến ngàn nào hờ anh?

Không dừng lại ở đó, một năm sau (1997), Anh đã cùng các anh Huỳnh trưởng thành viên Ban Hướng dẫn Trung ương ký một thỉnh nguyện thư gửi lên Hội đồng Trị sự Trung ương Giáo hội Phật giáo Việt Nam (tức Giáo hội Nhà nước) để xin bảo trợ cho tổ chức một Đại hội Huỳnh trưởng Toàn quốc, trong đó Anh đã viết : “*Chúng con luôn luôn xem Giáo hội là cha mẹ*”, như vậy là các anh đã từ bỏ cha mẹ Thống nhất của mình để nhận một kẻ xa lạ làm cha mẹ. Một lần nữa, Chư tôn Lãnh đạo GHPGVNTN đang trong tù ngục, lưu đày rơi lệ. Do đó mà khi Anh Nguyễn Đức Thương và Anh Phạm Phước Hùng ra vận động Ban Hướng dẫn Thừa Thiên ký, em đã nhất quyết ngăn không cho Anh Thừa ký, và em tuyên bố Gia đình Phật tử Thừa Thiên kể từ nay tự trị nhưng Anh Thừa không chịu, vì sợ trai cò mổ nhau ngư ông đắc lợi.

Đến đây em xin mở ngoặc kép là một số Huỳnh trưởng chất vấn em rằng : “*Tại sao các anh chống Ban Hướng dẫn của Anh Châu như vậy mà vẫn chấp nhận sự lãnh đạo của Ban Hướng dẫn Anh Châu, chấp nhận ban Hướng dẫn Anh Châu phong cấp ? Em xin thưa rằng : Cũng như xã hội mà thôi, chúng ta chống chế độ Ngô Đình Diệm mà vẫn phải sống trong chế độ Ngô Đình Diệm, chúng ta không chấp nhận chế độ Cộng sản nhưng chúng ta vẫn phải*

sống trong chế độ Cộng sản”

Điều thứ ba lại còn đau thương hơn là vào năm 2003, Đại hội Bất thường GHPGVNTN tại Tu viện Nguyên Thiều tuyên bố phục hoạt Giáo hội thì ngay sau đó Anh ra một văn bản mà điều cuối cùng là : “*Gia đình Phật tử VN là một tổ chức tiền tu, được xã hội yêu thương và chấp nhận đó là Pháp lý của GĐ Phật tử*”.

Thưa Anh,

Thế là đã 3 lần các anh phủ nhận Pháp lý của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất (GHPGVNTN), đã xé bỏ Điều I của Nội quy Gia đình Phật tử Việt Nam do Viện Hóa đạo duyệt y qua bao lần tu chỉnh. Vậy là từ nay GHPGVNTN thật sự đã mất đứa con yêu dấu, không còn mong ngày trở lại.

Do đó Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất xem như không có đứa con này trong Giáo hội nữa, cho nên làm sao có chuyện Giáo Hội thừa nhận hay không thừa nhận.

Nhưng... kể từ đó trong các văn bản hay trong các quyết định, Anh vẫn luôn xưng danh là : **Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất. Viện Hóa đạo. Tổng vụ Thanh niên.**

Vậy : Nhân danh Đạo Như Thật em xin hỏi anh : Tổ chức của Anh sinh hoạt trong Viện Hóa đạo nào, vì tại VN chỉ có một Viện Hóa đạo duy nhất do Hòa thượng Thích Viên Định làm Viện trưởng. Và Anh sinh hoạt trong Tổng vụ Thanh niên nào vì tại Việt Nam chỉ có một Tổng vụ Thanh niên duy nhất do Hòa thượng Thích Thanh Quang làm Tổng vụ trưởng.

I- Nếu không minh bạch được điều này thì các Anh đang sinh hoạt trong một Viện Hóa đạo ảo, một Tổng vụ Thanh niên ảo. Đây có phải là một cách đánh lừa Huỳnh trưởng Cấp dưới nhẹ dạ cả tin, các em vẫn luôn tin vào các anh, các em tin rằng mình vẫn là đứa con chính thống nằm trong GHPGVNTN, thật là tội nghiệp.

II- Nếu không minh bạch được điều này thì các Anh đã vi phạm nghiêm trọng năm điều luật của Gia đình Phật tử mà em xin giải thích để Anh nghe và xin anh bình tĩnh :

1- Phật tử quy y Phật Pháp Tăng và giữ giới đã phát nguyện. *Thưa Anh, trong năm giới căn bản có giới cấm nói dối, tại sao các Anh dạy các Em mục đích của Gia đình Phật tử là Giáo dục Thanh, Thiếu và Đồng niên thành Phật tử Chân chính mà các Anh lại dối các Em khi cho rằng mình vẫn nằm trong Giáo hội Thống Nhất, trong Viện Hóa đạo, trong Tổng vụ Thanh niên.*

2- Phật tử mở rộng lòng thương, tôn trọng sự sống. *Thưa Anh, các*

Anh có mở rộng lòng thương đối với các em không? Thưa không, vì không thương các em nên các anh đã dạy các em sự dối trá. Các Anh có tôn trọng sự sống của các em không? Thưa không, và tâm hồn các em rất trong sáng, các anh lại gieo vào tâm hồn các em sự dối trá.

Theo em giữa một thể chế dối trá như hiện nay, một xã hội đầy dối trá như hiện nay thì Gia đình Phật tử là một điểm son của xã hội. Tại sao các anh lại chạy theo chế độ, chạy theo xã hội sa đọa để biến điểm son ấy thành một điểm đen trong đầu óc các Em. Xin Anh thành thật mà nhìn lại.

3- Phật tử trau dồi trí huệ, tôn trọng sự thật. Thưa Anh, các Anh có tôn trọng sự thật không? Xin thưa hoàn toàn không, bởi vì các anh không nằm trong GHPGVNTN mà vẫn cứ nhân danh GHPGVNTN, Viện HĐ, Tổng vụ Thanh niên, để lại bao nhiêu hệ lụy cho các bậc lãnh đạo Giáo hội. Vì không lên tiếng thì các anh vẫn cứ lạm dụng mà lên tiếng thì nhiều người cho rằng Giáo hội ác, đưa các Anh đến bước đường cùng. Mà có cùng đâu, các Anh vẫn được Chư vị Thân hữu Già Lam bảo trợ an lành và phát triển mạnh mẽ đó chứ.

4- Phật tử trong sạch từ thể chất đến tinh thần từ lời nói đến việc làm. Thưa Anh, điều này em không dám phân tích để khỏi mang tội với các bậc đàn Anh. Thật sự đối với các Huynh trưởng trực thuộc GD Phật tử vụ em vẫn luôn luôn nói rằng: tư cách tôi không bằng Anh Châu, sâu sắc tôi không bằng Anh Thiệu, nội điển tôi không bằng Anh Khôi, hoạt động thanh niên tôi không bằng Anh Thăng. Tôi là Vụ trưởng của thời cuộc, khi Giáo hội cần tôi sẵn sàng hiến thân vì lý tưởng mà thôi, tôi hơn họ cái đó nên tôi làm Vụ trưởng. Vì thế điều này em xin để các Anh tự xét.

5- Phật tử sống hỷ xả để dừng tiến trên đường đạo. Thưa Anh, các Anh có hỷ xả không? Hoàn toàn không, các anh đã đe dọa các Huynh trưởng sống chết với Giáo hội Thống nhất bằng cách hù dọa khai trừ ra khỏi Hội đồng cấp Tấn, tước cấp v/v đến nỗi một số Huynh trưởng cao niên như Anh Lê Văn Thạnh, Lê Văn Lễ, Ng. Hữu Nhớ, Tổng Thị Kiều Thu... đã xin Viện Hóa đạo điều chỉnh Cấp để khỏi dan díu gì tới các Anh nữa. Anh Tôn Thất Phú Trưởng ban Hướng dẫn Cam Ranh đã chính thức lên án các Anh phân biệt Giáo hội trong một cuộc họp tại chùa Già Lam và Anh đã quay về sinh hoạt trong Viện Hóa đạo GHPGVNTN làm gương cho một số Huynh trưởng khác.

Thưa Anh.

Nhân lời tâm sự này, em cũng muốn bạch với các vị cố vấn Giáo hội đang bảo trợ cho các Anh một đôi điều.

Bạch Quý Ngài, Quý Ngài cho rằng Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất là một ngôi nhà chung, không phải là của riêng của một tập thể hay của riêng của một cá nhân nào mà nhân danh này nọ.

Kính bạch Quý Ngài, dù nhà chung hay nhà riêng thì ngôi nhà ấy cũng phải có chủ chứ không phải nhà hoang mà ai muốn làm gì thì làm.

Người chủ ngôi nhà Thống nhất là ai, và ai là thành viên của ngôi nhà ấy, xin Quý Thầy hãy để tâm vài phút nghiên cứu lại Bản Hiến chương Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, trong đó có qui định ở Điều thứ 5 Chương thứ 3 : **Thành phần của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất gồm Tăng sĩ và Cư sĩ thuộc Bắc Tông và Nam Tông chấp nhận Bản Hiến chương này.**

Chấp nhận Bản Hiến chương này nghĩa là sao ? Xin thưa là chấp nhận toàn bộ 40 Điều trong 11 Chương của Hiến chương, mà trong đó có **Chương thứ 4** bao gồm từ Điều thứ 6 cho đến Điều thứ 23 qui định quyền hạn và trách nhiệm của Viện Tăng thống và Viện Hóa đạo nghĩa là qui định quyền lãnh đạo Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất.

Quý Ngài và các Anh không tuân hành các điều khoản này của Hiến chương nghĩa là không chấp hành quyền lãnh đạo của Hội đồng Lưỡng viện thì làm sao gọi là chấp nhận Hiến chương được, mà đã không chấp nhận Hiến chương thì làm sao gọi là thành phần của GHPGVNTN như điều thứ 5 Chương thứ 3 quy định được.

Do vậy đã không là thành phần của GHPGVNTN thì các Anh là một tổ chức tự do, các Anh muốn làm gì thì làm, đừng lạm dụng danh nghĩa GHPGVNTN mà mang tội với Chư Tôn Đức lãnh đạo và nhất là mang tội đối trá đối với các Em.

Đôi điều chân thật Em xin gởi đến Anh dù em biết rằng Anh sẽ bận khoăn suy nghĩ, không thanh thản trong những ngày trọng đại này, nhưng kính mong Anh lượng thứ. Thời gian qua mau, Anh đã gần 90 em cũng đã 64, con chim cất tiếng bi thương trước giờ vĩnh biệt, con người cất tiếng chân thành trước phút lâm chung. Không biết vô thường đến với ta lúc nào nên em nghĩ thưa chuyện với Anh lúc này cũng đã là quá muộn nhưng "em vẫn mong Anh 1 ngày về".

Thương mến.

Em: Nguyễn Chánh Lê Công Cầu.

Bà mục sư Nguyễn Công Chính lên tiếng kêu cứu cho chồng

Bà Trần Thị Hồng, phu nhân mục sư Nguyễn Công Chính, từ thành phố Pleiku, phát đi lá thư kêu cứu cho chồng, gởi đến nhiều chính phủ cùng các tổ chức nhân quyền quốc tế. Bà viết: "Từ ngày Mục sư chính bị bắt đến nay, tháng 4-2012, hiện tình Hội thánh Tin lành và gia đình càng lúc càng gặp khó khăn. Riêng gia đình tôi có người cha già bệnh tai biến phải nằm một chỗ hai năm nay, tôi phải nuôi bốn con nhỏ, trách nhiệm nặng nề chồng chất lên vai người phụ nữ yếu đuối. Cơ quan an ninh điều tra tỉnh Gia Lai vẫn chưa cho gia đình tôi được thăm gặp Ms Ng. Công Chính, sau khi đã xét xử sơ thẩm hơn hai tháng nay. Chúng tôi rất lo lắng vì bản án oan sai nặng nề đối với chồng (cha) chúng tôi". Xin giới thiệu thư này đến quý vị.

Kính gởi:

- Chính phủ và Quốc hội Hoa Kỳ, Cộng đồng Châu Âu, Gia Nã Đại, Úc Đại Lợi.

- Ủy ban Tự do Tôn giáo Hoa Kỳ

- Các tổ chức Nhân quyền

- Bác sỹ Nguyễn Quốc Quân, Chủ tịch Tổ chức Tập hợp vì nền Dân chủ.

Kính thưa Quý vị,

Tôi là Trần Thị Hồng

Cư ngụ: tổ 10, phường Hoa Lư, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Email: minhloccao@gmail.com

Điện thoại: +84 1208112509

Chồng tôi là Mục sư Nguyễn Công Chính, bị bắt và bị kết án 11 năm tù giam chỉ vì ông dẫn thân đấu tranh cho những quyền lợi căn bản, quyền sống của mọi người, đặc biệt là những người dân "thấp cổ bé miệng" bị cướp đất đai và tài sản, những người bị ngăn cản niềm tin vào tôn giáo.

Kính thưa Quý vị,

Từ ngày Mục sư chính bị bắt đến nay, tháng 4-2012, hiện tình Hội thánh Tin lành và gia đình càng lúc càng gặp khó khăn. Riêng gia đình tôi có người cha già bệnh tai biến phải nằm một chỗ hai năm nay, tôi phải nuôi bốn con nhỏ, trách nhiệm nặng nề chồng chất lên vai người phụ nữ yếu đuối. Cơ quan an ninh điều tra tỉnh Gia Lai vẫn chưa cho gia đình tôi được thăm gặp Mục sư Nguyễn Công Chính, sau khi đã xét xử sơ thẩm hơn hai tháng nay. Chúng tôi rất lo lắng vì bản án oan sai nặng nề đối với chồng (cha) chúng tôi.

Chúng tôi kính báo đến Quý vị, kính nhờ Quý vị giúp gia đình tôi chuyển thông tin đến các cơ quan có liên quan, giúp cho chồng tôi có được sự công bằng.

Chân thành cảm tạ và ghi ơn sâu sắc.

Trân trọng,

TRẦN THỊ HỒNG, 26-05-2012

MỘT ƯỚC MƠ

.....*Lm Chân Tín - Dòng Chúa Cứu Thế 18-05-2012*.....



Ngày 21-05-2012, một phái đoàn hùng hậu 92 người gồm một số linh mục và đa số là giáo dân, dưới sự lãnh đạo của Đức HY Phạm Minh Mẫn và Đức cha phụ tá Nguyễn Khảm sẽ lên đường đi viếng Đất thánh ở nước Do Thái. Chi phí cho cuộc hành hương này lên tới trên 9 tỉ đồng VN. Đó là chưa nói số tiền chi tiêu riêng mỗi người.

Cách đây 2000 năm, đất Do Thái đã trở nên Đất thánh vì Chúa Giêsu sinh tại đó và cũng đã chết tại nơi ấy. Đó là những kỷ niệm linh thiêng khiến người Kitô hữu thao thức đến viếng Đất thánh đó.

Ngày xưa đi viếng Đất thánh là chấp nhận nhiều gian khổ nhọc mệt. Một cuộc hành hương như vậy mới thật là một việc đạo đức đáng giá. Ngày nay với những phương tiện tân thời như máy bay, xe cộ, cuộc hành hương gói ghém trong 1 cuộc tham quan các nước trong vòng 15 ngày, không quá cực khổ, nên việc đạo đức cũng có phần nhẹ đi.

Trước biến cố này, tôi lại mơ ước có một cuộc hành hương Đất thánh trên đất nước Việt Nam do các Giám mục Việt Nam tổ chức. Đúng thế, Việt Nam là một Đất thánh. Đất thánh không chỉ vì mấy thế kỷ trước, bao nhiêu vị thừa sai, linh mục, giáo dân đã đổ máu đào vì Chúa Giêsu. Chính Chúa đã chết trong các vị tử đạo đó.

Việt Nam còn là Đất thánh, vì trên quê hương đất nước chúng ta hôm nay, con người VN nói chung, người Công giáo nói riêng đang đau khổ, bị đầy đọa, tức là Chúa Giêsu đang đau khổ, đang bị đầy đọa, đang tử nạn trong những người ấy.

Hãy đến hành hương những nơi người nông dân bị chế độ Cộng sản bóc lột, không còn nhà ở, không còn đất canh tác, không có công ăn việc làm, đi đòi công lý thì bị đẩy từ tòa dưới lên tòa trên, từ tòa trên xuống tòa dưới.

Họ là những nông dân cách đây mấy năm từ các tỉnh Tiền Giang,

An Giang, Kiên Giang, Bình Định, Bình Phước, Mỹ Tho, Bến Tre, Long An, Bà Rịa-Vũng Tàu đi đòi công lý. Và dân oan đó vẫn tiếp tục sống trong nghèo đói. Đó là Chúa Giêsu đang bị bóc lột trong đám dân oan đó.

Qua cuộc hành hương, là sẽ dùng tiền của nâng đỡ họ, tức là nâng đỡ Chúa Giêsu. Hãy đến với những nông dân huyện Văn Giang, Hưng Yên, bị cướp đất ruộng của họ để làm khu đô thị Ecopark. Hãy đi hành hương nơi các nhà tù, nhà giam những người yêu nước. Chính Chúa GS bị đầy đọa trong thân xác và tâm hồn những người yêu nước, vì lý do duy nhất là họ sử dụng ôn hòa và chính đáng các quyền tự do tư tưởng, tự do ngôn luận, tự do báo chí và tự do tôn giáo.

Bao nhiêu người vì công lý và hòa bình đang khắc khoải, mòn mỏi, tiêu hao trong các nhà giam, nhà tù của Cộng sản. Trong những nạn nhân ấy, chính Chúa Giêsu đang bị đầy đọa. Giáo hội Công giáo nên tổ chức hành hương ở những nơi ấy. Hãy đi hành hương trên Tây Nguyên, nơi mà đảng Cộng sản VN đã trao cho đảng Cộng sản Trung Quốc để khai thác bauxite, một việc làm hại đến cả dân tộc, cả thế hệ con cháu sau này sẽ gánh chịu hậu quả bị đất do sự hèn nhát căm lạng của thế hệ trước. Đó là nơi Chúa GS đang tử nạn. Hãy đi hành hương ở Thái Hà là nơi nhiều tín hữu dầm mưa dãi nắng, chấp nhận bao nhiêu thiệt thòi cho bản thân, cho gia đình, bất chấp bao phiền nhiễu; có người bị đánh đập, phải mang thương tích, phải ngồi tù. Chính Chúa Giêsu đau khổ trong những người hy sinh cho Giáo hội.

Đây cũng là Đất thánh Chúa Giêsu đang tử nạn. Hãy đi hành hương ở xứ đạo Tam Tòa là nơi 20 giáo dân bị công an đánh đập tàn nhẫn, bị giam giữ. Chính Chúa Giêsu đã bị đánh đập trong các giáo dân đó.

Hãy đi hành hương ở Thánh địa Đòng Chiêm, nơi Cộng sản điều động hàng ngàn công an, với chó nghiệp vụ và đủ loại vũ khí, rồi dùng hóa chất để cho nổ tung cây Tháp giá, cố tình xúc phạm biểu tượng thiêng liêng của Kitô giáo.

Cuộc hành hương này trên đất Việt Nam sẽ đem lại nhiều an ủi cho người đau khổ, đem nhiều ơn thiêng cho người đi hành hương, sẽ ít tốn kém mà còn dâng được tiền của nâng đỡ những nạn nhân đó, tức là đến với Chúa Giêsu tử nạn trên Đất thánh Việt Nam. Tôi chắc rằng cuộc hành hương này làm đẹp lòng Chúa Giêsu đang đau khổ và tử nạn với dân tộc Việt Nam, với người Công giáo Việt Nam.

Mơ ước của tôi thấy có những cuộc hành hương trên Đất thánh Việt Nam sẽ là hiện thực khi mỗi Giáo phận, Giám mục sẽ tổ chức những cuộc hành hương, mỗi xứ đạo tổ chức những cuộc hành hương trên Đất thánh Việt Nam, nơi hiện nay Chúa Giêsu đang ngồi tù trong các trại giam, nơi Chúa Giêsu đang bị bóc lột, đang bị đánh đập, đang bị tra tấn, đang phải chết tức tưởi.

Cuộc hành hương này sẽ làm tỉnh thức lương tâm con người Việt Nam và làm đẹp lòng Chúa Giêsu hơn mọi cuộc hành hương khác, kể cả cuộc hành hương Đất thánh tại nước Do Thái.

Cuộc hành hương hùng hậu 92 người tại Đất thánh ở nước Do Thái sẽ lừa dối Vatican là Việt Nam có tự do tôn giáo. Chế độ Cộng sản Việt Nam rất muốn các tôn giáo có những lễ hội rầm rộ để che mắt thiên hạ về những vi phạm nhân quyền và không có tự do tôn giáo.

Còn những cuộc hành hương Đất thánh trên nước Việt Nam sẽ chứng minh đất nước này không có tự do tôn giáo, không có tôn trọng nhân quyền. Và nhà nước Cộng sản sẽ làm khó dễ những cuộc hành hương Đất thánh Việt Nam.

Có khó mới có công để làm vinh danh Chúa Giêsu đang tử nạn trên đất nước này và đánh thức lương tâm người Việt Nam.

Lm. Chân Tín DCCT

Nguồn: VRNs

NÔNG DÂN VÀ NÔNG THÔN là đối tượng bị đánh tàn bạo nhất trong cách mạng "xã hội chủ nghĩa" Việt Nam

—Xích Tử (Dân Luận) 20-05-2012—

Lời phát biểu bế mạc của Tổng bí thư cùng với Thông báo của BCH TƯ về Hội nghị lần thứ 5 hoàn toàn thống nhất với lời phát biểu khai mạc của người đứng đầu đảng CSVN định hướng cho kết quả của một chương trình nghị sự được dự báo: Thận trọng trong việc sửa đổi Hiến pháp vì đây là chuyện “nhạy cảm”, không bỏ Điều 4 vì như vậy là “tự sát”, duy trì khái niệm nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa không tam quyền phân lập do đảng Cộng sản lãnh đạo tuyệt đối và toàn diện, không phục hồi chế độ tư hữu về đất đai và không có việc đổi lại đất đã bị cưỡng đoạt, xử lý trong lịch sử pháp luật ở lĩnh vực này.

Phản ứng chính sách này của đảng là tất nhiên trong chuỗi động thái phòng vệ, tự bảo vệ, chống sự rối loạn dẫn đến mất quyền lãnh đạo đất nước và các đặc quyền thực tế khác được tạo nên do quyền lãnh đạo đó. Sự khẳng định đó không chứng minh thêm gì về đối mới tư duy, về tầm trí tuệ, về sự phát triển của văn minh chính trị, chân lý chính trị, mà chỉ là biểu hiện của sự đuối lý, của thế thua, của sự bảo thủ. Bằng mọi giá, đảng phải níu giữ quyền lãnh đạo thông qua các công cụ trấn áp bạo lực và một hệ thống luật pháp ngày càng có tính cai trị chuyên chế, ngày càng tạo ra và được tạo ra trong quan hệ bất bình đẳng giữa chính đảng nắm quyền lực, nhà nước do chính đảng đó lập nên với quảng đại nhân dân đến mức mâu thuẫn chín muồi cho một tình thế cách mạng theo tiêu chuẩn cổ điển. Cũng bằng mọi giá, đảng cố duy trì hiện trạng chính trị, có điều chỉnh ngoại vi để hoãn binh chi kế và đẩy những mâu thuẫn tiềm ẩn đó cho các thế hệ sau, trong đó con cháu của các vị chớp bu vẫn là người cầm quyền.

Biểu hiện ngoan cố chính trị đó là kết quả của một chuỗi diễn biến lịch sử nắm quyền lãnh đạo không quang minh chính đại, không chính thống của đảng. Trong giai đoạn 1930–1945, đảng đã dùng chiêu bài đấu tranh giai cấp, chống bóc lột, bắt công, vẽ ra một thiên đường hạ giới với người cày có ruộng, công nhân không bị tư bản bóc lột, mọi người tự do, xã hội dân chủ... kết hợp với chống Thực dân giành độc lập để thu hút, tập hợp, tổ chức lực lượng (cách

nói hoa mỹ của sự lừa phỉnh) tiến đến việc sử dụng bạo lực với sự hỗ trợ của nước ngoài để cướp chính quyền tháng 8-1945.

Từ 1945 đến 1975, suy cho cùng, đảng đã sử dụng, lợi dụng, vận dụng cuộc chiến tranh giải phóng, giành độc lập như một công cụ bạo lực để áp đặt mô hình chính trị xã hội chủ nghĩa lên một nửa, rồi cả đất nước, để xây dựng và củng cố nền chuyên chính “vô sản” với toàn bộ thiết chế quyền lực, chính quyền, kinh tế, văn hoá, tư tưởng, tôn giáo..., điều chỉnh cả đời sống vật chất và tinh thần của dân tộc, điều chỉnh cả lịch sử và cưỡng chế niềm tin cũng như sự hình dung của nhân dân về mô hình đất nước trong tương lai. Tất cả sự thiết lập ấy đều được tạo ra từ mũi súng.

Chỉ riêng chuyện đất đai, nông dân và nông thôn, qua toàn bộ tiến trình đó, đã cho thấy sự thất bại của cuộc cách mạng, nếu hiểu cuộc cách mạng đó là thành tâm, hoặc có thể là một sự phản bội, nếu nhìn cuộc cách mạng như một thứ vận động chính trị cơ hội chủ nghĩa, một kiểu lừa đảo lịch sử. Người nông dân, nông nghiệp, nông thôn là đối tượng bị đối xử tàn bạo nhất trong cách mạng. Đến thời điểm này, khi phải điều chỉnh bằng chính sách đối mới, xây dựng kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, người nông dân xem như mất sạch, và nông thôn trở thành gánh nợ bị phân biệt đối xử.

Từ năm 1930, khi khởi mào cho những câu hát ru cách mạng, có những ông lão “ngồi mơ nước Nga” (ý thơ Tố Hữu) với sự hứa hẹn của đảng về ruộng đất cho dân cày, về người cày có ruộng. Những nông dân là canh điền, tá điền, lãnh canh nộp tô cho địa chủ thời ấy mơ mộng sẽ có lúc triệt hạ hết địa chủ và giành ruộng đất trở thành sở hữu của mình.

Lời hứa đó được duy trì và điều chỉnh cho phù hợp với nhu cầu thu hút các lực lượng cách mạng trong suốt thời kỳ bí mật bằng cách làm mềm đi đối tượng địa chủ thông qua việc phân loại dựa trên diện tích sở hữu của họ và mức độ cấu kết của họ với chính quyền thực dân, phong kiến. Nhờ đó, lời hiệu triệu về đất đai vẫn hấp dẫn với tuyệt đại đa số nông dân nghèo, không có hoặc có ít ruộng đất, đồng thời trấn an số “địa chủ” lớp

dưới với hứa hẹn về chính sách tịch thu, trưng thu, trưng mua mềm dẻo tùy từng đối tượng.

Trong giai đoạn đầu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, tình trạng đó vẫn án binh bất động. Đến giai đoạn cuối, do sự phát triển về lực của chính quyền kháng chiến, cục diện chiến trường, và đặc biệt là sự chỉ đạo của Trung Quốc, Chính phủ Việt Minh trở lại chính sách đất đai với mức độ từ thấp đến cao để đạt mục tiêu cưỡng đoạt và cưỡng chiếm quyền sở hữu loại tài sản đặc biệt này của nhân dân. Bắt đầu là phong trào vận động giảm tô trong vùng kháng chiến với Sắc lệnh 14-7-1949. Đến 12-4-1953, Chính phủ Việt Minh lại ra Sắc lệnh phát động quần chúng triệt để giảm tô để thêm một bước tiến công vào các tầng lớp địa chủ, động viên nông dân. Ngày 19-12-1953, Chủ tịch Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra Sắc lệnh ban bố Luật Cải cách ruộng đất đã được Quốc hội khoá I thông qua trong kỳ họp thứ 3 (1-4/12/1953). Nội dung chủ yếu của Luật, được thực hiện ngay sau đó ở những vùng thuộc chính quyền kháng chiến kiểm soát thuộc khu vực đồng bằng là xử lý địa chủ; tổ chức đấu tố; tịch thu, trưng thu đất của đối tượng này và huy động nguồn công điền, nguồn đất hoang để chia cho nông dân. Phong trào này được tuyên truyền mạnh mẽ, có chụp ảnh đăng báo cảnh nông dân đi nhận đất, cấm cò hủ hê và nhờ đó, cùng với các đợt chỉnh huấn, chỉnh quân, kiểm thảo, nó có tác dụng động viên sức chiến đấu của những người lính gốc nông dân trong trận quyết đấu Điện Biên Phủ.

Trong giai đoạn bài phản phong, cuộc Cải cách Ruộng đất theo Luật 1953 thực chất là tiến hành cách mạng quan hệ sản xuất ở nông thôn, theo quan điểm Marxist, trong đó trước hết là quan hệ trong chiếm hữu tư liệu sản xuất. Ở một khía cạnh khác, đây là cuộc đấu tranh giai cấp trong nội bộ nhân dân theo kịch bản dàn dựng để đủ bộ lệ cho các nước làm cách mạng xã hội chủ nghĩa Á châu bị ảnh hưởng bởi chủ nghĩa Mao. Cuộc đấu tranh đó tiếp tục diễn ra một cách khốc liệt sau 1954 ở miền bắc với nhiều sai lầm, tội ác nghiêm trọng để đảng tạm phải dừng lại, sửa sai vào năm 1956; song kết quả của cách làm sai lầm, gần như là tội ác chống lại nhân dân đó, lại là cơ sở thuận lợi cho công cuộc hợp tác hoá nông nghiệp bị áp đặt bởi Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thông qua nghị quyết về vấn đề hợp tác hoá nông nghiệp ngày 27-5-1959 – một

động thái mà Quốc hội xem như “cuộc cách mạng hoà bình”, chuẩn bị cho những qui định về chế độ sở hữu toàn dân đối với đất đai trong Hiến pháp 1959 và đặc biệt là từ Điều 19 của Hiến pháp 1980. Bằng những bước đi này, những hình ảnh người nông dân được chia ruộng đất để làm chứng cho chính sách người cày có ruộng đã được rêu rao từ những năm 30 chỉ kéo dài được không quá 6 năm (1953–1959); những mảnh ruộng được chia đó chưa ấm tay người nông dân thì đã bị sung vào hợp tác xã, thuộc sở hữu tập thể, bước thứ nhất của sở hữu toàn dân.

Điều đáng ghi nhận là tất cả cách xử lý có tính lịch sử của nhà nước Cộng sản Việt Nam về đất đai từ những năm 50 của thế kỷ trước đến nay đều kể tục quan điểm xem đây là tư liệu sản xuất hoặc đối tượng lao động; nó không phải là tài sản chiếm hữu hoặc sở hữu để chế tài như các thông lệ về quyền tư hữu tài sản đã ghi trong Hiến pháp 1946. Dựa vào lý thuyết Marxist về quan hệ sản xuất, nhà nước Cộng sản Việt Nam xem đất đai như một hiện tượng bất bình đẳng trong chiếm hữu tư liệu sản xuất do chế độ phong kiến tạo ra; vì vậy, để làm cách mạng xây dựng chế độ mới, phải từng bước xoá bỏ triệt để hiện tượng này. Đây không phải là quá trình pháp luật liên quan đến quyền sở hữu tài sản, mà là chuyện chính trị của quá trình cách mạng; nó không thuộc phạm trù kế thừa luật pháp hình sự, dân sự; không phải là nhân quyền hay dân quyền, mà là một hiện tượng phản động của lịch sử, cách mạng có quyền xoá bỏ.

Điều này khác hẳn và tạo ra phân biệt xử lý giữa đất đai và các tài sản khác của người dân nói chung và người nông dân nói riêng. Vì vốn là tài sản lịch sử nên đất đai của người dân, kể cả địa chủ và các tầng lớp nông dân, đều được hình thành do sự đầu tư riêng (mua bán, kế thừa, chuyển nhượng; cả của tập thể họ tộc, chùa chiền, nhà thờ và cá nhân), song khi đi vào hợp tác hoá, trong khi đất đai bị quốc hữu hoá hoàn toàn, bị cải biến hoàn toàn về hình thức tồn tại thì các tài sản khác vẫn được bảo lưu trong nguồn vốn tập thể, trong hình thức liên doanh, công tư hợp doanh. Sự bất công này kéo dài cho đến khi nền kinh tế xã hội chủ nghĩa bị phá sản vào những năm 80–90; khi đó, các doanh nghiệp nhà nước, vốn là tài sản của dân, bị bán tổng tháo đi với nhiều cách làm rất tiêu cực qua quá trình cổ phần hoá biến đảng viên Cộng sản công, thương nghiệp thành người chủ cổ phần, tức tư nhân hoá,

tư bản hoá tài sản xã hội chủ nghĩa, người nông dân vốn đã bỏ những tài sản rất thật của mình vào công cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa vẫn tiếp tục bị tước đoạt. Lúc họ bỏ ra đất đai để làm cách mạng, họ đã chấp hành một chính sách cưỡng đoạt, để mua lấy sự an toàn và niềm tin về một xã hội mới. Khi mô hình xã hội mới đó phá sản, những người Cộng sản tìm cách hưởng lợi khác thì người nông dân bị bỏ rơi với cách nói chẳng nghĩa tình gì: đất đai là sở hữu toàn dân, không có bất kỳ sự cứu xét nào về lịch sử chính sách đất đai, về đối tượng đất đai đã bị cách mạng xử lý. Cũng vào lúc ban đầu ấy, không có ai nói với họ về sự hài hoà lợi ích giữa nhà nước, người dân và nhà đầu tư như kiểu giải thích nguy hiểm và cơ hội chủ nghĩa như bây giờ; chỉ có một lợi ích duy nhất là chủ nghĩa xã hội. Làm gì có cái gọi là nhà đầu tư vào những năm 50 ở miền bắc và những năm 70, 80 ở miền nam, và cũng làm gì cần phải đặt ra sự hài hoà lợi ích về đất đai giữa nhà nước và người dân nếu nhà nước là của dân, do dân, vì dân!

Suy cho cùng, khi đã lộ cái đuôi lợi ích ra vì kinh tế thị trường, vì những tiêu cực nảy sinh tất yếu và cố tình do chính sách đất đai; khi tư liệu sản xuất của chủ nghĩa xã hội trở thành tài sản của tư bản nước ngoài, tư bản đó trong nước với sự hỗ trợ, chia chác của nhà nước Cộng sản, mới có cách giải thích như vậy. Còn từ khởi thủy của cách mạng, khi quốc hữu hoá đất đai, những người Cộng sản chỉ đơn giản tước đoạt toàn bộ hạ tầng kinh tế của hộ gia đình nông dân và các tầng lớp dân cư nông thôn khác, tước đoạt công cụ sinh nhai tự túc –kẻ thù của công hữu Cộng sản– của dòng họ, tôn giáo, học hữu; qua đó, họ muốn triệt hạ toàn bộ thiết chế vật chất và tinh thần của xã hội cũ, xã hội phong kiến, để cho sản phẩm của xã hội mới thay thế; nhờ vậy ơn đảng, ơn nhà nước mới có giá trị. Chuyện quốc hữu hoá đất đai nói riêng, các tư liệu, phương tiện sản xuất khác nói chung của mô hình xã hội chủ nghĩa ấy không phải chỉ là vì mục tiêu kinh tế và nếu chỉ vì mục tiêu ấy thì Cộng sản quá là không trí tuệ; mục đích chính là chính trị, là cải tạo xã hội. Hợp tác xã là một thiết chế quản lý con người về phương diện dạ dày, và qua dạ dày để quản lý trái tim và khối óc; ông chủ nhiệm hợp tác xã nông nghiệp có quyền quyết định một thanh niên có được đi học đại học hay không thông qua thủ tục cắt chuyển tiêu chuẩn lương thực từ địa phương cấp xã đến trường đại học.

Chủ nghĩa xã hội khi tịch thu đất đai của nông dân chính là vì vậy; cho nên sau này, khi đánh giá những sai lầm của nền kinh tế tập trung kế hoạch hoá, đảng vẫn móc vào đó một ý khen là nhờ đó mà huy động được lương thực cho chiến trường, động viên được quân lực (vì không nhập ngũ thì lấy đâu ra gạo ăn) và hạt gạo chia tư cho cả “*nghĩa vụ quốc tế*”. Cái mất của người nông dân là bị tước đoạt của cải để phục vụ mục tiêu phần đầu cho công bằng, bình đẳng, tự do, dân chủ, giống như một sự góp vốn làm ăn, song khi mục tiêu của công cuộc làm ăn thất bại, và vốn ấy không được trả lại và biến thành lợi ích của các nhóm khác, bao gồm chủ yếu nhóm cai trị. Qua cái bị mất hữu hình đó, họ đồng thời cũng bị tước đoạt những giá trị vô hình liên quan đến quyền sở hữu tư nhân tài sản, vốn rất thiêng liêng, được hình thành qua hàng nghìn năm phát triển của lịch sử dân tộc, của nhân loại. Với mỗi người nông dân Việt Nam, đất đai là nóm ruột, là tình cảm của ông cha để lại, là kết quả sự cố gắng tần tặn, “*ăn mấm mút giò*” suốt đời của đôi vợ chồng nghèo dành cho con cháu, là ngôi mộ của tổ tiên, ông bà ở đó, là mối liên kết, chia sẻ trách nhiệm của các thành viên dòng họ, xứ đạo, bển hữu của ngôi chùa, là tuổi thơ, bến nước, con đò... Khi họ mất tài sản đất đai, những cái ấy cũng sẽ mất đi. Không thể có cách nói nguy hiểm đương đại về mục tiêu kinh tế hướng đến nền sản xuất lớn trong nông nghiệp, một nền “*nông nghiệp hợp lý hoá*” khi quốc hữu hoá đất đai trước đây và rục rịch toa rập tích tụ đất đai hiện nay với những trích dẫn Marxist cũ rích như kiểu của tác giả Đỗ Thế Tùng trên Tạp chí Cộng sản. Trong khi nhiều nước có nền nông nghiệp cực kỳ hiện đại, là cường quốc của nhiều ngành nông sản nhưng vẫn duy trì chế độ tư hữu về đất đai thì không thể cả vú lấp miệng nông dân bằng luận điểm “*Việc qui định ruộng đất thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý là phù hợp với qui luật tiến hoá và xu hướng phát triển của nông nghiệp hiện đại*”, rằng “*vai trò đại diện và quản lý của Nhà nước là tất yếu*”.

Cùng với nông dân, nông thôn Việt Nam qua các thời kỳ cách mạng, cũng bị đánh phá đến kiệt quệ, trở thành một không gian u ám, căng thẳng. Những cuộc đấu tố và xử lý địa chủ, phá cách chùa chiền đền miếu mờ mịt, cuộc vận động áp đặt nông dân vào hợp tác xã, thu thuế phí, động viên thanh niên nhập ngũ,

việc chia tách các thành viên gia đình và chế độ, thời gian sinh hoạt gia đình theo mô hình sản xuất hợp tác xã, thậm chí có lúc có nơi đã là công xã, mức thu nhập tối đa 1kg lúa/một ngày công, cảnh nhận giấy báo tử từ chiến trường... kéo dài suốt những năm 60, 70. Nông thôn chịu vô số thiệt thòi khác do tỉ lệ thất học, mù chữ, do trình độ dân trí bị cố tình làm chậm phát triển; cơ cấu thanh niên được vào đại học, cao đẳng thấp, không bình đẳng với đô thị; thiếu thốn, nghèo nàn trong thông tin, sinh hoạt tinh thần; chất lượng hiểu biết thấp và thói cửa quyền, cường quyền của đám cán bộ hợp tác xã, chính quyền địa phương. Tình trạng đó vẫn không khắc phục được, hoặc không được khắc phục cho đến cả thời kỳ "đổi mới". Các chính sách với nông dân, nông thôn không đủ để khởi phát huy động sự đóng góp của người dân với hàng vài ba chục thứ phí thu hàng năm dẫn đến đỉnh điểm mâu thuẫn ở sự kiện Thái Bình 1997. Người dân nông thôn vẫn phải cam chịu với hạ tầng kém hơn nhiều đô thị; họ phải bỏ tiền ra để tự mắc điện rồi trả tiền điện với giá cao hơn; họ cũng phải bỏ ra số tiền bằng thu nhập của gia đình trong cả năm, tương đương với hàng nghìn cổ phiếu của công ty để làm đường nông thôn nhưng không sở hữu được gì cả. Để tiếp cận với đô thị gần nhất (đi học, mua bán, giải trí...), họ cũng phải chịu hao mòn phương tiện và tiêu tốn nhiên liệu nhiều hơn.

Đối lập với vùng u ám chiếm tỉ lệ lớn diện tích đất nước đó, đô thị, trong thời gian chiến tranh cũng như hoà bình, đổi mới, luôn luôn được ưu ái, có nhiều ưu thế hơn: hạ tầng đô thị, tiện nghi đô thị, thu nhập đô thị, các điều kiện thuận lợi về học hành, đào tạo để được tuyển dụng vào tầng lớp cai trị, các điều kiện thoả mãn sự phát triển tinh thần và tiếp cận với thế giới văn minh, kể cả tiếp xúc với người, thông tin của nước ngoài. Trong khi người nông dân trực tiếp sản xuất ra lương thực, thu nhập của họ cũng chỉ 30kg lúa mỗi tháng, tương đương 15 kg gạo, người dân đô thị, với nguồn thu nhập bằng lương và các hình thức tiền mặt khác dồi dào hơn, cũng được phân phối 13 kg gạo với giá 4,1 hào/kg. Một bà già với hàng nước chè nóng ở đầu một ngõ phố Hà Nội suốt mấy chục năm, khi đổi mới, cũng công khai của tích lũy đến mấy chục lạng vàng. Sau 1975, nhiều người hỏi kết về miền nam đã khuyên con cháu rằng bất cứ giá nào cũng phải chuyển vào sông trong đô thị. Cố gắng tạo nên bình đẳng của CNXH hội là như vậy.

Chính sách đất đai và các chính sách kinh tế khác đã tạo ra sự đối lập, mâu thuẫn có thật, kéo dài và ngày càng gay gắt giữa nông thôn và thành thị, giữa nông dân với nhà nước, đồng thời cũng làm cho cái gọi là liên minh công nông trở thành bánh vẽ. Chỉ đơn cử một người bạn học của người viết bài này, đang là đảng viên Cộng sản, giám đốc của một công ty chế biến nông sản ở miền trung vốn là doanh nghiệp nhà nước, tức công sản. Khi công ty chưa cổ phần hoá, lương tháng của anh ta tương đương giá trị nguyên liệu nông sản ấy trên 2 hecta/1 năm, trong khi bình quân diện tích/người nông dân trồng nông sản chỉ là 0,1 hecta. So sánh tiền lãi của nông dân trong 1 năm với tiền lương 1 năm của vị giám đốc, ta có tỉ lệ 1:2000. Hiện nay, công ty đã cổ phần hoá, anh ta thành chủ của 1/5 tài sản công ty; thu nhập bằng lương tháng cộng cổ tức sẽ cao hơn nhiều.

Sự thật đã và đang là như vậy. Nhưng ai cho phép nó như vậy? Đảng Cộng sản đã tạo ra tất cả bằng mũi súng, thông qua cái công cụ được hợp hiến hoá là Quốc hội. Tổ

chức ấy do đảng lập ra và phần lớn đại biểu là đảng viên. Khi Quốc hội biểu quyết thông qua chính sách hợp tác xã, thông qua luật đất đai, thông qua các Hiến pháp với điều khoản công nhận quyền lãnh đạo của đảng, họ không phải đại diện cho dân và thể hiện ý kiến của dân, mà là chấp hành đảng, không phải toàn bộ đảng viên, mà chỉ một nhóm nhỏ có quyền đưa đất nước và dân tộc vào cuộc thí nghiệm xã hội chủ nghĩa.

Đến bây giờ, mọi việc đã lỡ rồi, các cơ cấu đã được thiết lập và vận hành sức mạnh của nó, để chia tách quyền lực và quyền lợi, không một ai, trong bối cảnh văn hoá chính trị Việt Nam, có khả năng và sự dũng cảm thay đổi. Thay vì thừa nhận tình trạng ấy, đảng vẫn nói như đinh đóng cột rằng đất đai là sở hữu toàn dân, với một thái độ trắng tráo, ngạo mạn đến vô ơn, vô sỉ.

Hãy cứ đưa điều đó ra trưng cầu dân ý, chắc sẽ có câu trả lời chung cho việc khẳng định CNXH hội là con đường lựa chọn của toàn dân, về chế độ công hữu, về tính nhân dân của nhà nước VN hiện nay. ◆◆◆◆◆◆◆◆

CHƯA ĐI CHƯA BIẾT...

*Chưa đi chưa biết **Bến Tre**,
Nếu đi sẽ thấy cá mè như nhau.
Toàn là mặt lợn đầu trâu,
Cướp nhà, cướp đất, đè đầu dân oan.
Chưa đi chưa biết **Bình Dương**,
Nếu đi sẽ thấy đau thương vô cùng.
Thấy tàu thì nó gặp lưng,
Thấy dân thì nó lại hùng hổ lèn.
Chưa đi chưa biết **Cần Thơ**,
Nếu đi sẽ thấy xác xơ dân mình.
Người dân khổ cực mưu sinh,
Cầm quyền chiếm đất xây dinh dựng nhà.
Chưa đi chưa biết **Huế** thương,
Nếu đi sẽ thấy dân thường thờ than.
Lưu manh, trộm cướp làm quan,
Cướp sông, cướp cạn, dân oan kêu trời.
Chưa đi chưa biết **Hòn Chông**,
Nếu đi sẽ thấy dân không còn gì.
Trên cạn bị lãnh đạo đi,
Dưới biển Trung Cộng nó đi mạnh hơn.
Chưa đi chưa biết **Tây Ninh**,
Nếu đi sẽ mới biết dân tình làng quê.
Ngày xưa ruộng lúa ê hề,
Bây giờ xuất cảnh làm thuê cho Tàu.
Chưa đi chưa biết **Quy Nhơn**,
Nếu đi sẽ thấy chẳng hơn nhà tù.
Dân đen cho đến thầy tu,
Bất đồng ý kiến là tù một gông.
Chưa đi chưa biết **Sông Hương**,
Nếu đi sẽ thấy sông thường thờ than.
Còn đâu đất Việt dân Nam,
Giang sơn gấm vóc nó mang dâng Tàu.
Chưa đi chưa biết **Vũng Tàu**,
Nếu đi sẽ thấy giặc Tàu xâm lăng.
Lãnh đạo gục mặt lạng cam,
Biểu tình, phản đối, người dân đi tù!*

*Chưa đi chưa biết **Bà Đen**,
Nếu đi sẽ thấy chúng hèn đáng khinh.
Tàu xâm lăng thì làm thỉnh,
Dân đen phản đối, tội hình phạt ngay.
Chưa đi chưa biết **Cà Mau**,
Nếu đi sẽ thấy một màu tang thương.
Cầm quyền là lũ bất lương,
Thụt két tham nhũng, 1 phường lưu manh.
Chưa đi chưa biết **Đồ Sơn**,
Nếu đi sẽ thấy tệ hơn đồ tở.
Trên cao một lũ ngu ngời,
Để dân khốn khổ một đời làm than.
Chưa đi chưa biết **Hải Dương**,
Nếu đi sẽ thấy chuyện thường xảy ra.
Có miếng đất tốt dựng nhà,
Lãnh đạo nhìn thấy, thế là mất toi.
Chưa đi chưa biết **Lâm Đồng**,
Nếu đi sẽ thấy đau đầu lòng tỏ tiên.
Giang sơn một giải cao nguyên,
Để Tàu khai thác nát nghiền quê hương.
Chưa đi chưa biết **Quảng Ninh**,
Nếu đi sẽ thấy hoàng kinh phạm đời.
Kiện thưa khó hơn kiện trời,
Viết ra sự thật thì ngòi tù ngay.
Chưa đi chưa biết **Sài Gòn**,
Nếu đi sẽ thấy chẳng còn thân quen.
Đường xá hỗn độn, tầng tên,
Công an, cảnh sát tổng tiền giữa trưa.
Chưa đi chưa biết **Nha Trang**,
Nếu đi sẽ thấy từng hàng lệ rơi.
Mỗi lần nhìn ra biển khơi,
Giang sơn sao lại để trôi sang Tàu.
Chưa đi chưa biết gần xa,
Nếu đi sẽ thấy toàn là lưu manh.
Từ trung ương đến thừa hành,
Thấy Tàu thì sợ chỉ hành hạ dân*

Bùi Phạm Thành (5/15/2012)

KHUNG CỬA HẸP CHO LUẬT ĐẤT ĐAI

.....*Nam Nguyễn RFA 16-05-2012*.....

Đảng Cộng sản Việt Nam một lần nữa xác định không chấp nhận quyền tư hữu đất đai và người dân chỉ có quyền sử dụng đất.

Điều này cho thấy việc sửa đổi luật đất đai sẽ giống như một khung cửa hẹp và các nhà làm luật sẽ chỉ tiếp tục luồn lách về chính sách.

Mặc dù có thể thấy trước là đảng Cộng sản VN chưa thể đổi mới tới mức độ trao trả quyền sở hữu đất đai về cho người dân, nhưng nhiều người vẫn không khỏi thất vọng khi báo chí đưa tin về kết quả phiên họp kín của Trung ương Đảng.

Ngày 15-5-2012 Hội nghị Trung ương 5 sau 9 ngày họp ở Hà Nội đã kết thúc, trong diễn từ bế mạc Tổng Bí thư (TBT) Nguyễn Phú Trọng báo cáo: “Hội nghị nhất trí cho rằng, phải tiếp tục khẳng định đất đai thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý”. Điều này có nghĩa Hiến pháp sửa đổi sắp tới cũng sẽ giữ nguyên qui định về phần này.

Những gì quyết định ở Hội nghị Trung ương 5 liên quan tới chính sách, pháp luật đất đai sẽ trở thành nghị quyết. Đây sẽ là những điều kiện căn bản để Chính phủ hoàn thiện dự thảo luật sửa đổi Luật Đất Đai 2003 và đệ trình Quốc hội vào cuối năm 2013.

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tỏ ra tâm đắc về một điều mà ông gọi là điểm mới của lần này, đó là Trung ương Đảng đã nhận thức rõ ràng hơn và qui định rành mạch hơn sự khác nhau giữa quyền sở hữu đất và quyền sử dụng đất; quyền và trách nhiệm của Nhà nước với quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đối với từng loại đất.

Tăng thời hạn, mở rộng hạn điền

Theo báo cáo tổng kết của TBT, quyền sử dụng đất cũng là một loại tài sản và hàng hóa đặc biệt nhưng không phải là quyền sở hữu. Tuy nhiên thời hạn giao đất nông nghiệp có thể kéo dài hơn mức 20 năm hiện nay. Đồng thời mở rộng hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất

nông nghiệp phù hợp với điều kiện cụ thể từng vùng, từng giai đoạn để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình tích tụ, tập trung đất, từng bước hình thành những vùng sản xuất hàng hóa lớn trong nông nghiệp.

Trong cuộc phỏng vấn của Nam Nguyễn, GSTS Võ Tông Xuân chuyên gia nông nghiệp dày kinh nghiệm, hiện là Hiệu trưởng trường Đại học Tân Tạo Long An nói rằng: nên hợp pháp hóa bằng luật chứ người dân đã lách luật tích tụ đất đai từ lâu rồi:

“Giới hạn tích lũy đất đai chỉ có 3ha một người thì làm sao nói chuyện phải canh tác qui mô lớn được... Ở trong miền Nam thực sự người ta canh tác diện tích lớn mấy năm nay rồi. Nông dân họ cứ ngấm ngấm thôi, họ giao đất lại cho một người có khả năng quản lý tốt, kế đó họ lại làm vườn trên đất đó.

Như vậy họ lấy hai đầu tiên, một đầu là tiền cho vườn đất, đầu thứ hai là tiền làm vườn trên đất đó, dưới sự quản lý của một người nông dân có kinh nghiệm canh tác tốt hơn, có điều kiện đầu tư máy móc thiết bị cơ giới hóa. Bây giờ đồng bằng sông Cửu Long có những ông nông dân quản lý giỏi đã làm 50 héc-ta, có người 100 héc-ta thậm chí có anh Sáu Đức ở Tri Tôn canh tác 650 héc-ta luôn.”

Theo lời GSTS Võ Tông Xuân, Nông dân Sáu Đức sử dụng phương tiện hoàn toàn cơ giới, san phẳng mặt ruộng điều khiển bằng tia laser, cày bừa thu hoạch bằng máy. Giao đất cho anh Sáu Đức, nông dân họ cũng tham gia, người trong đội máy cày, đội bón phân, hoặc đi phun thuốc trừ sâu, hoạt động này người ta làm rất tốt có kết quả. GSTS Võ Tông Xuân tiếp lời:

“Tôi đây những hiện tượng như thế phải hợp thức hóa, phải sửa đổi Luật Đất Đai, sửa đổi Hiến pháp thì những mô hình như thế sẽ trở nên hiện thực và người ta không có giấu diếm nữa. Bây giờ thì đất đai giao cho ông kia nhưng giấy tờ đất ai nấy giữ và trên thực tế làm một

cách tập thể.”

Không nên thu hồi đất

Trao đổi với Nam Nguyễn, một nông dân có quá trình khai phá đất đai ở vùng sông nước Cửu Long nói lên nguyện vọng của đa số những người mà cuộc sống gắn liền với đồng ruộng:

“Anh thấy đấy... người ta không an tâm. Có những mảnh đất từ đời ông cố tới đời ông nội lưu truyền cho người ta làm, tại sao lại cứ gọi là sở hữu toàn dân được. Tôi nghĩ giao đất cứ giao vĩnh viễn hoặc lâu dài không thời hạn, còn hạn điền thì nên xóa bỏ. Nếu người ta có tiền có khả năng thì có thể mua đất để làm phát triển kinh tế, những người không có đất có thể đi làm thuê cho những người kia. Đa số nông dân làm 1 héc-ta trở xuống, nếu cứ bám vào đó suốt cuộc đời đủ ăn không nổi đâu, không đủ trang trải đời sống nông dân khổ lắm. Làm dưới 1 héc-ta sống không nổi, miền Nam còn đỡ ngoài Bắc ít đất hơn nữa họ tính bằng sao.”

Tất nhiên phải đợi đến khi chính phủ hoàn tất sự thảo Luật Đất Đai 2003 sửa đổi, thì mới biết thời hạn giao đất và hạn điền cho nông dân được mở rộng như thế nào. Hiện nay thời hạn giao đất nông nghiệp là 20 năm và giới hạn chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã được điều chỉnh từ 3 ha lên mức 6 ha ở vùng đồng bằng. TS Đặng Kim Sơn, Viện trưởng Viện Chính sách và Chiến lược Phát triển Nông nghiệp Nông thôn nhận định:

“Nói chung mọi người muốn mở rộng thời gian đến mức cao nhất không có giới hạn. Tốt nhất là mọi người nếu sử dụng đất đúng quy hoạch có hiệu quả thì không nên thu hồi đất của người ta cho đến một giới hạn nào cả, chỉ trừ trường hợp có nhu cầu công cộng thật sự quan trọng của quốc gia thì theo tinh thần bồi hoàn thỏa đáng cho người ta. Hoặc là các trao đổi thay đổi mục đích sử dụng thì phải diễn ra theo cơ chế thị trường.”

Đảng Cộng sản tái xác định yếu tố cốt lõi đất đai là sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý. Đồng thời nhấn mạnh là, quyền sử dụng đất cũng là

một loại tài sản và hàng hóa đặc biệt nhưng không phải là quyền sở hữu. Như vậy Nhà nước vẫn toàn quyền thu hồi đất và cưỡng chế khi người dân chống lệnh như xảy ra hàng chục năm vừa qua.

Chính phủ có thời gian hơn 1 năm để hoàn tất dự thảo Luật sửa đổi Luật Đất Đai 2003, người dân trông đợi luật mới tiến bộ hơn, minh bạch hơn để tránh bị vận dụng sai lạc vì quyền lợi nhóm, cơ hội cho tham nhũng của cán bộ chính quyền các cấp. Người dân cũng hy vọng được an tâm hơn trên mảnh đất có quyền sử dụng nhưng không có quyền sở hữu.

●●●<http://www.rfa.org/>●●●

ĐẤT NGUỒN BẤT ỔN CHÍNH TRỊ

— Nguyễn Quang Duy 28-05-2012 —

Ổn định chính trị là một chiêu bài luôn được dùng để thu hút đầu tư quốc tế và trấn an cán bộ đảng viên về sự vững mạnh của đảng Cộng sản Việt Nam. Thế tại sao ngày 2-5-2012, Nguyễn Tấn Dũng đã phải nhìn nhận các vụ khiếu kiện đất đai tạo ra những điểm nóng là những mầm mống gây bất ổn chính trị-xã hội? Đến ngày 7-5-2012, trong bài diễn văn khai mạc Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 5 về việc “sửa sai Hiến pháp”, Nguyễn Phú Trọng yêu cầu khi bàn về vấn đề đất đai phải theo hướng “giữ vững ổn định chính trị”?

Đất là nguồn sống của nông dân, nắm được nguồn sống của người dân là đảng Cộng sản nắm được quyền lực kinh tế và chính trị. Chả thế 60 năm về trước, năm 1952, Hồ Chí Minh đã phải nhiều lần sang Tàu sang Nga xin phê chuẩn Chương trình Cải cách Ruộng đất nhằm tước đoạt quyền tư hữu ruộng đất của nông dân. Trong 60 năm qua, phương cách độc quyền quản lý đất đai đưa VN và cả Trung Hoa từ bế tắc này sang bế tắc khác dẫn đến bất ổn chính trị, dấu hiệu cáo chung của thời đại Cộng sản.

Dưới chế độ Cộng sản, đảng và

nhà nước quản lý đất, người dân chỉ là những kẻ thuê đất. Theo luật do nhà nước Cộng sản đặt ra năm 1993 thì nông dân chỉ được giao đất sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối trong vòng 20 năm. Như thế năm 2013 sẽ là năm kết thúc 20 năm giao đất.

Cứ mỗi lần phân chia lại ruộng đất là mỗi lần cán bộ đảng viên địa phương có toàn quyền quyết định. Đề được giữ đất, nông dân phải cầu cạnh hối lộ, tạo cơ hội tham nhũng lạm quyền. Ngay cả được hối lộ, nhà cầm quyền địa phương có toàn quyền lấy lại đất giao cho gia đình, bà con hay những người có thể trả cho họ những khoản tiền cao hơn.

Người cầm sổ đỏ thường nghĩ

đất và nhà là của họ. Thực ra đất và nhà đó vẫn thuộc về đảng và nhà nước Cộng sản. Bởi thế bất cứ lúc nào, nhà cầm quyền các cấp vẫn nhân danh lợi ích quốc gia để trưng mua, trưng dụng hay cưỡng chế đất đai. Việc này đẩy hàng triệu người thành dân oan mất đất, mất nhà, mất nguồn sống. Khi đảng Cộng sản còn cai trị, một ngày kia có thể đến phiên bạn mất đất, mất nhà.

Chính nhờ nắm quyền quản lý ban phát đất nên nhà cầm quyền trở thành địa chủ cường hào đó, trong khi người nông dân trở thành dân “vô sản” không một tấc đất trong tay và càng ngày càng trở nên nghèo khó. Tầng lớp nông dân vô sản mỗi ngày một đông hơn, một bất mãn hơn, trở nên bạo động hơn và sẵn sàng hy sinh cho quyền được sống của họ và gia đình.

Đầu năm nay gia đình Đoàn Văn Vươn đã nổ súng chống trả công an bộ đội. Tín hiệu của sự chống trả cho thấy đến lúc người dân Việt sẵn sàng “một là sống hai là chết” bảo vệ miếng cơm manh áo của họ không để lọt vào tay bạo quyền CS.

Sang tháng tư, hàng ngàn người dân Văn Giang Hưng Yên đã ném bom xăng đánh trả lực lượng công

an. Khi công an rút đi thì dân kéo nhau ra đồng chiếm lại đất đai.

Khi cuộc đấu tranh Văn Giang còn nóng thì lực lượng công an và chó săn lại đồng loạt tấn công nông dân Vụ Bản, Nam Định. Tại Vụ Bản còn có 1 điểm đáng chú ý là bà con đã treo các lá cờ đỏ với mũi sao vàng chui xuống đất, dấu hiệu cáo chung của đảng Cộng sản VN.

Cuộc đấu tranh càng ngày càng trở nên sáng tạo và đa dạng. Trưa 22-5-2012, tại Cái Răng, Cần Thơ, bà Phạm Thị Lài (SN 1960) và con gái là Hồ Nguyên Thủy (SN 1979) đã khóa thân để ngăn cản việc chiếm đất của gia đình.

Khác với cuộc nổi dậy của nông dân Thái Bình năm 1996, lần này các cuộc đấu tranh bê nổi đã nhanh chóng biến mất. Nhưng là đấu tranh để bảo vệ quyền sống nên bề sâu cuộc đấu tranh mỗi lúc một nóng hơn.

Tin tức nông dân Việt Nam nổi dậy chống nhà cầm quyền Cộng sản đã được các hãng thông tin quốc tế nhanh chóng truyền đi.

Đặc biệt tại Canberra thủ đô Úc Đại Lợi, một dân oan Việt Nam anh Trương Quốc Việt đã đến tọa kháng trước tòa đại sứ Cộng sản và trước Quốc hội Liên bang. Anh đã được dân biểu Philip Ruddock và dân biểu Laurie Ferguson thuộc Ủy ban Điều tra Nhân quyền của Quốc hội Úc, quan tâm đến thăm hỏi. Anh Việt cho hai dân biểu biết anh sẽ trở về Việt Nam. Dân biểu Philip Ruddock đề nghị anh gọi đơn tường trình sự việc cho Hội đồng Nhân quyền, họ sẽ xem xét và yêu cầu nhà cầm quyền Hà Nội giải thích về trường hợp của anh và gia đình.

Qua một Thông báo Báo chí ra ngày 25-5-2012, anh Trương Quốc Việt cho biết: “Ngày 11-5-2012 gia đình tôi tại VN đã bị Công an đến ‘viếng thăm’ và ngày 23-5-2012 một số nhân viên của Công ty tôi đã nhận được giấy mời đi gặp Công an. Tôi cho đây là một hình thức khủng bố tinh thần, đe dọa và áp đảo người thân trong gia đình tôi và những người cộng sự làm việc của tôi của nhà nước và công an CSVN để buộc tôi phải im tiếng.” Anh Việt đã gửi bản Thông báo đến

các dân biểu tại Úc đề nghị họ lên tiếng yêu cầu nhà nước Cộng hoà Xã Hội Chủ nghĩa VN ngừng việc đe dọa và khủng bố này trên nhân viên và thân nhân của gia đình anh.

Ngày 22-5-2012, những người Việt Côn Đảo Đà Nẵng tâm trú tại Thái Lan đã lên đường sang Hoa Kỳ định cư. Với chính phủ Tây phương việc các lực lượng vũ trang tấn công đàn áp nông dân để cướp đất, cướp ruộng vườn là đã vi phạm nhân quyền. Và nếu nạn nhân chứng minh được họ bị đe dọa khi về lại Việt Nam, họ được xem là những người tị nạn chính trị. Để ngừa trước một làn sóng thuyền nhân mới rời Việt Nam đi tìm tự do, Chính phủ các quốc gia Tây phương hiện rất quan tâm đến hành động cướp đất đàn áp dân oan của nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam.

Trước khi sự kiện Văn Giang xảy ra, Khối 8406 đã ra Tuyên bố về vấn đề nông dân bị tước đoạt quyền tư hữu ruộng đất tại Việt Nam. Bản Tuyên bố kêu gọi mọi người lên tiếng bênh vực quyền lợi của các dân oan mất đất mất nhà.

Ngày 15-05-2012 vừa qua, Ủy ban Công lý và Hoà bình thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam đưa ra một bản Nhận định chính thức kêu gọi nhà cầm quyền CS "...*nên cấp tốc sửa đổi Luật đất đai để người dân được quyền sở hữu đất và hạn chế tối đa quyền thu hồi đất của các cấp chính quyền*". Nhóm Linh mục Nguyễn Kim Điền cũng đã lên tiếng về việc nông dân bị tước đoạt ruộng đất và lên án việc dùng bạo lực để đàn áp nông dân.

Đạo Hòa Hảo và đạo Cao Đài là hai tôn giáo với đa số các tín đồ thuộc gia đình nông dân và nhiều gia đình là nạn nhân của cưỡng chế đất. Chưa kể nhiều nơi thờ phượng và cơ sở các tôn giáo hiện đang bị nhà cầm quyền chiếm đóng. Cuộc đấu tranh giành lại đất thờ phượng vẫn ngấm ngấm tồn tại có khả năng bộc phát bất cứ lúc nào. Khi các tôn giáo nhập cuộc là lúc đảng Cộng sản cáo chung.

Các cuộc đấu tranh đã buộc đảng Cộng sản phải cho mở Hội nghị Trung ương Đảng bàn về việc sửa sai Hiến pháp và sửa sai quan hệ sở

hữu đất đai. Ngay khi Hội nghị chấm dứt, Phó Chủ nhiệm Quốc hội Tiên sĩ Nguyễn Sỹ Dũng đòi hỏi phải xét lại cả cách hành xử của nhà nước Cộng sản vì "*Pháp luật không cho phép đập phá nhà của công dân. Pháp luật không cho phép đánh hội đồng các nhà báo (và bất cứ công dân nào khác)*." Điều buồn cười là pháp luật lại chính do nhà nước Cộng sản soạn ra. Họ soạn ra mà không tuân theo.

Ngay cả cái gọi là "Hiến pháp" nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, Điều 23 quy định: trong trường hợp thật cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh và vì lợi ích quốc gia, thì việc trưng mua, trưng dụng phải trả cho người dân theo giá thị trường. Hiến pháp này do đảng Cộng sản họp nhau soạn ra, thế mà họ còn không tôn trọng, nói gì đến những việc khác.

Phó Giáo sư Phạm Duy Nghĩa, Chủ nhiệm Khoa Luật, Đại học Kinh tế thì vi Hiến pháp của nhà nước Cộng sản chỉ là "...*ương lĩnh của nhà nước, của những người lãnh đạo...*" Điều này cho thấy ở thời điểm cáo chung, đảng Cộng sản không còn tôn trọng các quy định mà chính họ đã đặt ra.

Còn về phía người dân, ông Phạm Duy Nghĩa nhận xét: "*Dư âm của tâm lý thần dân đã tồn tại ở Việt Nam cả ngàn năm nay không thể một sớm một chiều mà tan biến được. Cần phải có quá trình và thời gian để người dân nhận biết đầy đủ về quyền công dân của mình, hiểu rằng quyền được nói, được biết, được tự do hội họp, biểu tình của công dân là những quyền đương nhiên họ được hưởng. Khi tinh thần công dân tăng lên mới xuất hiện nhu cầu đòi các quyền đó phải được tôn trọng.*" Quy luật đấu tranh cho thấy là thần dân khi gặp bạo chúa tham quan thì chỉ còn một cách là đoàn kết đứng lên lật đổ bạo quyền. Sự kiện Tiên Lãng, Văn Giang, Vụ Bản vừa qua đã đánh động nhận thức của người dân, để giữ được đất đai là nguồn sống của họ và gia đình, tạo ra tinh thần đoàn kết, gắn bó với nhau và công khai sẵn sàng trực diện đấu tranh. Khi người dân đứng lên đấu tranh đòi quyền sống,

thì nhà cầm quyền Cộng sản sẽ mất dần quyền lực.

Trên thực tế nhà cầm quyền địa phương phải sống bằng "bán" (thực ra là cho thuê) đất và tham nhũng để lấy tiền đóng cho Trung ương. Trung ương cũng cần "bán" đất để có tiền chi cho các lực lượng vũ trang. Khi các vụ cưỡng chế đất đai gia tăng, nhà cầm quyền sản Việt Nam phải tăng cường các lực lượng vũ trang và như thế rất cần có tiền.

Tài nguyên đất liền thì đã bị tận khai. Tài nguyên biển thì bị Trung cộng phong tỏa. Vay nợ quốc tế thì càng ngày càng gặp khó khăn. Đầu tư quốc tế thì gặp phải "bất ổn chính trị" càng ngày càng sút giảm. Kinh tế khủng hoảng triền miên không lối gỡ. Thuế thì thất thu. Đảng Cộng sản chỉ còn một lối thoát duy nhất là "bán" đất. Mà "bán" đất thì phải mạnh tay cưỡng chế. Cưỡng chế thì dân lại nổi loạn. Khi ấy chính trị càng trở nên bất ổn. Càng bất ổn chính trị thì cơ hội sống còn của đảng Cộng sản càng thấp.

Sáu mươi năm về trước Hồ chí Minh đã lừa bịp "người cày có ruộng" để những người nông dân chất phác liều thân chiến đấu. Ngày nay chế độ CS đang trên đường phá sản, người dân đang nhận ra đảng Cộng sản chỉ là bọn cướp đất, cướp nguồn sống của người dân. Hàng triệu Đoàn Văn Vươn đang đứng lên bằng tất cả những phương tiện có được để giành lại quyền sống cho họ và gia đình.

Đất không phải chỉ là nguồn bất ổn chính trị, đất sẽ là nguồn khởi phát để người dân đứng lên lật đổ bạo quyền Cộng sản. Với giới cầm quyền Cộng sản, chính trị đồng nghĩa với cai trị, bởi thế Nguyễn Tân Dũng, Nguyễn Phú Trọng run sợ phải công khai xác nhận đất là nguồn bất ổn chính trị.

Bài tới, người viết xin chia sẻ cùng bạn đọc suy nghĩ về cai trị và chính trị. Xin đón đọc.

Melbourne, Úc Đợi Lợi.
28-5-2012



Vẫn những trò sách nhiễu hèn hạ của Công an Cộng sản Việt Nam

Đỗ Nam Hải (8406) 18-05-2012

Trước và sau ngày 30-4-2012, một nhóm công an (CA) 6 người đã 4 lần chặn bắt tôi dọc đường. Sáu người này gồm 3 người vẫn đêm ngày đeo bám tôi, còn 3 người nữa là của CA Phú Nhuận. Đó là các ngày: 25, 26, 27-4 và 3-5-2012. Sau khi chặn bắt, họ đưa tôi về Trụ sở CA Q. Phú Nhuận rồi tạm giữ tôi trái phép tổng cộng 30 tiếng đồng hồ. Tại đây, tôi phải đối diện với 5-6 viên CA khác nhiều tuổi hơn, cấp bậc cũng cao hơn so với những cậu CA chặn bắt tôi, thường có độ tuổi từ 25 đến 40.

Trước đó, ngày 24-4-2012, một đại úy CA khu vực đến nhà đưa cho tôi tờ Giấy mời, với nội dung: mời ông Đỗ Nam Hải đúng 8 giờ sáng ngày 25-4-2012 có mặt tại trụ sở CA quận Phú Nhuận, số 181 Hoàng Văn Thụ, P. 8, Q. Phú Nhuận để “làm việc một số vấn đề liên quan đến ông”. Người ký là ông Đoàn Duy Thanh, thượng tá, Phó trưởng CA Q. Phú Nhuận. Tôi đã viết vào cả 2 liên, 1 liên tôi giữ lại và 1 liên để CA mang về, với cùng nội dung như sau: “Đã nhận nhưng tôi phản đối nội dung Giấy mời này và cương quyết không đi làm việc!”.

Ông Đoàn Duy Thanh là người mà vào chiều ngày 7-4-2006 đã đến nhà tôi cùng với một thuộc cấp. Họ đã niêm phong chiếc máy tính của tôi, sau khi tìm thấy trong đó bản dự thảo “Tuyên ngôn Dân chủ Việt Nam” (sau này là Tuyên ngôn 8406) mà tôi đã gửi đi qua mạng Internet cho 8 người đấu tranh dân chủ trong nước, vào buổi sáng cùng ngày. Lúc đó, ông Thanh là trung tá, Phó ban An ninh nhân dân, CA quận Phú Nhuận.

Họ nói: Theo đúng nguyên tắc thì chúng tôi vẫn phải lập biên bản về những nội dung sẽ làm việc với anh. Chúng tôi có in ra đây một số đầu tài liệu đã đăng tải trên mạng Internet. Đó là những bản văn của Khối 8406 mà anh có tên trong Ban điều hành và một số bài viết, bài trả lời phỏng vấn của anh gần đây là: + Tuyên bố của Khối 8406 nhân kỷ niệm lần thứ 6 ngày thành lập (8-4-2006 – 8-4-2012). + Tuyên bố của Khối 8406 về quyền tự hữu ruộng đất tại Việt Nam. + Cảm xúc mùa xuân (Đ.Nam Hải). + Kỹ sư Đỗ Nam Hải trả lời phỏng vấn đài Sài Gòn Network.....

Vậy đề nghị anh cho biết: với những bản văn của Khối 8406 trên đây thì anh tham gia đến đâu và các vị khác trong BDH Khối 8406 tham

gia đến đâu? Với những bài đứng tên anh thì có đúng là của anh không hay là của ai khác mạo danh chăng?

Tôi nói: Trước khi sai người chặn bắt trái phép và đưa tôi về đây thì các ông cũng thừa biết là tôi không bao giờ thêm trả lời những câu hỏi nhỏ nhẻ, nhảm nhí này của các ông. Đây không phải là lần đầu mà là hàng trăm lần như thế này rồi, và các ông đều luôn nhận được kết quả bằng nhau và bằng 0. Ấy vậy mà các ông vẫn cứ làm. Điều đó chỉ có một cách giải thích: Đảng và cấp trên của các ông bao năm qua đã sai các ông bằng mọi cách, dù là hèn hạ nhất để hành hạ tôi cả về tinh thần, vật chất lẫn thể xác. Họ hy vọng rằng, với những thủ đoạn đàn áp không ngừng nghỉ như thế thì cuối cùng tôi cũng sẽ nản chí và từ bỏ lý tưởng đấu tranh dân chủ của mình. Vậy thì một lần nữa tôi khẳng định: họ đã thất bại, đang thất bại và sẽ tiếp tục thất bại!

Họ nói: Những việc anh làm, thực tế có đến đâu thì nhận đến đấy chứ chúng tôi có bắt ép anh phải nhận quá lên đâu. Minh danh làm thì mình dám chịu, chứ anh sợ hay sao mà không dám nhận?

Tôi cười: Chúng ta quá hiểu nhau rồi và do đó, tôi không lạ gì cái trò khích bác này của các ông. Tôi nói để các ông biết rằng: khi cần thiết thì dù đó là việc làm mà các ông có thể quy cho là “tội tày đình” song tôi vẫn dám nhận. Nếu không tin, các ông cứ đi hỏi ông Đ. Duy Thanh, đồng nghiệp của các ông vào chiều ngày 7-4-2006 tại nhà tôi sẽ rõ. Chứ nội dung mấy câu hỏi vừa rồi của các ông chẳng là cái “đình” gì mà tôi không dám nhận.

Vì vậy, vấn đề ở đây không phải là chuyện dám hay không dám nhận mà là: nếu tôi chấp nhận trả lời hoặc ký vào những Biên bản làm việc do các ông lập ra, tức là tôi đã mặc nhiên công nhận việc các ông chặn bắt rồi đưa tôi về đây là đúng luật. Không, tôi cần phải vô hiệu hóa việc làm phi pháp này của các ông cũng như bao năm qua, tôi đã vô hiệu hóa 6 Quyết định của các ông về “Xử phạt vi phạm hành chính trong quản lý, cung cấp và sử dụng Internet”. Bằng cách là tôi không chấp nhận đóng phạt dù chỉ 1 đồng, với tổng tiền phạt là 91,5 triệu.

Họ nói: Nếu anh cứ sống và làm việc theo Hiến pháp và luật pháp VN như bao người khác thì chúng tôi mời anh về đây làm gì. Anh có bao giờ tự

hỏi mình là tại sao cả nước có gần 90 triệu dân nhưng chúng tôi chỉ mời anh và một số người như anh về đồn hoặc về trại giam không? Chúng tôi là công cụ của bộ máy chuyên chính vô sản, là thanh kiếm và lá chắn để bảo vệ chế độ. Vì vậy, Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ cho chúng tôi là phải trấn áp bất cứ ai, bất cứ thế lực phản động thù địch nào vi phạm pháp luật, hô hào lật đổ chế độ này. Hãy suy nghĩ lại đi anh Hải ơi, quay đầu là bờ!

Tôi nói: Các ông thuộc bài gớm nhì! Nhưng tôi đề nghị các ông hãy bình tĩnh, chớ nên đao to búa lớn như vậy. Vậy tôi hỏi nhé: các ông vẫn thường tự hào rằng mình là công cụ sắc bén của bộ máy chuyên chính vô sản, luôn “quán triệt sâu sắc” đường lối chính sách của Đảng các ông. Nhưng trong số các ông ngồi đây, có ai không cần dùng sự trợ giúp của sách báo mà nói ngay được 2 chức năng và 6 nhiệm vụ của chuyên chính vô sản là gì không? Có ai nhớ được đường lối của 11 kỳ Đại hội của Đảng các ông hay không? Rõ ràng là không có ai, đúng không? Là tôi hỏi vậy không có ý gì khác mà chỉ muốn nhắc nhở rằng: với tôi, các ông không nên đem những “bài vở” ấy ra đây mà khoe khoang hay hù dọa làm gì!

Trở lại với câu nói của các ông vừa rồi: “Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ cho chúng tôi là phải trấn áp mạnh mẽ bất cứ ai, bất cứ thế lực phản động thù địch nào vi phạm pháp luật, hô hào lật đổ chế độ này”. Với cách quy chụp tùy tiện như vậy, bao năm qua các ông đã vâng lệnh Nhà cầm quyền để đẩy biết bao người đấu tranh dân chủ chúng tôi vào đồn và vào tù. Đây là những tội ác tày trời mà đảng CSVN đã giao cho lực lượng CA các ông gây ra đối với đất nước và dân tộc. Nhưng có bao giờ các ông tự hỏi mình rằng: tại sao đến nay, khi mà miền Bắc đã “giải phóng” được gần 60 năm và cả nước cũng đã “thống nhất” được gần 40 năm, như cách tuyên truyền quen thuộc. Song cái bọn “vi phạm pháp luật” và “phản động, thù địch” kia chẳng những không hề giảm đi mà lại ngày càng tăng lên không?

Họ nói: Thì tại vì đất nước ta đã phải trải qua 30 năm dài chiến tranh, với 2 cuộc chiến rất khốc liệt. Dân tộc ta đã phải chiến đấu với 2 tên thực dân, đế quốc đầu sỏ nhất thế giới!

Tôi nói: Điều mà các ông muốn biện minh vừa rồi, nếu là 10-15-20 năm đầu sau chiến tranh thì còn khả dĩ, nhưng bây giờ là năm 2012 rồi mà vẫn cứ nói như vậy là không chấp nhận được. Nhưng tôi cũng biết là CA các ông trong đầu có thể nghĩ khác

song trước mặt chúng tôi thì lại phải nói khác. Vậy thì tôi nói: bằng việc thiết lập nên một chế độ độc đảng toàn trị ở miền Bắc sau ngày 20-7-1954 và cả nước sau ngày 30-4-1975 thì chế độ ấy đã thẳng tay bóp chết bằng bạo lực ngay từ trong trứng nước mọi sự ra đời của các đảng phái khác.

Với một chính trường không chấp nhận sự cạnh tranh cũng đồng nghĩa với việc thủ tiêu một luật chơi công bằng tại đó, đã tạo điều kiện cho cho đảng CSVN nắm được một thứ quyền lực cai trị tuyệt đối. Đó chính là nguyên nhân gốc làm nảy nở ra một bộ máy cầm quyền cực kỳ hư hỏng và tham nhũng. Bởi một lẽ đơn giản: Quyền lực tuyệt đối dẫn tới sự tha hóa tuyệt đối! Hậu quả là đất nước bị tụt hậu, dân tộc bị điêu linh. Những mối quốc nạn và quốc nhục của dân tộc VN hôm nay chính là sự biểu hiện ra bên ngoài của cái bản chất bên trong: một chế độ chính trị bảo thủ, lạc hậu và thối nát! Chế độ ấy đã vi phạm nghiêm trọng những quyền tự do căn bản của con người và vi phạm luôn cả Hiến pháp, luật pháp VN. Chế độ ấy dứt khoát không thể chọn ra được những con người có đủ phẩm chất, năng lực và những lực lượng chính trị tốt nhất trong mỗi giai đoạn để lãnh đạo đất nước. Vì vậy, không phải là những người đấu tranh chúng tôi mà chính những người cầm quyền trong đảng CSVN hiện nay mới cần phải sớm nhận thức ra được những sai lầm, tội lỗi của họ đối với đất nước và dân tộc để quay đầu vào bờ!

Các năm qua, mặc dù chịu nhiều sự đàn áp từ phía các ông, nhưng các ông cũng không phải là đối tượng để tôi căm thù mà là đối tượng để tôi thuyết phục. Hãy nhớ rằng: với tình hình đất nước ngày càng đi xuống như hiện nay thì bản thân các ông và gia đình mình cũng sẽ trở thành nạn nhân của chính chế độ này!

Họ nói: Anh có suy nghĩ gì về vụ Tiên Lãng, Văn Giang gần đây?

Tôi nói: Những vụ cưỡng chế đất đai của nông dân đã và đang diễn ra gần đây như: Tiên Lãng-Hải Phòng, Văn Giang-Hung Yên, Vụ Bản-Nam Định, Dương Nội-Hà Đông... cho thấy đó là những sản phẩm của sự liên minh ma quỷ giữa những kẻ cầm quyền độc ác và những nhóm lợi ích tham tàn, từ trung ương xuống tới các địa phương. Quyền tư hữu tài sản của người dân được bảo đảm bởi Hiến pháp năm 1946 đã bị đánh tráo rất bất lương thành quy định: "Đất đai là sở hữu toàn dân, do nhà nước đại diện và thống nhất quản lý" trong Hiến pháp hiện hành. Việc

những người nông dân VN đang dần bị mất đất khắp từ Bắc chí Nam cũng từ đó mà ra.

Mà tất cả những sự đánh tráo đó lại bắt nguồn từ sự đánh tráo mục tiêu giành độc lập dân tộc vào tháng 8-1945 thành mục tiêu xây dựng chủ nghĩa xã hội sau đó. Trong lịch sử VN, đây là sự lừa dối khủng khiếp nhất, lâu dài nhất, gây ra nhiều nỗi đau thương nhất cho dân tộc ta, mà ông Hồ Chí Minh phải là người chịu trách nhiệm chính! Trong bản Tuyên ngôn Độc lập mà ông ta đọc vào ngày 2-9-1945, cũng như trong Hiến pháp đầu tiên của nước VNDCCH, tháng 11-1946, mà ông ta là chủ tịch, không hề có một câu chữ nào nói về chủ nghĩa xã hội hay chủ nghĩa CS cả. Nếu không tin, các ông cứ lấy chúng ra đọc sẽ thấy. Sự đánh tráo đề tiện này đã vượt lên trên cả sự đánh tráo nô thần của cha con Triệu Đà-Trọng Thủy khi chúng lừa dối cha con nhà An Dương Vương-Mỵ Châu!

Những người Việt Nam yêu nước khi ý thức được trách nhiệm công dân của mình đã đứng lên đấu tranh và thức tỉnh đồng bào. Lập tức chế độ này vội lu loa lên, vu cho họ là "những kẻ vi phạm pháp luật", là "các thế lực phản động thù địch" đang hô hào lật đổ chế độ! Cả một hệ thống chính trị đã hung hãn vào cuộc. Tất cả chỉ nhằm mục đích duy nhất là trói tay, bịt miệng những người đấu tranh lại. Không, chính chế độ này mới là chế độ phản động và phản dân tộc! Nó đã dùng bạo lực để chống quyết liệt, chống đến cùng những nội dung cơ bản của thời đại tiến bộ hôm nay là: dân chủ, đa nguyên, đa đảng và pháp trị. Nó dứt khoát phải vĩnh viễn ra đi để mở đường cho dân tộc tiến lên!

Họ nói: Chúng tôi có gửi các tài liệu mà anh đã sản xuất, lưu trữ và tán phát trên mạng Internet đến Sở văn hóa thông tin là cơ quan chức năng để giám định chúng.

Tôi cắt lời họ: Kết quả cho biết chúng là các tài liệu phản động, đúng không?

Họ nói: Đúng, chúng tôi có lập biên bản về việc này và đề nghị anh Hải cho biết ý kiến.

Tôi nói: Sao các ông không kết luận ngay từ đầu luôn cho "tiện số sách"! Việc gì mà các ông phải bày đặt gửi đi chỗ này, chỗ kia "giám định" cho mất công? Tất nhiên là tôi phản đối toàn bộ nội dung của biên bản này và tiện đây tôi cũng nói luôn: có thể khẳng định rằng 100% những vụ án chính trị ở VN hiện nay đều bị hình sự hóa. Việc chế độ này trừng trị những người đấu tranh dân chủ đều dựa hoàn toàn vào kết luận điều tra

của CA các ông mà thôi. Riêng với những vụ án có tầm ảnh hưởng lớn thì mức án phạt là do Bộ chính trị ĐCS VN quyết định. Những là "Viện kiểm sát nhân dân", "Tòa án nhân dân" và giới luật sư, nếu có tham gia thì cũng chỉ là chuyện "muối"! Chúng mang nặng tính trình diễn trước công luận trong nước và quốc tế, làm ra vẻ là ở VN hôm nay cũng đã có nền "dân chủ pháp trị", cũng có "tam quyền phân lập" vậy.

Cuối cùng, họ tổng đạt cho tôi tờ "Biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực công nghệ thông tin", với nội dung tóm tắt như sau:

"Hôm nay, hồi 8g30 ngày 3-5-2012 tại CA quận Phú Nhuận. Chúng tôi gồm: 1- Dương Minh Dũng. Chức vụ: cán bộ CA Q. Phú Nhuận. 2- Nguyễn Hữu Thuận. Chức vụ: cán bộ CA Tp. HCM. Với sự chứng kiến của ông Lữ Hà Minh. Chức vụ: cán bộ văn hóa thông tin P. 9, Q. Phú Nhuận.

Tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực công nghệ thông tin đối với ông: Đỗ Nam Hải. Địa chỉ: 441 Nguyễn Kiệm, P.9, Q. Phú Nhuận. Đã có các hành vi vi phạm hành chính như sau: "Cung cấp, trao đổi, truyền đưa hoặc lưu trữ, sử dụng thông tin số nhằm xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức... Các hành vi trên đã vi phạm vào Điều 6, khoản 5, điểm b của Nghị định số: 63/ NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực công nghệ thông tin,..."

Anh Hải không đồng ý ký biên bản và không có ý kiến."

Những lời thay cho kết luận:

Trong những năm qua cũng đã có nhiều phụ nữ VN dám đứng cảm đứng lên, chấp nhận đương đầu với mọi hiểm nguy để đòi Nhà cầm quyền CSVN phải tôn trọng các quyền dân sinh, dân chủ, dân quyền và đòi bảo toàn đất tổ. Tiêu biểu trong số đó là cụ bà Lê Hiền Đức, là các chị: D. Thu Hương, HTB Khương, T.P. Tần, B.T. Minh Hằng và các bạn trẻ: P. T. Nghiên, H. Thục Vy, Tr. K. Tiến... Họ xứng đáng được nhiều người VN ở cả trong và ngoài nước cùng bạn bè thế giới ca ngợi và thán phục. Bằng những việc làm yêu nước của mình, những người phụ nữ VN anh hùng ấy cũng đã phải chịu đòn thay cho nhiều vị đàn ông con trai, khi mà số người này vẫn vô cảm trước những nỗi đau của đồng bào và thờ ơ trước vận mệnh của Tổ Quốc đang lâm nguy.

Viết đến đây, tôi nhớ đến câu nói của ông Mác: "Chỉ có sức vật mới thờ ơ trước những nỗi đau của đồng loại để chăm sóc cho bộ lông da của mình!" 🌸🌸🌸🌸🌸🌸🌸🌸

HÀO KHÍ NHÂN VĂN GIAI PHẨM

Ngô Nhân Dụng 25-05-2012

Chuyện chỉ có thể xảy ra tại Việt Nam. Một đám công an ở Nha Trang đánh đá, tra tấn một phụ nữ làm công. Chỉ vì bà này bị người chủ nhân giàu có nghi ngờ và tố cáo bà lấy trộm tiền. Nạn nhân là bà Trần Thị Lan bị “đánh đá bằng cả tay chân, bằng dùi cui và cả bằng roi điện suốt 3 ngày, mang thương tích khắp người” phải điều trị hàng tuần lễ trong bệnh viện.

Trong thế giới văn minh cảnh sát công an không phải là những người quyết định ai có tội hay không có tội. Vì phán xét này thuộc thẩm quyền của tòa án, là ngành tư pháp. Trong thế giới văn minh nếu có một người bị kết tội ăn cắp thì cũng chỉ bị phạt tù hay phạt tiền; không ai “trùng phạt” một người ăn trộm món tiền trị giá “hơn một ngàn đô la” bằng dùi cui, roi điện. Mà nếu có ai bị tòa kết án thì việc trừng phạt không phải là nhiệm vụ của công an. Chỉ dựa vào lời tố của chủ nhân mà đánh đập đã man một người lao động làm công, đám công an này chứng tỏ họ sẵn sàng làm tay sai cho những người giàu sang, và khinh rẻ người lao động nghèo khó, coi như súc vật. Đánh đập người ta đến bầm tím là hành động của côn đồ, du đãng, người có tư cách không ai làm. Năm tháng đàn ông xúm lại đánh đập một phụ nữ tay không là hành vi hèn hạ đáng xấu hổ. Đám công an Nha Trang này vừa vi phạm luật pháp, vừa làm trái với đạo lý sơ đẳng của loài người, vừa làm cho chính họ nhục nhã.

Với tất cả các thành tích như thế, đại úy công an Trần Bá Tuấn vừa được tòa phúc thẩm tha bổng, xóa bỏ bản án 9 tháng tù treo.

Chuyện này chỉ có thể xảy ra dưới chế độ CS. Bởi vì chế độ CS từ bản chất vẫn công nhiên chà đạp trên các nguyên tắc sơ đẳng của pháp luật, vẫn quen thói bất chấp đạo lý làm người. Chắc Đại úy Trần Bá Tuấn và đám công an Nha Trang cũng không nghĩ là họ phạm pháp. Họ chỉ làm theo thói quen, như lối các lãnh tụ Cộng sản vẫn làm kể từ

khi cướp chính quyền ở nước ta. Thái độ và hành vi “bất chấp pháp luật” đã được Hồ Chí Minh, Trường Chinh đặt thành khuôn mẫu ngay từ thời họ phát động Cải cách Ruộng đất, dưới sự chỉ đạo của các cố vấn Trung Cộng. Vụ cướp ruộng, cướp nhà “long trời lở đất” này đã giết oan hàng trăm ngàn người dân Việt Nam, trong đó có những người đã đóng góp rất nhiều cho cuộc kháng chiến chống Pháp.

Sau thời gian xảy ra vụ này, những nhà trí thức VN đã cảnh cáo tình trạng bất chấp pháp luật của chế độ CS. Sớm nhất, là trong nhóm Nhân Văn Giai Phẩm với các ông Phan Khôi, Nguyễn Hữu Đang, và Giáo sư Nguyễn Mạnh Tường. Ngày 30-10-1956, sau khi Trường Chinh ra trước Mặt trận Tổ quốc thú nhận các lỗi lầm về chiến dịch Cải cách Ruộng đất, Luật gia Nguyễn Mạnh Tường đã đồng ý nêu lên các nguyên tắc của luật pháp để cho ông tổng bí thư đảng CS nghe một bài học. Trong bài thuyết trình lâu 6 giờ đồng hồ, ông nói: “Khi thi hành chính sách này (Cải cách Ruộng đất) người ta đã vi phạm luật pháp.” Vì đảng CS chủ trương “thà giết chết oan 10 người còn hơn bỏ sót một địa chủ,” trong khi nguyên tắc của pháp lý là “thà bỏ sót 10 người có tội còn hơn là kết tội oan một người”. Nguyễn Mạnh Tường đã dũng cảm phê phán các lãnh tụ đảng lúc đó: “Những người lãnh đạo có trách nhiệm vụ Cải cách Ruộng đất không thể chỉ đứng ra xin lỗi, nhận đảng đã sai lầm. Xin lỗi không phải là một hành động của luật pháp. Giết người rồi, không thể chỉ xin lỗi mà xí xóa được.” Với tư cách một luật gia (ông đã có hai bằng tiến sĩ, luật và văn chương ở Pháp từ năm 1932, lúc 22 tuổi) Nguyễn Mạnh Tường đề nghị phương pháp giải quyết: Quốc hội phải lập một ủy ban điều tra vụ Cải cách Ruộng đất, rồi đưa ra tòa án; “tòa sẽ phân xử, kết án, tùy theo trách nhiệm nặng, nhẹ của mỗi người, từ lãnh đạo cao nhất trở xuống.”

Nhà nghiên cứu văn học Thụy Khuê, trong cuốn sách mới xuất bản về vụ Nhân văn Giai phẩm đã tinh tế nhận xét rằng các lời lẽ “Giết người rồi, không thể chỉ xin lỗi mà xí xóa được” và “từ lãnh đạo cao nhất trở xuống” đã tấn công thẳng vào Hồ Chí Minh cũng như toàn bộ lãnh đạo đảng Cộng sản. Vì sau vụ Cải cách Ruộng đất, Hồ Chí Minh chỉ đứng ra xin lỗi. Hồ cất chức Trường Chinh để chính ông ta kiêm nhiệm chức tổng bí thư, còn Võ Nguyên Giáp thì đọc bản kiểm thảo các sai lầm. Không một lãnh tụ Cộng sản nào chịu trách nhiệm pháp lý trong vụ Cải cách Ruộng đất cả! Họ đã tạo ra thói quen “ngồi lên trên pháp luật” làm gương cho các cán bộ, như đại úy công an Trần Bá Tuấn ở Nha Trang bây giờ!

Phong trào Nhân văn Giai phẩm quy tụ những người trí thức nam đảm nhất ở miền Bắc Việt Nam trong thời đại của họ. Sau bài thuyết trình của Nguyễn Mạnh Tường, trong hai số báo Nhân Văn vào tháng 11 năm 1956, Nguyễn Hữu Đang đã hai lần nêu cao chủ trương phải thiết lập một chế độ pháp trị. Ông nêu ra những điều trong Hiến pháp năm 1946 bảo đảm các công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do xuất bản, tự do hội họp, tự do cư trú, tự do đi lại, vân vân. Điều 11 nói: “Tư pháp chưa quyết định thì không được bắt bớ giam cầm người công dân Việt Nam” nhưng ngay trong thời đó các nhà trí thức như Phan Khôi, Nguyễn Mạnh Tường, Đặng Đình Hưng cũng bị đi “cải tạo” không thời hạn; các văn nghệ sĩ như Trần Dần, Từ Phác vô cớ bị bắt giam. Thật không khác gì bà Trần Thị Lan ở Nha Trang ngày nay. Họ còn cơ cực hơn bà Lan, vì sau đó họ bị tù đầy, bị cô lập, cắt hết cả việc làm, nghề nghiệp, không thể nào kiếm cơm gạo nuôi vợ con hàng mấy chục năm trời, nhiều người khôn khổ cho đến lúc chết.

Trên báo Giai Phẩm Mùa Thu, Nguyễn Hữu Đang đã mở cuộc phỏng vấn để các nhà trí thức khác có dịp lên tiếng: Trần Đức Thảo đòi phải có tự do ngôn luận, tự do nghiên cứu, tự do phê bình; Đặng Văn Ngữ viết: “Dưới một chế độ

độc tài không ai dám chỉ trích chính phủ thì còn đâu mà thấy khuyết điểm về tự do dân chủ?" Đào Duy Anh kêu gọi giới trí thức phải "đấu tranh" cho tự do, quyết chống lại bệnh giáo điều và sùng bái cá nhân; Phan Khôi viết "bàn về lãnh đạo văn nghệ" để phê bình toàn thể việc lãnh đạo xã hội.

Cũng can đảm như Nguyễn Mạnh Tường, trong bài trên Phan Khôi dám phơi bày sự thật là triều đình Cộng sản cực kỳ phong kiến. Ông nêu thí dụ dám cầm đầu văn nghệ lúc đó đã kích thơ Trần Dần viết hoa chữ "Người" là phạm tội, vì chữ "Người" viết hoa chỉ được dùng để nói đến Hồ Chí Minh thôi. Phan Khôi mỉa mai so sánh cảnh tượng đó không khác gì cảnh một ông quan trong triều đình phong kiến đứng ra tố cáo một ông quan khác đã viết chữ theo kiểu "đài," lỗi này chỉ được dùng khi viết đến ông vua mà lại dùng để khi viết về một thường dân!

Phong trào Nhân văn Giai phẩm chúng tôi giới trí thức Việt Nam không bao giờ lãng quên trách nhiệm với lịch sử. Ngay từ đầu thời Pháp thuộc, các Nho sĩ như Nguyễn Đình Chiểu, Phan Đình Phùng, Nguyễn Cao đã bảo vệ tiết tháo sáng ngời. Thế hệ sau có những Trần Quý Cáp, Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh noi gương họ. Đọc cuốn sách của Thụy Khuê viết về Nhân văn Giai phẩm, chúng ta còn được nhắc nhở để không quên thế hệ tiếp nối với những Phan Văn Trường, Nguyễn An Ninh, Hoàng Đạo, Phan Khôi. Tác phẩm vẽ ra hình ảnh sôi nổi của những Trần Dần, Lê Đạt, Phùng Cung, các kẻ sĩ giữa thế kỷ 20.

Người trí thức Việt Nam không bao giờ quên nhiệm vụ của mình là tranh đấu cho tự do và cho sự thật. Trong báo Nhân Văn, Trần Đức Thảo viết "Người trí thức hoạt động văn hóa cần tự do như khí trời để thở." Người trí thức phải đòi hỏi các quyền tự do được phát triển (mở rộng) vì đó là "nhiệm vụ số một của mình cũng như của toàn dân".

Các thế hệ thanh niên Việt Nam, nhất là các nhà văn, nhà báo bây giờ và trong hàng trăm năm nữa vẫn có

thể cảm thông với bầu máu nóng của Trần Dần khi ông viết: "Biểu hiệu cao nhất của trách nhiệm người viết là thái độ tôn trọng, trung thành với sự thực... Tôn trọng, trung thành với sự thực vừa là trách nhiệm, vừa là lập trường, vừa là phương pháp làm việc của người viết... Nếu như sự thực ngược lại chính sách, chỉ thị, thì phải viết sự thực chứ không phải là bóp gò sự thật vào (cho đúng) chính sách!" Trần Dần đã viết những hàng trên trong bản dự thảo đề trình bày trước một hội nghị giới văn nghệ trong quân đội năm 1955. Tất nhiên bản dự thảo đó không bao giờ được công bố, nhưng nó cho thấy Trần Dần đúng là một chiến sĩ. Lê Đạt đã dùng những câu thơ để lên án chế độ độc tài chuyên chế: "Đem bực công an máy móc đặt giữa tim người - Bất tình cảm ngược xuôi theo đúng luật đi đường nhà nước!" Ngày nay không thấy người cầm bút nào trong quân đội bày tỏ được sĩ khí rục rờ như vậy.

Ngày nay không phải chỉ trong giới viết văn làm báo mà ngay cả giới thanh niên ở Việt Nam đa số vẫn cúi đầu khúm núm đi "theo lẽ đường" do đảng Cộng sản chỉ định. Người ta đăng những bản tin công an đánh người, công an giết người vô tội vạ, mà không gây nên một nổi phẫn uất nào trong công chúng đô thị! Một vụ Đoàn Văn Vươn đã đưa tới những vụ Văn Giang, Vụ Bản, dấy lên ở khắp các vùng nông thôn đau khổ. Nhưng thanh niên thành phố còn mê man đi ôm hôn ghế ngồi của các ca sĩ thần tượng

ngoại quốc! Người thành thị chạy theo lối sống xa hoa và sa đọa của bọn nhiều quyền và nhiều tiền, đã quên mất đồng bào nông dân cũng là bà con ruột thịt của mình đang khốn khổ! Cuộc sống đô thị đưa tới cảnh đói trụy tinh thần! Nếu ở một quốc gia dân chủ tự do thì sau khi Đại úy Trần Bá Tuấn và đám công an hành hung một chị làm công Trần Thị Lan tàn nhẫn như thế chỉ vì chị bị chủ nhân giàu có nghi ngờ, thì thanh niên, sinh viên, học sinh ở Nha Trang đã xuống đường phản đối nhiều lần rồi! Trí thức đâu cả rồi? Sĩ khí đâu mất rồi?

Thanh niên Việt Nam ngày nay cần đọc lại những vần thơ như Lê Đạt viết. Ông diễn tả khát vọng của tuổi trẻ thời 1955, lời thơ nay đọc lại vẫn còn làm náo nức lòng người: "Phải quét sạch mây đen / cho khung trời rộng mở - Chặt hết gông xiềng / cho những cánh bay lên - Ngày và đêm / mộng bay đầy cuộc sông - Khát vọng theo khát vọng - Không gì ngăn cản được con người!" Khi đọc lại câu chuyện cuộc tranh đấu "trúng chọi đá" của giới trí thức Việt Nam trong phong trào Nhân Văn Giai Phẩm, chúng ta hãnh diện làm người Việt Nam. Nhìn lại những tấm gương của họ, chúng ta thấy còn hy vọng. Bầu máu nóng của các nhà tranh đấu dân chủ ngày nay đang sôi lên để tiếp nối chí khí bất khuất của Phan Khôi, Trần Dần, Ng. Hữu Đang. Họ cho phép chúng ta hy vọng hào khí dân tộc sẽ còn sáng mãi.

NGÔ NHÂN DỤNG

Những cú đánh tuyệt chiêu với tinh thần "kiên quyết tấn công" của các chiến sĩ CA —————*Nguyễn Hữu Vinh 14-05-2012*—————

Ngày xưa còn nhỏ cứ mỗi lần được nghe đài phát thanh Tiếng Nói Việt Nam phát thanh từ Hà Nội, đưa tin chiến thắng của quân và dân miền Nam, mình cứ nức lòng. Đặc biệt mỗi khi nghe tin "bọn Mỹ-Ngụy đàn áp dã man đồng bào miền Nam" mình hết sức xúc động và căm phẫn. Không căm phẫn sao được, cả miền Nam khi đó đang "quần quại dưới gót sắt xâm lược của Đế quốc Mỹ, đồng bào miền Nam đang rên xiết dưới ách thống trị của bọn bán nước và ác ôn". Đến nỗi câu thơ của Tố Hữu vẫn ăn sâu trong trí nhớ của mình đến giờ: "Có những ông già, nó khảo tra. Chẳng khai, nó chém giữa sân nhà. Có chị gần sinh, không chịu nhọc. Lấy võ nó đập, vọt thai ra... Có em nhỏ nghịch, ra xem giặc. Nó bắt vô vườn, trói gốc cau. Nó đốt, nó cười... em nhỏ hét: "Má ơi, nóng quá, cứu con mau!"

Rồi liên tục những bài viết, những thông tin về những trận càn của giặc đã tàn sát đồng bào miền Nam, giết hại dân lành vô tội, cướp của giết người không ghê tay.

Những thông tin đó luôn luôn được cập nhật và nhắc đi, nhắc lại hàng ngày, hàng giờ trong lớp học, trong họp thôn, trong sinh hoạt xóm, trong các buổi tiễn quân... đồng bào miền Bắc hùng hực căm thù quyết "Tất cả vì miền Nam ruột thịt". Dù hồi đó miền Bắc đói, đói đến vàng mắt và đói đến xanh người vì cái nạn Hợp tác xã nông nghiệp. Thế nhưng dù đói vậy mà vẫn còn sừng sỏ hơn lần đồng bào miền Nam. Vì khi đó nói như Tố Hữu –lại Tố Hữu– "*Miền Bắc, thiên đường của các con tôi*". Vì thế mỗi lần nghe đài Tiếng Nói Việt Nam hoặc trước khi vào lớp tất cả đồng thanh hát: "*Ôi xương tan máu rơi, lòng hận thù ngất trời... Vùng lên, nhân dân Việt Nam anh hùng, Vùng lên xông pha vượt qua bão bùng. Thế cứu lấy nước nhà, thế hi sinh đến cùng, cầm gươm, ôm súng xốc tới. Vượt nước đã đến rồi, bình minh chiếu khắp nơi...*" mình cố gắng gào thật to.

Mãi đến sau này, khi lớn lên, khi có nhiều thông tin hơn, mình mới biết rằng miền Nam không đói rách khổ sở như thế. Khi đó đã khá lớn, nếu thắc mắc thì liền được giải thích rằng thì là "*miền Nam thì phồn hoa, nhưng là phồn hoa giả tạo, ta đói nghèo nhưng đói nghèo thật*", sau này "*Thắng giặc Mỹ, ta sẽ xây dựng hơn 10, à không, hơn 100 ngày nay cơ*", giờ nghĩ lại những câu đó, nó tựa tựa như của AQ: "*Con tao sau này chẳng bằng năm, bằng mười chúng mày ấy à*". Thế mà khi đó vẫn cứ há hốc mồm nghe và tin.

Thế nhưng, mình chưa tận mắt thấy một trận càn nào của cái bọn "Mỹ-Ngụy tàn ác" nhưng vẫn được nghe rằng trong các trận đó, lực lượng vũ trang của ta luôn đánh địch rất giỏi, nhất là lực lượng CA và bộ đội, du kích. Những miếng võ của các chiến sĩ công an, bộ đội ta đã làm bọn giặc phải kinh hồn bạt vía, một chiến sĩ có thể đá tung mấy quân thù...

Với trí tưởng tượng tuổi thơ non nớt, mình kính phục các chú công an, bộ đội ta ghê gớm, cứ mong chóng lớn để được "tiếp bước cha anh lên đường đánh Mỹ".

Thế nhưng, lớn lên thì "Mỹ đã chạy, Ngụy đã nhào", cả nước hân hoan say men chiến thắng và nghe lời "đồng chí Lê Duẩn" oang oang: "*Từ nay, vĩnh viễn không còn bóng một tên xâm lược nào trên đất nước chúng ta*". Kinh thật, Việt Nam đứng đầu thế giới, giỏi nhất thế giới, ai dám

động vào Việt Nam nữa khi Mỹ cút, Pháp bỏ chạy, Nhật đã phải trốn về. Thế là mấy thằng con nít cứ tập trung tụ sừng với nhau, ưỡn ngực tự hào Việt Nam mạnh nhất thế giới.

Nhưng, mình tiếc là chưa được nhìn thấy trận càn nào để thấy tội ác của giặc và biết được các chú công an của ta đã chiến đấu dũng cảm như thế nào.

Thế rồi, cầu được, ước thấy.

Mới đây, qua các vụ "cường chế" –mình không thích dùng từ này, nghe cứ như cưỡng hiếp ấy, kinh lắm– ở các nơi như Tiên Lãng, Văn Giang, Vụ Bản, mình mới thấy đúng là đi kinh khủng thật. Súng nổ ùng ùng, khói lửa ngất trời, quân đi như nước, vũ khí hùng hậu, quân đội mắt trước mắt sau đồng nghẹt, khí thế đàng đàng sát khí. Không chỉ có cán bộ mà còn thêm CA và chó (cái này ngày trước Mỹ-Ngụy" chắc đốt không biết xài?). Mới nhìn đã rụng rời chân tay.

Cũng qua những trận đó mới thấy bà con ta anh hùng thật. Ngày xưa, chị Chiền tay không bắt giặc vì bọn giặc lớ ngớ, còn ngày nay, bà con nông dân ta tay không vẫn dám đứng lên chống lại đoàn quân tinh nhuệ. Thấy mà hãi cứ như phim chưởng.

Nhưng, ấn tượng nhất là hình ảnh các chú mang sắc phục CA, đánh dân như chớp, đánh tàn bạo, đánh như đánh đòn thù. Chắc ngày xưa, đánh Mỹ các chú cũng không đánh được sừng như bây giờ, vì bọn Mỹ nó to con, còn dân mình thì nhỏ bé. Thế nhưng dù dân mình nhỏ bé, thì cả chục chú vẫn quây lại "*quyết không cho chúng nó thoát, đã sa vào sẽ không thấy đường ra*" lên đầu đồng và dồn hết căm thù lên đầu gậy, lên từng cú đá, đâm, đập... đại loại là các ngón đã tinh luyện bao năm.

Nhìn những quả đánh này, đúng là không hổ công dân ta nuôi các chú bao năm, cho ăn, cho mặc đầy đủ đến nỗi chú nào chú ấy béo như con quay, mặt đỏ phừng phừng để các chú khổ công luyện tập theo đúng tinh thần "*Thao trường đổ mồ hôi, cường chế bớt đổ máu*".

Mới đây, vụ Tiên Lãng rồi đặc biệt vụ Văn Giang, tinh thần quyết chiến quyết thắng với nhân dân đã được thể hiện rất rõ nét. Trong cuộc chiến với nhân dân, các chú đã thể hiện tinh thần tu tưởng rất thông suốt là cứ không phải quân ta, ắt hẳn là quân thù. Do vậy nhà báo, nhà đài đánh tuốt, sung đầu về mới là còn nhe.

Nhiều video được "*các phần tử chống đối trong và ngoài nước*" –lời ông Phó chủ tịch Hưng Yên Nguyễn Khắc Hào– đưa lên mạng nhìn còn sinh động hơn nếu có mặt tại chỗ, vì nếu

có mặt tại chỗ cũng chỉ xem được một lần và chắc chẳng ai không nhắm mắt lại khi chứng kiến những cảnh đánh người rùng rợn ngay trước mắt.

Ấn tượng nhất là quả các chiến sĩ của chúng ta đánh một kẻ thù là đàn bà, nhỏ con thôi (cỡ 42-45kg là cùng) nhưng tất cả một đội quân lăm lăm gây gộc trong tay đã quyết chiến với ý chí "còn giặc là còn đánh, chưa hết giặc chưa về".

Cuối cùng thì cường chế đã thành công. Thành công này nhờ sự lãnh đạo sáng suốt, sâu sát của đảng ta, chẳng hạn như đồng chí Chánh văn phòng UBND tỉnh Hưng Yên Bùi Huy Thanh đã làm bản báo công: "Hôm đó tôi ngồi tại sở chỉ huy đã chiến, cầm bộ đàm chỉ đạo liên tục".

Cường chế thì thành công, với lực lượng bên ta nhỏ bé, chỉ có khoảng 3.000 quân từ Bộ Công an, tỉnh Hưng Yên và huyện Văn Giang đã thắng lợi giòn giã trước một bọn địch là nông dân Văn Giang với lực lượng đến mấy trăm đàn bà, trẻ con, ông bà già. Toàn bộ đất của chúng, chúng ta đã "thu hồi" về tay tập đoàn Việt Hưng; toàn bộ cây cối, tài sản của chúng, ta đã phá hủy và làm mất sức chiến đấu không còn sót cây nào, chỉ còn vài cây không có giá trị gì không tính.

Không chỉ có chúng ta đã thắng bọn nông dân còn sống, mà ngay cả bọn nông dân đã nằm dưới mồ, cũng phải đào chúng nó lên cho phơi xương trắng ra đồng mà đền tội. Tội chúng nó là đã trót để ra loại con cháu cứng đầu cứng cổ, tội lớn hơn của chúng là đã để lại ruộng đất cho con cháu mà nay nhà nước bảo giao lại để nhà nước "thu hồi" cho những kẻ nhiều tiền hơn lại không chịu.

Bài học kinh nghiệm khi nuôi lính mình phát hiện ra là cứ nuôi cho lính thật béo, béo quay béo quắt lên, dù có di chuyển, đi lại nặng nề chút, nhưng khi ra trận thì hăng máu vô cùng. Vì giữa cái nắng như đốt ở ta, mang bộ áo quần công an, mũ bảo hộ của công an, rồi còn súng đạn, gây gộc... nên các chú rất dễ nổi cáu, đờ bưng mặt, tinh thần hưng phấn, chiến đấu hăng say. Vì thế khi thấy giặc là đánh, bất kể là đàn bà, đàn ông, thanh niên hay phụ nữ. Ấy, cái sự say máu nó có tác dụng là chỗ đó.

J.B. Nguyễn Hữu Vinh

P/S: Ai chưa nghe bài hát Giải phóng miền Nam, thì hãy nghe đi một lần để cho nó máu chiến nhe, toàn giết và máu thôi. Thuở nhỏ tôi được nghe hàng ngày:

<http://www.nhaccuatui.com/m/rXan8hllS1>

Ở HAI ĐẦU NỖI CHẾT VỤ BẢN, VĂN GIANG

Lê Hải Lăng 17-05-2012

Cô giáo Trường đọc xong tờ giấy ép nghị dạy của Ủy Ban Nhân dân xã, rồi thưa chuyện với bố và mẹ:

- Họ đòi thuyết phục gia đình tự nguyện giao đất, hoặc con bị mất việc.

Ông đội Hóp vuốt cái chòm râu bạc rồi mở miệng run run trả lời:

- Người ta muốn gì là chả được. Bao nhiêu đơn từ khiếu nại của mấy xã trong cái huyện này nằm trong sọt rác chính quyền nhân dân kia mà.

Bà vợ đội Hóp nhai một miếng trầu rồi nghiêng hai hàng răng đen:

- Tiên sư cái quân bất lương đưa nông dân vào đường cùng không lối thoát. Đến chùng này rồi còn chơi cái màn như dâng đất cho tập thể đội đoàn làm chung. Chỉ khác một đảng là “lao động vinh quang cho đảng muôn năm béc lột”, một đảng là làm giàu cho tập đoàn đồ búa Mác liêm Lê.

Cô giáo Trường xen vào:

- Mẹ kể cho con nghe chuyện thôn xã họp hành bồi thường đất đai được không mẹ.

- Thôi đừng nhắc tới chuyện bồi với thường. Hàng ngàn, hàng vạn dân kêu oan khắp nước về nằm chật trên Cầu Giấy Hà Nội cho tới chết có Trung ương nào đếm xia tới đâu. Mẹ tham dự bao nhiêu cuộc họp. Cái nào cũng như cái đó quanh đi quẩn lại yêu cầu tự nguyện, không đạt thì hăm dọa, xong tới màn kết tội vu vơ “tay sai phản động”. Họ ép buộc dân đen khô rách hơn cả ép dầu ép mỡ. Tức nước có ngày vỡ bờ...

- Thế gia đình mình có tham dự đeo khăn tang trắng cùng bà con để quyết tâm giữ đất không hở mẹ.

- Chết cũng phải làm cho thiên hạ biết mặt trái mặt phải cuộc đời. Họ mang cái ác cày sập nhà Đoàn Văn Vươn ở Tiên Lãng, nhưng đâu có cướp đi được trái tim yêu thương đùm bọc của mẹ con chị Thương trong cái căn lều lạnh lẽo ngày Tết.

*

Đêm Vụ Bản mây mù giăng kín

không gian. Đầu dây tiêng chó sủa. Tiếng chân người chạy lật đật tìm về gặp nhau giữa đồng để cắm cọc dựng lều. Những người cùng chung số phận hoàn cảnh dễ thông cảm nhau. Bà đội Hóp khom lưng cảm cuộc đào cái lỗ. Chị này, chị kia cầm hai đầu cái bạt. Bà cụ già nhất trong đám chít cái khăn trắng lên đầu rồi nói bông đùa:

- Phen này ta quyết đi buôn vải để hàng dệt may dệt áo tang.

Một chị phụ nữ bỏ chiếc nón lá xuống đất rồi chỉ tay về hướng tây bắc:

- Chúng ta phải học bài học Văn Giang. Đừng để họ chia năm xẻ bảy ra cái thì bắt tù cái thì đánh đập kẻ cả hai nhà báo Ngọc Năm và Phi Long.

Một ông già mở cái băng ra khỏi miệng lên tiếng:

- Phải chết sống bênh vực nhau. Đừng mạnh ai người đó sợ sùng ông dúi cui mà bỏ chạy để bị đánh hội đồng như chuyện Ngô Thị Ánh xã Xuân Quang có hai người cầm tay giữ một người đá song phi vào bụng. Phải chỉ quyền cước này mà dùng đá vào mặt thằng Tàu khi nó trối tay người ngư dân Lý Sơn bắt đòi tiền chuộc thì dân đóng thuế nuôi đỡ nhục biết mấy.

Một người con trai căng cái lều vải xong rồi góp chuyện:

- Công an nhân dân, quân đội nhân dân, cái chi cũng mang danh nhân dân nhưng nhìn vô sự cô Tiên Lãng, Văn Giang : ừ sập nhà không cho có chỗ ở, đá vào bụng đàn bà có thai, bắn súng đánh đập ông bà già phụ nữ tay không... trong lúc lãnh thổ biển đảo bị ngoại xâm thì quân đội, hải quân khoanh tay đứng ngó.

Một chị phụ nữ kéo cái ống quần đen lên mở lời:

- Thấy mà xấu hổ. Chỉ được cái tài bảo vệ tài sản cho tập đoàn ác độc. Hèn với giặc mà tàn bạo với dân. Cỡ như bà cụ nổi tiếng bênh vực dân oan Lê Hiền Đức cũng phải cải trang mượn cái nón rách, cái áo nâu, quần xắn móng lợn để trà trộn vào nhân dân Văn Giang hầu qua

mặt lũ chó săn thì biết rõ lối đi nhỏ con đường lớn nào mà không có bóng dáng ma cơ động, cây áo xanh lá mạ sẵn sàng dàn trận giết dân.

Một ngọn gió đêm lạnh lạnh lùa vào chiếc lều. Bà cụ già tên Đạt dụi mắt nói trong gió:

- Thôi khuya lắm rồi. Dựa lưng vào đất mà ngủ một tí lấy hơi cho xong một đêm dài 82 năm người làm kiếp trâu ngựa.

*

Trời tờ mờ sáng. Ngôi sao lẻ loi chiếu ánh lung linh một góc trời. Bà Hóp kéo người thanh niên rồi chỉ tay xa xa:

- Cháu rõ mắt xem có phải trâu bò lúc nhúc đằng kia cánh đồng không?

- Chết rồi! Cả một rừng lực lượng công an, dân phòng đang dàn trận hàng ngang đi tới. Ủi chà có cả bầy chó nghiệp vụ nữa đấy.

- Bà con mình ơi! Hãy đồng tâm hiệp lực bắt tay nhau giữ đất!

Bà Hóp nói chưa dứt câu, ba người công an từ đâu đã sấn tới kéo giạt tay bà. Bà ngã xuống rên la. Bốn tên dân phòng phá sập cái lều trong nháy mắt.

Một nhóm phụ nữ ngồi bệt xuống đất kêu trời:

- Người là ai? Sao đánh chúng tôi? Chúng tôi tay trắng có tội gì?

Người mặc áo xanh nhỏ cái cọc sắt dí vào đầu người thanh niên:

- Mày đem cái này ra đây đóng lều phá rối trật tự, tau cho mày biết tay.

Hắn vừa nói vừa nện túi bụi vào những cái đầu nông dân đang tranh nhau chạy hoảng loạn.

Một số công an khác quay bên trái quay bên phải vừa đánh vừa đuổi bắt người như người thợ săn vào rừng bắt nai vàng ngơ ngác.

Những giọt máu từ miệng từ mũi từ đầu thi nhau thấm giọt mồ hôi chảy xuống cánh đồng. Tiếng ông già khóc. Tiếng bà già rên siết. Tiếng nổ của súng. Tiếng cười man rợ của đoàn thợ săn. Tiếng chó tru. Tiếng côn đồ tru theo. Tất cả đã vẽ lên bức tranh Vụ Bản về sáng.

Người đàn bà mặc áo tím bị dúi cui nện ở lưng, cổ hết sức bò dậy níu tay chị phụ nữ áo màu lá rừng, rồi nói nhỏ:

- Tôi thấy năm, sáu người đàn ông bị còng tay bắt đi. Bà có biết ai vậy không?

- Ngụy khốn rồi. Vô đồn công an có mấy ai mà được trở về. May phước bị đui què, không thì gia đình mang về cái giấy tự tử công an sắp đặt.

Người đàn ông bận áo lam ôm đầu máu lôm còm ngồi dậy, rồi thờ dài:

- Thôi thế là thôi là hết sạch. Hết ruộng hết lúa hết gạo hết cả tình người... Rồi ông nghĩ ra thơ:

*"Mẹ Vụ Bản nhìn về Văn Giang
 ủa khóc. Gót chân nào đạp đầu tóc
 nông dân. Nước mắt bi thương chảy
 xuống ruộng đồng. Ai đổ máu chan
 hòa sông tội lỗi. Hỡi những cái đầu
 Trung ương chưa một lần sám hối.
 Hỡi những tay súng công an quân
 đội. Có nghe Tàu chết tới giết
 người. Có nghe sông khóc núi ngậm
 ngùi. Có hiểu nghĩa con người khác
 với khỉ vượn đười ươi?"...*

*

Ông trưởng đồn công an đan mười ngón tay vào nhau, đặng háng một tiếng rồi hỏi:

- Các đồng chí bắt được ai? Có thu lượm được tài liệu chống phá nhà nước không?

- Một số tẩu thoát. Bắt được năm tên đem về đây. Ta lục soát nắm được một số đơn khiếu kiện chúng giày vò giấu trong túi.

- Có chụp hình chiến trận để tôi bắt chức Đại tá Ca Hải Phòng làm tài liệu viết sách không?

- Có chứ! Tổng Bí thư đã nói dùng thanh kiếm, lá chắn bảo vệ nhân dân mặc kệ nhân dân chứ!

- Thế thì đem tụi chống người thi hành công vụ vào đây.

Ông già nông dân rút cái khăn tang trắng ra khỏi đầu định bụng cất vào túi làm vật kỷ niệm ngày để tang cho đất. Người công an tát một cái vào thái dương:

- Mày định dùng khăn này mà treo cổ tự tử à!

- Tại sao tôi phải làm thế? Đây là Vụ Bản chứ không phải Bình Dương mà dàn cảnh giết chồng rồi dụ vợ người ta.

- Mày giỏi lý sự! Được! Thế lực thù địch nào xúi giục chống lại

cường chế? Mày khai rõ tao sẽ khoan hồng.

- Thế lực của chúng tôi là đôi bàn tay không Liên Minh, Liên Bảo, Kim Thái... làm gì đủ sức trước súng đạn, bạo lực, côn đồ...

- Mày dám gọi công an nhân dân đi cường chế là côn đồ?

Người hỏi cung nói chưa dứt câu. Gã đứng dậy dùng chiếc giày đinh giáng một cái đập nẩy lửa vào mặt ông già nông dân.

Để cho nạn nhân ngã xuống nằm co quắp giữa sàn, gã say máu cầm tóc một người nông dân khác:

- Mày bị bọn phản động nào móc nối, mua chuộc?

- Tôi suốt đời chân bùn tay lấm đói rách làm than, như con gà ăn quần cối xay làm sao quen kẻ lạ, chỉ có nhà nước mới biết tàu "lạ" mà tránh kêu tên kêu tuổi.

- Phó Chủ tịch Hưng Yên, Nguyễn Khắc Hào đã báo cáo với Thủ tướng "là có sự móc nối chặt chẽ giữa các phân tử chống đối trong và ngoài nước", mày khôn hồn thì khai ra!

- Ai móc nối cấu kết tư bản đồ hà hiệp đánh đuổi dân ra khỏi nơi chôn nhau cắt rốn!? Ai dùng luật rừng để cướp tài sản nhân dân!?

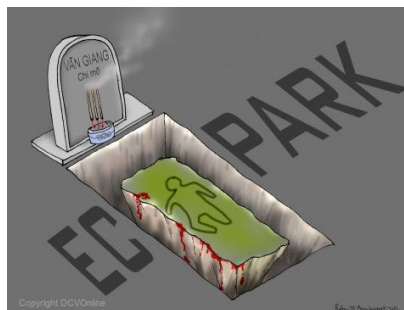
- Mày cả gan nói xấu ư! Tau cho mày biết thế nào là rừng với biển!

Gã công an kê cái đầu gối vào bụng người nông dân. Rồi dùng hết sức lực đập dồn dập...

Bên ngoài, trời Vụ Bản đổ mưa nặng hạt. Tiếng cóc tiếng nhái hòa cùng tiếng thú vật lúc nhúc trong sở thú. Những con chó ăn đêm còn chủ còn mình say sưa đi tìm máu nóng...

Ở một tầu lầu nào đó người ta khui rượu mừng chiến thắng về vang...

Lê Hải Lăng



Chiến sĩ Hồ Thị Bích Khương và Mục sư Nguyễn Trung Tôn bị phúc thẩm y án

Tòa án tỉnh Nghệ An hôm 30-5-2012, đã mở phiên xử phúc thẩm ngắn ngủi trong vòng vài giờ đồng hồ để tuyên y án về tội "tuyên truyền chống nhà nước" đối với 2 nhà đấu tranh nhân quyền là bà Hồ Thị Bích Khương và Ms Tin lành Nguyễn Trung Tôn.

Hồi tháng 12 năm ngoái, cũng trong một phiên xử sơ thẩm ngắn không đến 4 tiếng, tòa án tỉnh Nghệ An đã kết án bà Hồ Thị Bích Khương, 45 tuổi, 5 năm tù giam cùng 3 năm quản chế, và Mục sư Nguyễn Trung Tôn, 40 tuổi, 2 năm tù giam cùng 2 năm quản chế khi mãn hạn tù. Mặc dầu nói là xử công khai, nhưng phiên tòa diễn ra giới không cho người dân tham dự, cả thân nhân 2 nhà đấu tranh nhân quyền cũng không được thông báo cho dự phiên tòa. Chỉ có công an chim nôi được vào tham dự phiên xử mà thôi.

Hai nhà đấu tranh nhân quyền Hồ Thị Bích Khương và Ms. Nguyễn Trung Tôn là thành viên Khối 8406, một tổ chức chính trị quần chúng được thành lập và hoạt động tại Việt Nam. Cả hai bị bắt vào tháng 1-2011 tại Nam Đàn, Nghệ An, vì bị buộc tội "thu thập tài liệu và viết bài tuyên truyền làm tổn hại uy tín của đảng Cộng sản và chế độ XHCN". Ngoài ra, bà Hồ Thị Bích Khương còn bị cáo buộc đã "trả lời phỏng vấn các đài nước ngoài với nội dung chống Nhà nước".

Riêng trường hợp bà Hồ Thị Bích Khương (vốn là một dân oan và sau này thường xuyên tham gia viết bài lên tiếng cho dân oan), đây là lần bị bắt thứ hai của bà. Hồi tháng 4-2007, bà bị bắt tại một quán cà phê Internet ở Nghệ An và đã bị CS xử hai năm tù vào năm 2008 vì tội "lạm dụng tự do dân chủ xâm phạm lợi ích nhà nước" theo Điều 258 của bộ luật hình sự.

Hồi năm ngoái, bà Hồ Thị Bích Khương và 3 nhà tranh đấu nhân quyền người Việt khác đã được trao giải thưởng thường niên Hellman-Hammett cùng với 48 cây bút trên thế giới. Đây là một giải thưởng cao quý được trao cho các nhà văn trên khắp thế giới, những người mà Tổ chức Theo dõi Nhân quyền HRW cho là nạn nhân của đàn áp chính trị.

Ngay sau khi vụ xử kết thúc, Tổ chức HRW đã lên án bản án phúc thẩm dành cho nhà hoạt động nhân quyền này. Ông Phil Robertson, phó giám đốc phụ trách khu vực châu Á của HRW cho rằng việc chính quyền VN "áp dụng một cách có hệ thống điều luật 88 để trừng phạt tùy tiện những blogger phê phán chính quyền cho thấy chính quyền VN vẫn tiếp tục coi thường tự do ngôn luận".

Theo Diễn đàn Chân Trời Mới

trôngmonggiờcáiquốchộInày

.....Trần Phong 22-05-2012.....

Bấy lâu nay, mọi người cứ hay lấy bản Hiến pháp năm 1946 ra mà so sánh với các bản Hiến pháp sau này để rồi lại chép miệng tiếc nuối cho “những ngày xưa thân ái”...

Chắc có lẽ vì quá bức xúc nên nhiều người mới hay quên một điều rất cơ bản là: năm 1946 do dân ta và cả Quốc hội chưa có điểm phúc “được” đảng ta lãnh đạo toàn diện cho nên Hiến pháp năm 1946 mới thể hiện được Tự do–Dân chủ.

Dân có quyền phúc quyết Hiến pháp và quyền được tham gia những việc lớn quốc gia đại sự giống với các nước văn minh thời bấy giờ cũng như đa số các nước dân chủ trên thế giới ngày nay. Nhưng từ năm 1954 cho đến tận bây giờ, dân ta cũng như Quốc hội đã “được” đảng nổi lên lãnh đạo, không những toàn diện mà còn ép cả dân tộc phải “tự nguyện” thừa nhận cho đảng ngồi lên cổ mình bằng cái điều 4 quái gờ từ năm 1992. Thế thì lấy đâu ra tự do và dân chủ nữa mà cứ “mơ về nơi xa lắm” như thế cho nó mệt cái đầu vốn đang phải lo toan đủ thứ trong cơn bão giá để mà tồn tại?

Có nhiều người lại cứ hay lôi ông Hồ ra mà định dọ mấy tay Cộng sản “định hướng phong kiến” thời nay rằng thì là bác bảo thế này, rằng thì là bác bảo thế kia. Nhưng mà “ôi giờ ôi”! Hiến pháp năm 1946 là do ông Hồ đứng đầu ban soạn thảo, đến lần sửa Hiến pháp đầu tiên năm 1959 cũng lại ở trong “thời” ông Hồ đấy thôi, thế mà nó cũng đâu còn Tự do–Dân chủ nữa?

Thì ra, không phải là cá nhân ông Hồ quyết định mà được. Mà là đảng đấy! Ai mà cắc cớ đi hỏi “thế đảng là ai” thì sẽ nhận được câu trả lời như Lê Đức Thọ đã từng có lần hét vào mặt thuộc cấp: – Đảng là chúng tao đây này!

Bây giờ, ta nói chuyện ngày nay cho nó “thời sự”.

Ai cũng biết là trong Quốc hội số đảng viên chiếm hơn 90% mà đa phần các ông, bà nghị tính từ cao chút vót cho đến loại cán bộ “cóc ké” đều phần lớn là kiêm nhiệm cả. Cho nên những tiếng nói phản biện cũng chỉ như một hơi thở khế giữa một rừng tiếng gáy theo nhịp điệu của đảng thì cũng chẳng có gì là lạ!

Trên diễn đàn Quốc hội có hai “trường phái” rõ rệt (không kể đến số đông chỉ biết gáy và gặt theo lệnh mà đảng ban ra và các loại nghị quan

chức).

Thứ nhất là những tiếng nói phản biện cất lên từ thực tế cuộc sống, phần nào cũng phản ánh được ít nhiều nguyện vọng của cử tri, của những ông nghị ngoài đảng và một vài ông nghị đảng viên nhưng hầu như chẳng có chức quyền gì. Ta có thể kể tên những ông nghị đại diện cho “trường phái” này. Trước đây thì có ông Nguyễn Quốc Thước, ông Lê Văn Cường, giáo sư bác sĩ Tôn Thất Bách... Gần đây thì có ông giáo sư Nguyễn Minh Thuyết, nhà sử học Dương Trung Quốc v.v... đếm cũng chưa chắc hết mười đầu ngón tay.

Chúng ta không thể phủ nhận lòng dũng cảm cũng như tinh thần trách nhiệm của họ trước hiện tình đất nước. Nhưng những tiếng nói tâm huyết ấy giữa một rừng “con chiền” ngoan đạo của đảng thì cũng chẳng ăn thua gì nếu như không muốn nói rằng chỉ như “nước đổ đầu vịt” cho ra vẻ cũng có dân chủ nghị trường mà thôi.

Còn các loại ông, bà nghị là quan chức kiêm nhiệm thì chắc chắn không bao giờ dám hó hé gọi là “phản biện”. Đơn giản vì chẳng có kẻ nào lại dại dột thò tay xuống dưới tự bóp... cái của mình cả.

Cuối cùng là các loại nghị thuộc “trường phái” thứ hai hay còn gọi là nghị “ăn theo, nói leo” hoặc để cho sát nghĩa hơn nữa thì gọi là loại nghị “nâng bi”. Điển hình là nghị Cảnh “tàu cao tốc” phát minh ra một khái niệm mới cho nền triết học mang tầm cỡ quốc tế là “quyết tâm chính trị” đến nỗi sau đó không lâu, khi thoát chết từ vụ đắm con tàu Vinshin, thủ tướng Ba Dũng cũng phải học nghị Cảnh mà rằng: “Tôi xin nhận trách nhiệm chính trị”. Đảm bảo khi nói xong, nếu lỡ có ai hỏi thì chắc ông Dũng cũng không thể nào giải thích nổi “trách nhiệm chính trị” là cái quái gì. Bởi lẽ “làm mất tiền” mà lại không phải “đền tiền” hay ít nhất cũng phải bay chức như ở một nước dân chủ thực sự. Nhưng ở xứ “thiên đường” ta chỉ cần “nhận trách nhiệm chính trị” là sao? Khó hiểu quá, đảng ơi!

Loại nghị thứ hai được gọi là nghị rau muống mà nếu biết chuyện thì có lẽ cậu giáo sư toán học Ngô Bảo Châu mãi nhẩn đít quần cả chục năm trời ở nước Pháp “tư bản giấy mãi cũng không chết” mới chứng minh được cái “bổ đề” cũng phải phức sát đất. Vì sao lại thế? Đơn giản là vì cần gì phải có thời gian ở nước ngoài lâu

như vậy cho tốn tiền và phiền phức? Ông nghị này chỉ cần có một thời gian ngắn sang nước ngoài tìm hiểu rồi vào một ngày đẹp trời, đang lang thang ngoài chợ bỗng phát hiện ra “rau muống ở xứ này đắt hơn ở Việt Nam ta hàng chục lần”. Thế là về nước lập tức được ông bê ra trước diễn đàn Quốc hội để chứng minh hùng hồn rằng: “Việt Nam chúng ta chưa đến mức lạm phát...” Khiến cho ¼ Quốc hội há hốc mồm mãi mới mím lại được. Trong khi đó ở hàng ghế bên trên, vài thành viên chính phủ nhìn nhau tùm tùm cười.

Loại nghị thứ ba, dân gian gọi là nghị Phước “nở” đến nổi trở thành một câu chuyện tiếu lâm thế này: những ngày Tết nên tránh xa “nghị nở” kéo công an lại tưởng có kẻ đốt pháo trộm, kéo đến bắt thì phiền. Nghị này “nâng bi” đến nỗi Ba Dũng mà cũng phải đổ mặt vì “quê độ”.

Tôi chỉ tạm nêu ra mấy khuôn mặt tiêu biểu gọi là nghị sĩ Quốc hội ở xứ ta để thấy một bức tranh toàn cảnh của “mặt trái” trong cơ quan quyền lực cao nhất (đối với người dân) là xôi thịt và ngớ ngẩn như thế nào.

Cuối cùng, để kết thúc hy vọng còn le lói trong mỗi chúng ta về một kỳ họp Quốc hội mới khai mạc, bàn về các dự luật cũng như những ai vẫn còn hy vọng ở lần sửa đổi Hiến pháp sắp tới sẽ có nhiều đổi thay: “Bộ Chính trị quyết định không truy cứu trách nhiệm thành viên chính phủ, nhưng phải tổ chức kiểm điểm, rút kinh nghiệm nghiêm túc...” đó là lời tuyên bố thay mặt Bộ Chính trị đọc trước Quốc hội của chủ tịch Nguyễn Sinh Hùng sau khi xảy ra vụ Vinashin và “Về qui trình sửa đổi Hiến pháp”, cần thực hiện theo tinh thần ban chấp hành Trung ương đảng đã khẳng định rằng: Bản chất nhà nước ta là nhà nước pháp quyền XHCN của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, do đảng Cộng sản lãnh đạo... theo chủ nghĩa Mác–Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, là đảng cầm quyền, là lực lượng lãnh đạo nhà nước và xã hội... Đất đai, rừng núi, sông hồ... thuộc sở hữu toàn dân do nhà nước là đại diện chủ sở hữu & thống nhất quản lý...” – lời phát biểu tại Hội nghị trung ương 5 ngày 15-5-2012 của Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng.

Thú thật đọc xong mấy dòng trên tôi tỉnh cả ngủ. Không biết các bạn thì sao?

Trần Phong
danlambaovn.blogspot.com



"NGHỊ GẬT" đến hẹn lại lên !

.....David Thiên Ngọc 21-05-2012.....

"Nghị Gật" là danh từ chỉ các đại biểu Quốc hội Việt Nam đã "tê tẹt" về Ba Đình, Hà Nội ngày hôm nay 21-5-2012 để "gật" (hợp thức hóa) những việc mà "Triều Đình" đã áp đặt sẵn.

Sở dĩ mở đầu bài viết mà tôi dùng chữ "tê tẹt" để phù hợp với từ "Nghị Gật" kể ra cũng xác đáng.

Trên thế giới, tất cả những nước văn minh tiên bộ đều xem Quốc hội (QH) là nơi có quyền lực cao nhất. Việt Nam cũng dùng từ này nhưng là hình thức và mị dân mà thôi.

Theo định nghĩa, QH thực sự là đại diện cho toàn dân, nói lên tiếng nói chung và thay mặt toàn dân quyết định những chính sách quan trọng có ảnh hưởng đến sự hưng vong của Tổ quốc. Nơi đây có thể biểu quyết đồng thời phủ quyết những vấn đề hệ trọng, cấp bách, những điều luật pháp luật hay những chính sách được đề ra từ thủ tướng (tổng thống), nội các chính phủ hay các bộ ngành... tùy theo những chủ trương đó có lợi hay không cho dân cho nước. Có như thế mới xứng đáng là cơ quan quyền lực cao nhất, là nơi mà toàn dân gửi gắm vận mệnh quốc gia.

Ở Việt Nam hơn mấy chục năm qua –đã đến khóa thứ 13 của QH– tất cả những việc làm và phải làm của các Đại biểu QH (ĐBQH) hầu như đã có sẵn từ văn phòng TW Đảng và Bộ Chính trị rồi.

Ta phải nói rằng tất cả ĐBQH hầu như là đảng viên đảng Cộng sản. Chỉ trừ một số ít được "cơ cấu" vào để làm con rối múa may theo chiếc dũa của nhạc trưởng là Ban Thường vụ QH –những bộ óc "đỉnh cao trí tuệ" trong đảng Cộng sản VN. Ví dụ như "Ủy ban Dân tộc" - ủy ban này sẽ điều khiển các sắc tộc thiểu số. Ban Tôn giáo chính phủ làm nhiệm vụ kiểm soát mọi hoạt động của các tôn giáo và đưa tất cả vào quỹ đạo mà đảng đã vẽ ra. Và cùng nhiều ban bộ khác nữa đã được đảng nấn ra. Tất nhiên những thành phần đại diện cho các ủy ban

và ban này đều là tay sai của đảng.

Trường ban Tôn giáo TW (ban này trực thuộc TW đảng) là Trung tướng CA Phạm Dũng, nguyên là Tổng cục trưởng Tổng cục An ninh II. Như vậy ta đủ thấy vấn đề tự do tôn giáo ở VN như thế nào rồi.

Về thành phần các đại biểu và các chức danh cũng hầu như đã có sẵn trên bàn của Ban Bí thư TW đảng Cộng sản. Ví dụ như kỳ bầu cử QH Việt Nam khóa 13 năm 2011 vừa rồi: ngày bầu cử chưa đến mà cả thế giới đều biết ông Nguyễn Sinh Hùng sẽ là chủ tịch QH, ông Trương Tấn Sang là chủ tịch nước và ông Nguyễn Tấn Dũng sẽ tiếp tục làm thủ tướng?!? Trong khi trên thực tế pháp luật Việt Nam quy định các chức danh nêu trên là do QH bầu ra. Thế nhưng QH chưa bầu mà ai ở vị trí nào đều đã có sẵn, kể cả danh sách các bộ trưởng trong nội các cũng đã có rồi. Vậy thì đảng cứ đưa danh sách ra và thực hiện đi! Ngược lại bày vẽ ra bầu cử rầm rộ để che mắt quốc tế và đốt đi hơn 700 tỷ đồng xương máu của nhân dân cho lần bầu cử đó, chưa tính mấy chục triệu ngày công của dân đã bị hoang phí.

Viết đến đây tôi phải nói chắc chắn một điều rằng: QH Việt Nam chỉ tập hợp những con rối để làm những trò như:

- Cấp giấy khai sinh cho những đứa con hoang mà đảng đã hoài thai.

- Cấp giấy kết hôn cho những cặp mèo mã gà đồng mà đảng đã tác hợp.

Những đứa con của những cặp mèo mã gà đồng trên đã sinh ra cho dù là quái thai hay tật nguyên cũng là kết quả của những cuộc bắt tay mờ ám mà đảng đã đem mai mối đầy đưa như: Vinashin, Vinalines, EVN, PetroVietnam... Nếu như không có bàn tay của đảng tác hợp với những ông chồng đam mê sắc dục, vật chất như bộ Tài chính, bộ Giao thông Vận tải, ngân hàng, bộ Công thương, bộ Kế hoạch Đầu tư

v.v... thì làm sao những cuộc hôn phối hay gặp gỡ mờ ám trong đêm đó có được? Trong lúc đó không một ông hoàng bà chúa nào đứng ra chịu trách nhiệm một phần, bởi những hậu quả đó gây ra từ đảng – một từ danh từ chung vô cùng quyền lực đứng trên cả Hiến pháp và pháp luật. Cuối cùng là toàn bộ hậu quả đổ lên đầu gần 90 triệu dân Việt Nam!

Hôm nay các vị "Nghị Gật" tụ họp về đây để làm gì? Điều đầu tiên là để đồng ý và ký chứng nhận giấy khai sinh cho "13 dự án luật" và "2 dự thảo nghị quyết" mà Triều đình dự kiến sẽ đưa ra. Còn những điều bức xúc của nhân dân và toàn xã hội như đất đai, cưỡng chế (Tiên Lãng, Văn Giang, Vụ Bản...) thì không đem ra bàn nữa làm gì, vì những đứa con này đã có giấy khai sinh. "*Đất đai, rừng núi, sông hồ, biển đảo, tài nguyên trong lòng đất... là quyền sở hữu của toàn dân!*". Đã là của toàn dân thì ôi thôi! Nhân dân ta sướng quá, giàu quá, có trong tay cả rừng vàng biển bạc rồi mà còn tham lam thừa kiêu cái nổi gì??? Không đem ra bàn nữa là phải!!! Đã là của "toàn dân" rồi, nếu anh nông dân nào mà đòi sở hữu thì đánh đập công trời, bỏ tù... là đúng với đường lối, chính sách của đảng đề ra, riêng cán bộ - đảng viên thì ngoại lệ. Nhà nước thay mặt toàn dân mà trừng trị những ông, bà, anh, chị nông dân nào có ý đồ đi ngược lại mà lấy cái của toàn dân để làm của riêng.

Tôi thấy xót xa cho dân tộc Việt Nam đứng trước một bối cảnh kinh tế xã hội vô cùng ảm đạm, mịt mù. Đạo đức trong y tế, giáo dục thì băng hoại suy đồi đã đến hồi không còn một phương thuốc cứu chữa được. **"Con thuyền quốc gia đang bập bênh trong bão dữ mà trong tay nhân dân không có một mái chèo!"**

Bức tranh kinh tế - chính trị - xã hội Việt Nam tôi nhận thấy đen tối hơn bao giờ hết từ trước đến nay. Thế mà QH họp kỳ này không có dự định soạn thảo đưa ra một chương trình để cứu nguy cho đất nước! Những việc đang nóng và lên cơn sốt thì ngoảnh mặt làm ngơ như biên giới, đảo biển, nóc nhà Tây

Nguyên bị họa xâm lăng chiếm ngự. Những quái thai (hậu quả) do các tập đoàn kinh tế quái gở đã hoành thai và đẻ ra. Máu của nông dân đang đổ ra trên những mảnh đất mà mồ mả ông bà đang bị cào bới và những vấn đề cải thiện đời sống lại không làm. Cả núi tiền hàng tỷ đô của nhân dân mà những quái thai đó đã và đang biến thành sắt vụn, thành bùn đỏ với một chuỗi ý đồ tư lợi...

Vậy mà các ông "Gật" kỳ này cũng gật và cấp giấy khai sinh cho cái gọi là "tái cơ cấu kinh tế" (cái bào thai què quặt) mà tập đoàn Nguyễn Tân Dũng bày ra trong vài ngày nữa. Cũng như trước đây tập đoàn này cũng "**tái cơ cấu tập đoàn Vina-shin" để làm hồi sinh các con virus tiếp tục sống và tàn phá những tế bào trong thân thể đất nước.**

Nói chung thì cứ mỗi năm đến hẹn lại lên. Kho thóc ít oi ọp ẹp của nhân dân lại phải mở hầu bao để nuôi ăn và chia phần cho cả ngàn người rờng rã một tháng trời... và chỉ làm mỗi một việc là "gật" để "hợp thức hóa" những gì mà đảng đã đẻ ra. Trước khi có "phiên tụ tập" thì hội nghị TW lần thứ 5 của đảng Cộng sản Việt Nam đã kín đáo đóng cửa xì xầm mưu toan với nhau và đưa ra những chiếc thòng lọng để siết vào cổ nhân dân mà các "Nghị Gật" sẽ hợp thức hóa trong những ngày sắp đến. ●●●●●●●●

công của Việt Nam".

Không hiểu cái "thực tiễn" mà TBT Nguyễn Phú Trọng "đúc kết" là thực tiễn nào? Còn cái thực tiễn sờ sờ trước mắt mọi người những năm vừa qua là hiện thực yếu kém, sai phạm đến trở thành tội đồ, trở thành quốc nạn của các tập đoàn, tổng công ty nhà nước, gọi chung là doanh nghiệp nhà nước (DNNN).

Các DNNN được chính phủ đầu tư (cấp vốn) tới 34% GDP, sử dụng tới 65% tổng số tín dụng, được ưu đãi nhiều về đất đai và các lợi thế khác. Nhưng kết quả sản xuất kinh doanh thì 9-10 đồng vốn mới làm ra được 1 đồng lãi, thua hẳn DN tư nhân và DN FDI. Những sai lầm như đầu tư tràn lan, buông lỏng quản lí, thiếu trách nhiệm, tham ô, lãng phí, giả dối, lạm quyền, cưỡng chế đất đai... đã gây ra những hậu quả nghiêm trọng. Điển hình là tập đoàn Vinashin đã làm thất thoát tới 86.000 tỷ đồng và để lại món nợ khổng lồ mất khả năng hoàn trả. Tập đoàn Điện lực độc quyền trong khi không cung cấp đủ điện cho đất nước (thiếu hụt 25%) mà vẫn đầu tư ra ngoài ngành, chỉ riêng đầu tư vào viễn thông đã thua lỗ hơn chục ngàn tỷ. Ngành dầu khí với lợi thế "trời cho" cũng sai phạm 18.000 tỷ. Theo thông tin từ Thanh tra chính phủ, các tập đoàn khác như Than-Khoáng sản, Sông Đà, Viettel... cũng sai phạm tương tự. Gần đây nhất làm nóng nghị trường là vụ bê bối mang tên Vinalines, "đổ cả ngàn tỷ xuống sông xuống biển cứ như đùa" (Nguyễn Bá Thanh).

Không chỉ sản xuất kinh doanh tồi tệ, một số "ông chủ" DNNN còn có dấu hiệu câu kết với những đối tượng thoái hóa, biến chất trong các cơ

Những sự cố ở các công trình lớn mà báo chí liên tiếp đưa tin (lọc dầu Dung Quất, thủy điện Sông Tranh 2, các công trình giao thông, tàu Hoa Sen, ụ nổi 26 triệu đô...) đã vẽ lên bộ mặt DNNN. Vậy thì với bộ mặt "đẹp" ấy, các DNNN liệu có thể giữ được vai trò chủ đạo trong nền kinh tế quốc dân?

Thế nhưng trong các diễn văn, văn kiện, DNNN vẫn được thổi lên mây xanh, nào là quả đấm thép, công cụ điều tiết kinh tế vĩ mô, công cụ ổn định giá, nào là xương sống của nền kinh tế... Người nói cứ nói, người viết cứ viết lấy được mà chẳng cần biết thực tế như thế nào!

Ông Nguyễn Quang A gọi DNNN với nhiều yếu kém, sai phạm là "những đứa con hư". Kinh tế của một gia đình mà để cho "những đứa con hư" giữ vai trò chủ đạo thì điều gì đến ắt sẽ đến.

Nhiều nhà kinh tế đã nói thẳng ra rằng luận điểm "Kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo" là không chuẩn. Theo họ, trong nền kinh tế thị trường, mọi thành phần kinh tế phải bình đẳng, tự do cạnh tranh chính đáng. DNNN chỉ nên tập trung vào những lĩnh vực đặc biệt (quốc phòng, công ích) mà tư nhân không làm được hoặc không muốn làm.

Hãy nghe TS Lê Đăng Doanh phản bác: "*Khái niệm được sử dụng là kinh tế Nhà nước giữ vai trò chủ đạo, nhưng kinh tế Nhà nước ở đây là bao gồm tài sản quốc gia, dự trữ quốc gia, tài nguyên rừng biển và doanh nghiệp Nhà nước. Như vậy, nó là một khái niệm kinh tế hết sức là hỗn độn, chứ không phải là một khái niệm chuyên môn. Trong cái kinh tế Nhà nước có rất nhiều phạm trù sở hữu khác nhau, các loại hình tư bản khác nhau, thể hiện bằng tiền, bằng tài sản, bằng tài nguyên, v.v... Khái niệm kinh tế Nhà nước như vậy rất là trừu tượng và không có ý nghĩa gì lắm trong điều hành kinh tế. Trong khi đó thì doanh nghiệp Nhà nước vẫn được đề cao, các tập đoàn Nhà nước vẫn được coi là quả đấm mạnh, là xương sống của nền kinh tế. Nhưng quả đấm ấy có thật mạnh hay không, đó là một vấn đề cần phải được xem xét từ thực tế, chứ không phải được xác định như là tín điều. Thứ hai, chính phủ cứ nói rằng các doanh nghiệp Nhà nước là công cụ để điều tiết kinh tế vĩ mô và ổn định thị trường. Cho đến nay, lý thuyết kinh tế và thực tế không chứng minh điều này".*

"*Như vậy chúng ta phải coi doanh nghiệp Nhà nước như là những doanh nghiệp hoạt động vì lợi nhuận và theo mục tiêu nhất định do Nhà*

QUỐC HỘI ĐÃ CẮM MŨI KHOAN VÀO HÒN ĐÁ TẢNG

Bùì Công Tự 27-5-2012

Bản Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) của đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định rằng "*Kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa*".

Trong các bài nói gần đây nhất tại trường đảng cao cấp Cuba và tại hội nghị TW 5 (khóa XXI), Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tiếp tục khẳng định tính đúng đắn của luận điểm nói trên. Theo ông, đó là một trong những luận điểm được nêu lên qua kết quả của quá trình "trần trở, suy nghĩ, tìm tòi, đúc kết từ thực tiễn đổi mới thành

quan công quyền ở TW và địa phương, tạo nên các "nhóm lợi ích" bí hiểm, thâm tó, chi phối nền kinh tế quốc dân. Khi lòng tham của họ không giới hạn thì có nguy cơ đẩy đất nước vào hiểm họa.

Về nguyên nhân, chúng ta có thể kể đến những bất cập trong thể chế, pháp luật như giao cho DNNN quá nhiều quyền, quá nhiều ưu ái. Chế độ thanh tra, kiểm tra, giám sát thiếu nghiêm minh dẫn đến sự không minh bạch kéo dài hết năm này qua năm khác. Đặc biệt là khuyết điểm trong tuyển dụng, đề bạt cán bộ, mua quan bán chức, loại bỏ người tài, dung dưỡng kẻ bất nhân.

nước định ra, bởi đây là vốn của Nhà nước và vì vậy phải hạn chế việc các doanh nghiệp Nhà nước đa dạng hóa kinh doanh. Ví dụ như Tập đoàn Điện lực nay kinh doanh cả khách sạn, chứng khoán, trong khi việc chính là cung ứng điện thì lại không làm tròn. Nhiều tập đoàn cũng đang kinh doanh như vậy, ví dụ như Tập đoàn Dầu khí có ít nhất 2 hay 3 công ty tài chính chứng khoán và 2 hay 3 công ty đầu tư bất động sản”.

Có một thông tin rất thời sự là: Theo www.sgtt.com.vn ngày 23-5-2012, Ủy ban Kinh tế của Quốc hội đã gửi một bản báo cáo cho các đại biểu Quốc hội về những quan điểm, ý kiến của ủy ban này trong việc tái cấu trúc DNNN. Báo cáo có những yêu cầu đối với Chính phủ đáng chú ý như: “Không điều tiết nền kinh tế bằng các DNNN mà phải bằng các chính sách tài khóa, tiền tệ; thu hẹp phạm vi hoạt động của DNNN, DNNN chỉ hoạt động trong những ngành nghề mà kinh tế tư nhân không thể làm; tiếp tục đẩy mạnh cổ phần hóa DNNN”.

Trả lời phỏng vấn báo SGT, ông Nguyễn Đức Kiên, Phó chủ nhiệm Ủy ban Kinh tế của Quốc hội nói: “Can thiệp, điều tiết bằng các tập đoàn, tổng công ty nhà nước sẽ làm méo mó thị trường”.

Như vậy là Ủy ban Kinh tế của Quốc hội đã nhận thức rằng: Kinh tế nhà nước không thể giữ vai trò chủ đạo và thực tế nó không làm được điều đó. Điều này phù hợp với ý kiến của TS Lê Đăng Doanh và nhiều nhà nghiên cứu khác.

Các nhà lý luận Mác-xít Made in Vietnam thường gọi những luận điểm cơ bản của Đảng là những hòn đá tảng. Vậy thì với bản báo cáo nói trên, Ủy ban Kinh tế của Quốc hội đã cắm một mũi khoan vào hòn đá tảng. Mà là mũi khoan phá đá của thợ mỏ hoặc mũi khoan thăm dò địa chất chứ không phải mũi khoan của bác thợ mộc lừng gù đâu nhé.

Sài Gòn, 27-05-2012
B.C.T.

Nông dân bị cướp ruộng đất ! Công nhân bị cướp lương tiền ! Tín đồ bị cướp nơi thờ ! Đoàn kết lại ! Xuống đường đông đảo đòi quyền lợi và công lý !

MẮT LÒNG TIN LÀ MẮT TẮT CẢ

.....Dự Đoán Kinh Tế 21-05-2012.....

Kinh tế VN hiện đang như người bệnh trầm cảm, hôm nay tệ hơn hôm qua, và tốt hơn ngày mai. Và người bệnh này dùng toàn thuốc dỏm, chỉ “Xuyên tâm liên” xào qua chế lại, nên không thể nào đủ năng lực, năng lượng, cảm hứng, để trôi dạt làm nên việc gì cả.

Không khó để nhìn xem chính phủ (CP) VN đang, sẽ làm gì. Họ chỉ loanh quanh: (1) tung tiền ra, (2) rút tiền vào, (3) ra lệnh ếm lãi suất, (4) cấm mua bán USD, (5) cấm mua bán vàng, (6) bơm tiền hàng **trăm ngàn tỉ đồng** cho các cty, tập đoàn quốc doanh như Vinalines để mua sắt vụn, (7) bơm tiền cho các ngân hàng đã thua sạch tiền trong chứng khoán, bất động sản.

Toàn là các việc mà các nền kinh tế hùng mạnh khác không làm, hoặc làm rất hạn chế.

• CSVN muốn VN hùng mạnh, thì cứ theo nước giàu mà làm.

Úc có bao nhiêu công ty thuộc nhà nước? Mỹ, Anh, Pháp, Đức, có bao nhiêu?

Bên Mỹ, trừ cái Amtrak, Bưu điện, chúng tôi không thấy CP Mỹ có công ty nào cả!

Trừ 2 lần QE (Quantitative Easing = gói cứu trợ) trong 4 năm qua, CP Mỹ không hề tung thêm tín dụng ra. Mà các lần QE này rất nhỏ, lần 2 chỉ 600 tỉ USD, tức 4% GDP, tung ra trong 6 tháng.

Bên VN thì đang tung ra số tiền bằng 4% GDP **hàng tháng!**

Ví dụ họ đòi tung ra 100 ngàn tỉ cho Vinalines, giúp 29 ngàn tỉ (giảm thuế thì phải in tiền ra bù vào ngân sách) cho doanh nghiệp tư nhân, và tháng này tăng lương 20% cho 6 triệu người v.v... thử hỏi, số tiền này từ đâu ra, nếu không từ **in tiền?**

Ếm lãi suất bắt buộc, cấm mua bán vàng, ngoại tệ, thì các quốc gia hùng mạnh không bao giờ làm, vì sẽ giết chết **lòng tin** của người tiêu dùng, nhà sản xuất, mà 1 khi **mất lòng tin là mất tất cả.**

• **Nghị quyết 11** là Nghị quyết triệt hạ lòng tin toàn dân, toàn quốc.

Ông Dũng, Thành, Ngân, Nghĩa, chưa từng học qua 1 lớp tâm lý học, 1 lớp về marketing, nên không biết điều này.

Là tác giả NQ11, họ muốn “làm KT” theo kiểu trong chiến khu, bung biên của Việt Cộng: Trên bảo, dưới **phải** nghe.

Yeah, right, đó là loại “nghe” của loài súc vật, chủ đánh, ngựa chạy, chó tru, chứ đâu phải loại “nghe” và **sáng tạo** như Mark Zuckerberg của Facebook, của các nhà tài chính, tài phiệt vĩ đại như Donald Trump, Soros, Buffett.

Muốn người ta **sáng tạo**, muốn lập nền kinh tế, tài chính, khoa học kỹ thuật vững mạnh, thì **phải** cho người ta sự **tự do cạnh tranh, tự do phát triển.**

• Dung túng cho thuộc hạ bắt chẹt, những nhiều đòi tiền hối lộ, là bóp nghẹt **tự do cạnh tranh, tự do phát triển.**

- Cấm mua bán vàng, USD, là bóp nghẹt **tự do cạnh tranh, tự do phát triển.**

- Cứu vớt các ngân hàng cho dù biết họ làm sai, tung tiền ra cho hàng loạt cty, tập đoàn quốc doanh, là bóp nghẹt **tự do cạnh tranh, tự do phát triển.**

- In tiền ra vô tội vạ, rút tiền vào tầm bậy, là cản trở **tự do cạnh tranh, tự do phát triển.**

CP VN phạm rất nhiều sai lầm, trong đó quan trọng hàng đầu là **sai lầm tâm lý.**

Họ không hiểu ý dân, không hiểu vì sao người ta buông xuôi không làm ăn gì hết kể từ khi NQ11 bị tung ra.

• Tình trạng hiện nay giống như thời “Hợp tác xã” khi trước. Người ta chán nản, không ai muốn “bung ra”, “sáng tạo” điều gì.

Mà 1 xã hội thiếu sáng tạo, thiếu cảm hứng, thiếu **tự do**, là 1 xã hội trầm cảm, chứa đầy cặn bã, và sẽ **tự diệt vong.**

Dự Đoán Kinh Tế
<https://dudoankinhte.wordpress.com/2012/05/21/mat-long-tin-la-mat-tat-ca/>

Sự sụp đổ dây chuyền của các tập đoàn kinh tế nhà nước

.....Mặc Lâm, BTV đài RFA 23-05-2012.....

Vinalines sụp đổ mang theo nhiều dấu hỏi cho chính sách ưu tiên tập đoàn kinh tế nhà nước.

Ngay sau khi Vinashin sụp đổ, không ít chuyên gia kinh tế, tài chính trong và ngoài nước tiên đoán rằng còn nhiều Vinashin khác sẽ nối gót sụp theo nếu chính sách ưu đãi cho các tập đoàn nhà nước như hiện nay vẫn tiếp tục bất kể các hậu quả do Vinashin mang lại.

Phá sản vì chính sách ưu tiên của nhà nước

Nhà nước đã tái cơ cấu lại Vinashin trong đó chia khoản nợ mà tập đoàn này đang gánh cho nhiều tập đoàn nhà nước khác trong đó có Tập đoàn Dầu khí và Tổng công ty hàng hải VN còn gọi là Vinalines.

Dư luận cho rằng việc làm này tỏ ra thiếu cân nhắc khi bản thân Vinalines khi ấy cũng đang cần vực dậy. Các cấp cao nhất trách nhiệm tái cơ cấu tập đoàn Vinashin đã không biết hay cố tình không biết gì về sự thâm lam mà Vinalines đang phải đối phó. Các kết quả kinh doanh tổng hợp năm 2007-2008 cho thấy Vinalines có lãi, nhưng đến năm 2009 thì tập đoàn này bị lỗ hơn 400 tỷ đồng, đến năm 2010 lại tiếp tục lỗ nặng hơn lên tới gần 1.300 tỷ đồng.

Tính tới tháng 12-2011, sau khi quá trình tái cơ cấu đã được 17 tháng, Vinalines cho biết không thể tiếp nhận 12 công ty con của Vinashin theo yêu cầu của Chính phủ. Điều này cho thấy tầm nhìn của những viên chức trách nhiệm trong đề án tái cơ cấu Vinashin hoàn toàn sai lầm nếu không muốn nói là thiếu trách nhiệm, gây hậu quả gián tiếp cho sự sụp đổ của Vinalines trong thời gian gần đây.

Nếu chính phủ nắm rõ những món nợ của Vinalines và cách làm ăn có vấn đề của tập đoàn này thì sự thể đã không như hôm nay. Là một bộ phận của chính phủ, Vinalines được ưu đãi trên mọi phương diện. Về vốn, Vinalines được vay vốn với lãi suất ưu đãi từ Ngân hàng Phát triển Việt Nam. Vinalines cũng được cho vay lại nguồn vốn trái phiếu quốc tế của Chính phủ. Vinalines được bảo lãnh vay vốn nước ngoài, cho phép phát hành trái phiếu, cũng như các ưu đãi khác mà một công ty tư doanh không thể nào có được.

Riêng việc quản lý tài chính, giống

như nhiều tập đoàn, tổng công ty khác đang làm hiện nay, Vinalines có hoạt động đầu tư rất dàn trải khi góp vốn vào 158 doanh nghiệp không đúng mục đích. Vinalines đã chi gần một nửa số tiền trong 1.000 tỷ đồng mà tập đoàn này được ưu đãi từ nguồn vốn trái phiếu phát hành năm 2010 để cho các công ty con vay mà không tính lãi. Kết quả là **sau nhiều năm nợ không thể đòi của các đơn vị vệ tinh của Vinalines lên tới hơn 23.000 tỷ đồng.**

Nhận xét về những sai phạm này, TS Nguyễn Quang A nguyên giám đốc viện Nghiên cứu Phát triển IDS cho biết:

Từ năm 2006 khi chính phủ Việt Nam bắt đầu thí điểm các tập đoàn thì tôi đã đưa ra ý kiến và báo chí Việt Nam có đăng hẳn hoi là việc tập trung vào nguồn lực kinh tế quá nhiều và để cho nhà nước trực tiếp làm là không đúng và chắc chắn là sẽ thất bại. Cái quan trọng nhất không phải tại vì lỗi của Vinashin và không phải lỗi của Vinalines mà lỗi tại đường lối của đảng Cộng sản Việt Nam. Đường lối ấy của đại hội lần trước nữa đã đặt ra phải xây dựng những tập đoàn như thế, đường lối ấy hết sức là sai lầm. Có thể xây dựng những tập đoàn kinh tế Việt Nam hùng mạnh nhưng không phải cách như Đảng Cộng sản Việt Nam muốn tự làm và dùng nguồn lực của đất nước để tự mình làm. Chính cái đường lối ấy nó dẫn đến Vinashin, Vinalines và nó sẽ còn dẫn đến những đổ bể như thế nữa và đấy là những nguyên nhân chính.

Bài học về quyền lực kinh doanh của Tập đoàn Kinh tế Nhà nước.

Trong kinh doanh, Vinalines cũng được ưu tiên vận chuyển hàng hóa trong nước. Việc đầu tư đăng ký, mua bán tàu biển cũng được thực hiện theo cơ chế ưu đãi và được nhà nước cho phép chỉ định thầu đóng mới tàu biển trong nước.

Thế nhưng Vinalines đã dùng những đặc quyền đặc lợi này để thao túng các hợp đồng khi tập đoàn này tự ý mua, bỏ tiền ra tân trang những con tàu cũ kỹ quá hạn sử dụng để rồi sau đó nhiều con tàu này vẫn nằm trong các ụ đóng tàu mà không bao giờ xuất xưởng. Có hàng chục chiếc tàu bị bỏ hoang trong nhiều năm nhưng vẫn phải trả lương thủy thủ,

thuyền viên cũng như tốn rất nhiều chi phí khác.

Vinalines đã chi ra gần 23 ngàn tỷ để mua 73 con tàu từ nước ngoài về, tất cả đều là tàu cũ trong đó có 13 chiếc không thể đăng kiểm để hoạt động, có nghĩa là nếu hoạt động chúng sẽ bị quốc tế giam giữ và bị phạt theo luật hàng hải. Điển hình là tàu Vinalines Global bị bắt giữ tại Trung Quốc 28 ngày, gây thiệt hại hơn 1 triệu USD bao gồm tiền phạt và các chi phí giải quyết vụ kiện.

Tuy nhiên tai tiếng của Vinalines lớn nhất có lẽ là **vụ mua ụ nổi No83M.** Ụ nổi 43 tuổi này được Vinalines mua với giá 9 triệu USD, sau đó sửa chữa tại nước ngoài và vận chuyển về Việt Nam tốn thêm gần 5 triệu nữa. **Cộng với những chi phí khác ụ nổi này lên tới 26,3 triệu USD - tương đương 70% giá đóng mới.** Tuy nhiên, điều đáng nói là cho tới nay ụ nổi này vẫn không thể hoạt động.

Không tính các vụ việc khác xảy ra trước đó, qua vụ mua ụ nổi này thì hành động tham ô trong cấp lãnh đạo của Vinalines không khó thấy, tuy nhiên báo chí vẫn không hiểu tại sao một vấn đề lớn như thế lại được bao che trong một thời gian rất dài. Mãi tới hai ngày vừa qua, khi Tổng giám đốc của tập đoàn Vinalines là ông Mai Văn Phúc bị bắt giam, ông Dương Chí Dũng đương kim Cục trưởng Cục Hàng hải nguyên Chủ tịch Hội Đồng Quản trị Vinalines bị lệnh truy nã khẩn cấp thì sự việc đã hoàn toàn ngoài tầm giải quyết của chính phủ. TS Nguyễn Minh Phong, Trưởng phòng Nghiên cứu kinh tế thuộc Viện nghiên cứu KHXH Hà Nội cho biết:

Thực ra hiện nay vụ Vinalines đang trong quá trình xem xét của các cơ quan chức năng, tuy nhiên qua những biểu hiện cũng như những thông tin ban đầu cho thấy rõ ràng ở đó đang có những vấn đề đặc biệt liên quan tới việc cố tình làm sai, kể cả có thể nói làm dụng trách nhiệm để gây ra những hậu quả khá nặng nề cho đầu tư công cũng như cho phát triển của ngành và cho nền kinh tế nói chung.

Qua thực tiễn của Vinalines cũng như Vinashin và một số những vấn đề khác nữa thì có thể nói bên cạnh việc khẳng định vai trò và tầm quan trọng đã, đang và sẽ tiếp tục của đầu tư công của các tập đoàn nhà nước VN thì đã đến lúc cần phải nghiêm túc nhìn nhận những lỗ hổng. Nhìn nhận lại cách thức quản lý và hoạt động của các tập đoàn này để sao cho nó duy trì được vị trí, vai trò và đặc biệt cần phải sửa chữa nâng cao hoạt

động của nó đặc biệt nữa là phải bị chặt những kẻ hở tạo ra sự lạm dụng.

Rõ ràng ở đây sự lạm dụng cũng như tính không hiệu quả của tập đoàn gắn liền với mấy điểm. Mục tiêu hoạt động của nó nói gì thì nói bên cạnh những mục tiêu phi lợi nhuận nó cũng có mục tiêu vì lợi nhuận. Thế nên trong quá trình hoạt động vì lợi nhuận như vậy rất dễ bị lạm dụng mà hiện nay các tiêu chí để đánh giá hiệu quả của các dự án, hay tiêu chí để kiểm soát các quá trình thực thi cũng như những điều gọi là sự tuân thủ nhà nước xung quanh các hoạt động của tập đoàn hiện đang bị thiếu. Đây là một trong những điểm quan trọng nhất tạo ra tình huống thất thoát, lãng phí như những vi phạm vừa qua.

Ung thư chữa bằng thuốc cầm?

Vừa qua trong phiên họp Quốc hội, một đề án về tái cấu trúc các tập đoàn đã được đệ trình và TS Nguyễn Minh Phong tỏ ra lạc quan khi chính phủ nhìn lại mấu chốt những vấn đề cơ bản nhằm vận dụng vào các tập đoàn trong thời gian sắp tới:

Trong đề án tái cấu trúc kinh tế mới trình Quốc hội trong đó có một điểm rất quan trọng đó là khẳng định tái cấu trúc tập đoàn theo hướng tập trung vào những lãnh vực quan trọng nhất cũng như phân chia lại các doanh nghiệp nhà nước theo bốn nhóm. Trong đó nhóm thứ tư liên quan tới hoạt động vì lợi nhuận thì phải bình đẳng hoàn toàn với những doanh nghiệp khác. Ba nhóm còn lại liên quan tới công ích, liên quan tới bảo đảm ổn định cũng như bảo đảm đột phá trong tăng trưởng sẽ có cơ chế mới và những cơ chế này sẽ phân ảnh trong hai luật mới sẽ ra đời.

Một là luật đầu tư công, hai là luật quản lý các doanh nghiệp nhà nước cũng như các hoạt động kinh doanh của nhà nước trong doanh nghiệp. Đây là hai điểm bổ xung rất quan trọng để tạo ra nền tảng pháp lý cũng như tạo ra rào cản pháp lý để ngăn chặn những hoạt động mang tính chất lợi dụng.

Tuy nhiên khác với những suy nghĩ lạc quan của TS Nguyễn Minh Phong, theo TS Nguyễn Quang A thì hình thức kỷ luật hay thay đổi nhân sự trong cách giải quyết sẽ không đi tới đâu nếu cốt lõi vấn đề không được xem xét và thay đổi, ông nói:

Xét kỹ luật hay chọn người các thứ này khác cũng chỉ là vá vúi một chút mà thôi, giải quyết một chút chứ không giải quyết được vấn đề cơ bản. Vấn đề cơ bản là đường lối sai lầm của Đảng Cộng sản Việt Nam trong việc xây dựng các lực lượng kinh tế quốc doanh và chừng nào họ

không xử được nguyên nhân chính ấy thì không có cách gì cả.

Vai trò chủ đạo của các tập đoàn nhà nước vẫn được Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định trong Hội nghị Trung ương 5 và vì vậy sự thay đổi cung cách quản lý là điều không thể tránh nếu không muốn những sự sụp đổ khác nối tiếp sau Vinashin và Vinalines, hai tập đoàn mà nhà nước đặt rất nhiều kỳ vọng trong những năm qua.*****

tội tham nhũng được.

Trên báo Thanh Niên ngày 23-5-2012, bản tin “Vụ tham nhũng lớn tại Vinalines: Bị can bỏ trốn sau khi nhận tội” ghi về hồ sơ công an điều tra, trích:

“Vào ngày 3-8-2006, Văn phòng Chính phủ có văn bản thông báo ý kiến của Phó thủ tướng Nguyễn Sinh Hùng “đồng ý về mặt nguyên tắc cho Vinalines lập báo cáo đầu tư

THAM NHƯNG QUÁ LỘ LIỄUTrần Khải 27-05-2012.....

Chỉ mới tuần trước, câu chuyện ở Vinalines còn được nói bằng các ngôn ngữ giọng nhẹ, như “cố ý làm sai trái” và khi công an tới thì hành lệnh bắt thì “ông Dũng không có mặt...” Và tuần này, báo chí mới sử dụng ngôn ngữ nặng hơn, cụ thể hơn, như các lãnh đạo Vinalines đã “tham nhũng,” và ông Dũng “đã bỏ trốn.”

Nghĩa là nói thẳng về những chuyện mà tuần trước còn nói dè dặt, vì chưa rõ gió có thổi chiều nổi hay không. Vì ai mà biết các cuộc đấu đá nội bộ sẽ dẫn tới đâu?

Một lý do để báo trong nước dè dặt, vì như đường làm lộ tham nhũng Vinalines không phải chuyện tự nhiên, mà là theo Carl Thayer phân tích trên BBC, rằng Vinalines bị tấn công là để làm suy yếu phe cánh ông Thủ tướng CSVN Nguyễn Tấn Dũng, tương tự như nữ đại biểu Đặng Hoàng Yến bị truy đánh và đòi bãi nhiệm ở Quốc hội CSVN chỉ vì bà thuộc phe Trương Tấn Sang. Suy luận như thế có đúng hay không, cũng là chuyện bí mật nội bộ. Nhưng điều chúng ta biết chắc rằng Vinalines là chuyện có thật, cũng y hệt như quả đấm thép Vinashin đã bị chìm xuống. Vì kinh doanh không phải chuyện tuyên truyền xã hội chủ nghĩa muốn nói gì thì nói, vì nói kinh doanh cũng có nghĩa là phải chi tiền ra, làm ăn không có lợi tức thì chỉ thấy mất tiền ra, chứ làm sao có thêm tiền vô. Trừ phi, Vinashin và Vinalines bí mật có máy in tiền thì mới không lộ

dự án xây dựng Nhà máy sửa chữa tàu biển phía nam đúng các quy định hiện hành, giao Bộ GTVT cập nhật dự án vào quy hoạch điều chỉnh phát triển ngành công nghiệp tàu thủy, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định”. Tuy nhiên, khi chưa được Thủ tướng phê duyệt bổ sung dự án vào quy hoạch thì ngày 27-6-2007, ông Dương Chí Dũng (khi đó là Chủ tịch HĐQT Vinalines) đã ký quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng nhà máy với tổng mức đầu tư 3.854 tỉ đồng. Hơn 1 năm sau đó ông Mai Văn Phúc, Tổng giám đốc Vinalines (thời kỳ đó) có văn bản trình và được ông Dũng ký quyết định phê duyệt chính thức nâng tổng mức đầu tư dự án lên thành 6.489 tỉ đồng.

Tháng 10-2007, các ông Trần Hữu Chiêu, Phó tổng giám đốc, Trưởng ban Quản lý dự án và ông Dương Chí Dũng đã có các văn bản đề nghị, trình ký và phê duyệt việc mua ụ nổi No83M (thành phần không tách rời của dự án nhà máy sửa chữa tàu biển) với tổng mức đầu tư 14,136 triệu USD. Trong đó chi phí mua, sửa chữa tại Nga, cước vận chuyển là 12,5 triệu USD. Đến tháng 2-2008, ông Chiêu lại có tờ trình đề nghị và cùng ngày ông Mai Văn Phúc ký văn bản trình đề ông Dương Chí Dũng ký quyết định phê duyệt điều chỉnh thay đổi phương án mua dẫn đến chi phí thực tế cho việc mua, vận chuyển ụ nổi về VN cùng với việc sửa chữa bị đội lên

thành 24,3 triệu USD” (hết trích)

Như thế là lộ quá rồi, ngay từ 2007, Dương Chí Dũng tự động ký duyệt cho xây nhà máy với mức đầu tư 3.854 tỉ đồng, tức là 185 triệu đôla. Tự động ký là lộ rồi. Sang 1 năm sau, chi phí này ký nâng lên là đầu tư thành 6.489 tỉ đồng, tức là 312 triệu đôla Mỹ. Như thế là lộ liễu hơn nữa: làm gì trong vòng 1 năm mà phải đội giá cao như thế? Lẽ ra là phải điều tra ngay từ 2007.

Tương tự, với ụ nổi, hồi tháng 10-2007 cho ký đầu tư 14,136 triệu đôla. Tới tháng 2-2008, tức là mới 4 tháng sau, tiền đầu tư này đội lên thành 24,3 triệu đôla. Làm gì mà trong 4 tháng phải đội giá tới chục triệu đôla? Lộ liễu như thế mà ếm luôn tới năm 2012 mới bị moi ra. Rõ ràng, là tham những lộ liễu, phải có ô dù cấp cao... không thể nghĩ khác hơn được. Đó là chỉ mới nói tới 2 chuyện: nhà máy sửa chữa phía Nam và ụ nổi No83M, chứ kể hết hẳn là tham những cả trăm triệu đôla, vì xài phí nhiều tỷ đôla mà các quan không cầu vẹo tới trăm triệu đô cũng là chuyện lạ.

Tuần này, báo chí không xài chữ “sai phạm” nữa, mà nói thẳng là “tham những”, cũng là một bước tiến cho thấy vụ này phải bẽ, tuy rằng ông Dương Chí Dũng biến mất có thể là được bao che để khỏi bị lộ ở cấp cao hơn. Vì ông Dương Chí Dũng nhiều lần đội giá cả chục triệu đô không lẽ ếm xài riêng, không lẽ không chia cho các đàn anh?

Như thế, câu hỏi khéo léo là tham những này liên kết với lợi ích nhóm nào? Đó là xài chữ cho có vẻ kinh tế, thay vì nói thẳng rằng đàn em Vinalines được bao che tham những là phải cứng tiền cho đàn anh ở cấp lãnh đạo cao hơn. Nói theo Carl Thayer, là làm cho sứt mẻ phe cánh Nguyễn Tấn Dũng.

Thông tấn VietnamNet hôm 24-5-2012 có bản tin nhan đề “Vinalines như chuyện đùa,” đã ghi lời ĐB Trương Trọng Nghĩa rằng đó là tham những liên kết lợi ích nhóm.

Ông Đại biểu Trương Trọng Nghĩa nói, theo VietnamNet ghi: “Từ vụ việc này cho thấy nổi lên vấn đề về công tác quản lý, thanh

kiểm tra, giám sát khi một sự kiện nghiêm trọng như thế, dụng đến hàng tỷ đôla lại được đem ra sử dụng hời hợt mà không ai phát hiện ra; không ai ngăn chặn được. Khi thất thoát diễn ra mới phát hiện, thậm chí đối tượng cần bắt lại bỏ trốn. Nghiêm trọng hơn là một số người trong nhóm để xây ra sai phạm đó lại được đề bạt bổ nhiệm quản lý nhà nước ở cấp cao hơn.

Vì sao chúng ta có đủ bộ máy ban, ngành các cấp mà không thể ngăn chặn được sự thất thoát tài sản, tham nhũng, vi phạm lớn đến thế? Trong vụ việc này, trách nhiệm thuộc về ai?

Quan sát nền kinh tế 10 năm qua có thể thấy đã phát sinh những nhân tố góp phần tạo ra những khó khăn hiện nay, nổi bật là tham nhũng và lợi ích nhóm.

Tham nhũng với lợi ích nhóm đang liên kết nhau. Đây là sự liên kết nguy hiểm, vì đôi khi tham nhũng nấp ở dưới những lợi ích mà xem ra không sai trái gì cả. Ví dụ người ta có thể đề xuất phải có rất nhiều cảng, sân bay ở cả nước. Địa phương nào cũng muốn có cảng, có sân bay để phát triển. Nhưng những đề xuất ấy khi được thông qua lại động đến nguồn lực, tài sản và đầu tư không đến nơi đến chốn do những mục tiêu không rõ ràng, dẫn đến dàn trải, lãng phí, thất thoát. Chính sự tham nhũng, dàn trải, lãng phí là một trong những nguyên nhân tạo ra tình trạng lạm phát, chứ không chỉ có nguyên nhân khách quan của tình hình kinh tế.” (hết trích)

Lợi ích nhóm nào? Không có giải thích cụ thể. Nhưng có phải là phe ông Nguyễn Tấn Dũng? Báo Dân Trí hôm 24-5-2012 nêu trên nhan đề một bản tin, “Vinashin, Vinalines chứng tỏ tham những nghiêm trọng hơn thời PMU18,” trong đó nêu lời nhiều đại biểu Quốc hội CSVN.

Trong đó có ý kiến, rằng hiện tượng những Vinashin, Vinalines là dấu hiệu của tham nhũng, lãng phí với mức độ nghiêm trọng hơn so với vụ PMU18 trước đây.

Thực ra tham những đã lộ quá rồi. Ngay cả việc ông Nguyễn Tấn

Dũng chở nhỏ Vinashin để gọi là cứu quả đấm thép này, bằng cách đưa nhiều phần sáp nhập vào Tập đoàn Dầu khí (PVN) và Tổng công ty Hàng hải VN (Vinalines)... chỉ là để xóa những giấy tờ hồ sơ tham những để bị lộ của Vinashin. Xóa vết tích lộ liễu tới như thế.

Nhưng thực tế nữa, doanh nghiệp nhà nước đa số là suy sụp. Báo TBKTSG trong bài phân tích “Trông chờ gì từ những con nợ này!” đã nói thẳng:

“Không chỉ có Vinashin và Vinalines mà hàng loạt tập đoàn, tổng công ty nhà nước đang bị thua lỗ nặng nề theo những số liệu từ các cơ quan chức năng...

...Theo báo cáo của Thanh tra Chính phủ, các khoản nợ khó có khả năng thu hồi của Vinalines lên đến 23.063 tỉ đồng. Tổng công ty đã mua 73 tàu biển từ nước ngoài tổng trị giá gần 23.000 tỉ đồng, trong đó 17 tàu đã qua sử dụng trên 15 năm, thậm chí trên 30 năm; và 34 tàu bị lỗi nặng, có tàu phải bán. Bên cạnh đó, rất nhiều dự án đầu tư của Vinalines có sai phạm, chẳng hạn dự án mua ụ nổi No83M đã qua sử dụng 43 năm, vượt 28 năm so với quy định. Tổng giá mua và chi phí sửa chữa của ụ nổi này lên tới gần 490 tỉ đồng, tương đương 70% giá đóng ụ nổi mới...” (hết trích)

Con số nợ khó đòi 23.063 tỉ đồng của Vinalines là tương đương 1,11 tỉ đôla Mỹ. Nghĩa là hơn 1 tỉ đôla Mỹ. Trong nợ khó đòi đó, có bao nhiêu phần trăm cứng cho các đàn anh đã bao che, nâng đỡ đàn em?

Lợi ích nhóm nào đây, nếu không phải là lợi ích nhóm của các cấp cao trong Đảng CSVN...

Trần Khải

Công an và Quân đội, từ nhân dân mà ra, được nhân dân nuôi dưỡng! Thôi trở thành công cụ của đảng! Hãy trở về bảo vệ nhân dân và Tổ quốc!

VINASHIN LINES

.....không chỉ là thiệt hại về kinh tế —Song Chi 25-05-2012—

Sau vụ “con tàu đắm” Vinashin kéo theo hơn trên dưới 100 nghìn tỷ đồng Việt Nam (tương đương 4.5 tỷ đô la Mỹ) tiền ngân sách nhà nước, cũng chính là tiền thuế của nhân dân, đổ ra sông ra biển, nay lại đến vụ Vinalines làm ăn thua lỗ, thất thoát hàng nghìn tỷ đồng.

Hàng loạt bài báo về vụ Vinalines trong tuần qua khiến người đọc phát sốt với cung cách làm ăn vô trách nhiệm đến mức phá hoại, thói vung tay đốt tiền chùa, tiền thuế của dân một cách vô tội vạ của các tập đoàn, tổng công ty nhà nước. Cũng như sự quản lý quá sức sơ hở, lỏng lẻo trong hệ thống điều hành quản lý kinh tế vĩ mô ở VN.

Dư luận bức xúc. Những phiên họp tại kỳ họp thứ ba của Quốc hội khóa XIII tổ chức vào tháng 5 này nóng lên xung quanh vụ Vinalines. Hàng loạt câu hỏi được các đại biểu Quốc hội thay mặt người dân đặt ra.

Như vì sao lại có thể xảy ra những chuyện như thế này, các doanh nghiệp làm ăn trong một lĩnh vực quan trọng là ngành kinh tế biển, được đánh giá là đầu tàu của ngành, mà từ việc bổ nhiệm người, điều hành, quản lý, thanh tra, kiểm tra... cứ như trò đùa. Rằng còn những ai nữa phải chịu trách nhiệm sau tất cả những chuyện này, và liệu sẽ còn có những tập đoàn hay tổng công ty nào nữa sẽ bị sụp đổ?...

Nếu chúng ta nhớ lại thì thật ra tâm trạng của người dân cũng như những câu hỏi này đã từng được đặt ra sau khi vụ Vinashin bị đổ bể cách đây hơn một năm.

Vào những ngày tháng đó, không khí nghị trường tại kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XII tháng 11, 2010 nóng đến mức có đại biểu như Giáo sư Nguyễn Minh Thuyết còn đòi xem xét trách nhiệm cả ông Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng. Sức ép của dư luận căng đến nỗi ông Nguyễn Tấn Dũng phải giải trình

trước Quốc hội, thừa nhận:

“Những việc làm sai trái của lãnh đạo Tập đoàn Vinasin đã gây hậu quả nghiêm trọng.” Và “Là người đứng đầu chính phủ, tôi xin nhận trách nhiệm về những hạn chế yếu kém nêu trên của chính phủ” (“Chính phủ nhận trách nhiệm về Vinashin,” VNMedia).

Tương như cái ghế thủ tướng của ông Dũng cũng đi đong luôn sau vụ Vinashin. Nhưng không, người VN đã được mục sở thị cú lợi ngược dòng ngoạn mục của ông Nguyễn Tấn Dũng.

Kết thúc Đại hội XI của đảng CSVN, ông Nguyễn Tấn Dũng vẫn vững vàng trụ lại ở ghế thủ tướng thêm một nhiệm kỳ 5 năm nữa, bất chấp “thành tích” điều hành quản lý kinh tế quá yếu kém, bất chấp lời hứa: “Nếu không trị được tham nhũng, tôi sẽ từ chức” khi thực tế diễn ra hoàn toàn ngược lại.

Không những thế, phe cánh của ông Dũng còn đông hơn, mạnh hơn, từ ông Phó Thủ tướng Nguyễn Sinh Hùng nay trở thành chủ tịch Quốc hội, và rất nhiều bộ trưởng là thuộc về phe ông Dũng, trong đó Bộ trưởng GTVT Đinh La Thăng là một ví dụ.

Tình thế xoay chuyển đến mức tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XII vào tháng 3-2011, ông Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Sinh Hùng tuyên bố: “Căn cứ kết quả kiểm phiếu và theo quy định của điều lệ Đảng, Bộ Chính trị đã quyết định không xử lý kỷ luật đối với các tập thể và cá nhân, yêu cầu nghiêm túc rút kinh nghiệm, tiếp tục chỉ đạo tái cơ cấu Vinashin” (“Vụ Vinashin: Bộ Chính trị quyết định không xử lý kỷ luật,” báo Dân Trí).

Trong khi đó, ông Nguyễn Tấn Dũng ngồi phía dưới nhíp nhíp tay như đang đi xem hát!

Vụ Vinalines rồi cũng thế, thậm chí còn thua cả vụ Vinashin. Trong

vụ Vinashin ít ra cũng có vài con chốt như Phạm Thanh Bình -nguyên chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm tổng giám đốc Vinashin cùng với một số thuộc cấp phải vào tù lãnh án. Còn lần này, ông Dương Chí Dũng nguyên chủ tịch HĐQT Vinalines đã kịp thời tẩu thoát mất tiêu.

Rốt cuộc, chỉ có nhân dân là khôn khổ khôn nạn. Cứ phải còng lưng đóng thuế nuôi cái bộ máy kinh tế nhà nước toàn những quan to quan nhỏ làm ăn theo kiểu phá hoại và trả nợ thay cho họ, hết đời mình đến đời con đời cháu.

So với vụ PMU18, những vụ như Vinashin, Vinalines chứng tỏ mức độ tham nhũng và phá hoại càng ngày càng nghiêm trọng hơn, mức độ thiệt hại và hậu quả để lại cho nền kinh tế vốn đã oặt ẹo của VN cũng nặng nề hơn.

Ngược lại, những sai lầm đã được nói đến từ lâu, từ việc quá ưu tiên cho các tập đoàn kinh tế quốc doanh, cung cách quản lý, hệ thống giám sát, thanh tra, kiểm tra không hiệu quả thì vẫn không hề được thay đổi, cải thiện. Và nếu cứ như thế này thì sẽ còn có những vụ Vinashin, Vinalines khác nữa xảy ra.

Chính cái tình trạng “muôn năm không chịu thay đổi này” đã làm cho niềm tin, sự hy vọng của người dân cũng bị bào mòn đi theo năm tháng.

Người VN bây giờ nghe nói đến những vụ thua lỗ, thất thoát hàng trăm nghìn tỷ đồng VN, tức hàng tỷ đôla Mỹ cứ như chuyện mất cắp vài ba chục ngàn đồng bạc lẻ. Nếu giả sử sắp tới có xảy ra thêm vài vụ nữa, thêm vài con số không phía sau nữa, người ta cũng không cảm nhận được sự khác biệt, mức độ thiệt hại lớn lao như thế nào.

Với những con người mà mỗi tháng kiếm chỉ được vài trăm ngàn đồng, cả đời không bao giờ cảm được vài triệu bạc VN thì làm sao hiểu được con số thất thoát kia lớn bao nhiêu đã đành, nhưng với những người khác cũng vậy. Đó là sự khởi đầu của căn bệnh vô cảm. Không chỉ trước tệ tham nhũng. Mà trước mọi thứ phi lý tồi tệ đang xảy ra hàng ngày hàng giờ, năm này qua

năm tháng, với mức độ ngày càng tệ hại hơn và không hề có dấu hiệu gì của sự thay đổi.

Như vô vàn kiểu tai họa khác nhau đang đổ lên đầu người Việt, khiến mạng sống con người sao mà quá nhỏ bé, như ruồi muỗi.

Từ tai nạn giao thông đang giết chết hàng chục ngàn người Việt mỗi năm, nạn ô nhiễm môi trường, thực phẩm mất vệ sinh, độc hại dẫn tới những căn bệnh khác nhau giết thêm một lượng không nhỏ mạng người nữa. Hay tình trạng tội ác đang ngày càng nhiều hơn, dã man hơn, kẻ thù ác cũng ngày càng muôn mặt, bình thường hơn - có thể là bất kỳ ai, chưa từng phạm tội trước đó, và cũng ngày càng trẻ hóa hơn.

Trong khi sức chịu đựng của người dân VN ngày càng cao - có thể chấp nhận và sống quen với mọi thứ tồi tệ phi lý nhất, chúng ta cũng ngày càng trở nên vô cảm, mất dần tính nhân bản bên trong mà không hay biết.

Song song với quá trình vô cảm hóa này của người dân, bản thân cái nhà nước - nguyên nhân của mọi sự tồi tệ đang diễn ra trong xã hội, cũng ngày càng trở nên trơ tráo lì lợm hơn. Có thể làm bất cứ điều gì, gây ra bất cứ sự thiệt hại to lớn cỡ nào cho đất nước, nhân dân mà không hề xấu hổ, không muốn sửa chữa cũng không sợ phải lãnh trách nhiệm hay hậu quả. Bởi họ biết tâm lý, tình cảm, lẫn tinh thần của nhân dân đã bị “đóng băng” rồi.

Như một người bị cho xài thuốc ngày một nặng đô hơn đến mức nhờn thuốc. Cả người dân và nhà nước VN hiện nay là như vậy.

Bao giờ tình trạng lạm thuốc, đờ đẫn này qua đi, người VN tinh thức để nhận ra những gì mình đang phải chịu đựng là bất thường, không thể hình dung cũng không thể chấp nhận trong một xã hội bình thường khác?



TRẠI TRỒNG NGƯỜI "hồng hơn chuyên"Lê Nguyễn 26-05-2012.....

Người xưa có nói: “Gieo nhân nào gặt quả nấy” nhằm trao truyền kinh nghiệm sống cho đời sau, chỉ ra nguyên nhân, hậu quả và tác động, chuyển động của sự vật để khẳng định rằng kết quả, hệ quả của ngày hôm nay là do việc làm, hành động của ngày hôm qua, không có việc chi là không có nguyên nhân của nó. Từ đó, giúp cho chúng ta nghiệm ra rằng tất cả hậu quả tồi tệ, hiện hữu trên quê hương thân yêu ngày hôm nay cũng không là ngoại lệ, nó đã “bị” kẻ lạ gieo trồng trong nhiều chục năm về trước với các ý tưởng: “Vì lợi ích mười năm trồng cây, vì lợi ích trăm năm trồng người”; “muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội phải có con người mới xã hội chủ nghĩa”; trong chuỗi ý tưởng đó còn có “hồng hơn chuyên”...

Có thể nói ý tưởng độc quyền trồng người hay sản xuất con người mới của ai đó khởi xướng đến ngày hôm nay đã đủ độ chín, đã được thu hoạch nhiều đợt và được đưa vào sử dụng từ lâu nhưng thành quả gặt hái từ các sản phẩm con người, không khỏi khiến cho cho nhân loại chau mày, lắc đầu ngao ngán lẫn kinh sợ. Vậy, con người mới như thế nào khiến cho nhân loại phải thất vọng về nó? Con người mới này như thế nào, chắc không cần phải diễn giải ra ở đây, vì không hiếm người trong chúng ta đã từng ít nhất một lần trong đời đối mặt với nó, biết phẩm chất của nó ra sao – con người mới xã hội chủ nghĩa!

Ở đây, chúng ta sẽ không bàn đến cách gieo trồng hay phương pháp sản xuất con người mới mà chỉ bàn đến cách lựa chọn hạt giống của chủ nhân gây giống trồng người. Như chúng ta thấy, chủ trang trại nuôi trồng này rất lạ, lạ ở chỗ không ưu tiên cho hạt giống tốt, có tài năng trí tuệ với chuyên môn cao hay tiêu chuẩn đạo đức thông thường theo truyền thống, chuẩn mực văn minh nhân loại, ông ta chỉ chọn các hạt giống ngu trung, càng dốt nát lưu manh càng tốt, với quan điểm duy ý chí “hồng hơn chuyên” tức không cần chuyên môn chỉ cần say máu, đổ máu, ngập mùi tanh của máu là đủ chuẩn.

Chính cách chọn lựa “hồng hơn chuyên” cùng với phương pháp nhồi nhét các bài bản phi dân tộc, phi nhân bản, phi đạo đức, phản tiến hóa với vô gia đình, vô tôn giáo, vô tổ quốc đã sản sinh ra con người mới, đặc biệt

“lùn” về văn hóa trí tuệ nhưng hung bạo độc ác, gian manh dối trá cực kỳ cao. Thế cho nên, phương pháp sản xuất, nuôi trồng con người trên nền tảng hồng hơn chuyên đã cho ra những sản phẩm có chất lượng “trời ơi đất hỡi” làm ô nhiễm môi trường trầm trọng dẫn đến ung thư di căn lây lan ra toàn xã hội, xé nát nền tảng đạo đức của con người nhiều ngàn năm gây dựng.

Ngày nay hậu quả “hồng hơn chuyên” thực hiện trong quá trình nuôi trồng con người cho ra sản phẩm con người mới “lùn” về văn hóa trí tuệ, “cao” về độc ác dối trá nên đất nước Việt Nam hiện tại như một bãi rác “vĩ đại”, vĩ đại hơn cả “bác Hồ” vĩ đại, nó hỗn độn vô tổ chức, vô nguyên tắc, nhìn đâu cũng thấy giới bọ nhung nhúc, đứng đầu cũng bị mùi hôi thối tra tấn và hiện trạng này gần như vô phương tẩy uế, chỉnh sửa. Thiết nghĩ, chỉ còn cách duy nhất là đuổi cổ chủ trang trại, thiêu cháy toàn bộ hệ thống tổ chức nuôi trồng hiện hữu, may ra còn kịp cứu vãn tình thế vô cùng nguy ngập bề tắc, để xây lại từ đầu như chuẩn mực chung của loài người văn minh.

Hình ảnh do hậu quả “nhân quả” của thành phẩm con người mới theo tư duy, quy trình nuôi trồng “hồng hơn chuyên” của chủ trang trại trồng người, là tham nhũng tràn lan, kiểu binh lộng hành, nền tảng kinh tế mong manh dễ vỡ, các cơ cấu hạ tầng căn bản phục vụ dân sinh như giáo dục, y tế, giao thông... đã bị phá sản toàn diện, qua đó nó thể hiện sự kém cỏi trong tư duy, hạn chế trong nhận thức, dốt nát trong hành động của con người mới “hồng hơn chuyên” và tiếp diễn từ thế hệ hồng hơn chuyên này đến thế hệ hồng hơn chuyên khác, năm sau tồi tệ hơn năm trước, cứ thế kéo dài ra chừng như không có điểm dừng cho một khởi điểm tốt hơn!

Có thể thấy từ gốc, từ khởi điểm không mấy sáng sủa đó nên trong giáo dục nạn chạy điểm chạy trường, bán đề thi thi hộ, bằng thật học giả, trò hành hung thầy, thầy gạ trò đổi tình lấy điểm, dụ dỗ cưỡng hiếp tràn lan trong môi trường giáo dục, không còn là chuyện cá biệt...; trong y tế y đức là cái gì đó lạ lắm rất quý hiếm, với lời tâm niệm của người thầy thuốc, “lương y như từ mẫu” đã lạc hậu, đã biến thành “lương y như đồ tể” từ lâu, bệnh nhân muốn được

phục vụ chữa trị tốt phải có phong bì lót tay và chuyển nhiều bệnh nhân nằm chung giường, nằm dưới đất, tràn ra cả hành lang là chuyện bình thường!... Trong giao thông, bộ phận thực thi luật pháp, nói thẳng ra là công an giao thông, những con người mới hồng hơn chuyên, thân nhiên thu tiền mãi lộ, nhận chung chi xe tải đư trọng, xe khách thừa người, bằng lái xe giả “vô tư” tham gia giao thông là một trong nhiều nguyên nhân gây nạn ùn tắc giao thông, tai nạn giao thông và trở thành con bệnh bất trị...

Nói đúng hơn, trước vấn nạn của ngành, các ông bà bộ trưởng của các bộ giáo dục, y tế, giao thông có vẻ hơi “bị” quan tâm... nên phải đăng đàn lên gân hò hét, đề ra giải pháp phòng chống tiêu cực này nọ, giải quyết nạn quá tải của bệnh viện, vấn nạn ùn tắc, tai nạn giao thông gây chết người hơn cả thời chiến tranh khốc liệt nhất, nhưng qua quan sát tất cả mọi hò hét, mọi biện pháp của các ông bà “trường” này gặp phải rào cản kiến thức chuyên môn có vấn đề, chính nó chỉ ra sự yếu kém năng lực và trí tuệ dưới tầm của người đứng đầu chịu trách nhiệm trực tiếp giải quyết sự việc do hậu quả của hạt giống hồng hơn chuyên được gieo trồng từ nhiều chục năm về trước đã cho ra sản phẩm “độc” chỉ Việt Nam mới có.

Tuy thế, nếu đổ tội “thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” lên đầu các ông bà trường dưới trướng chủ trang trại sản xuất con người mới là không công bằng, là thiếu khách quan bởi xét cho cùng mọi nguồn gốc phát sinh đều từ trang trại nuôi trồng giống đồ mà ra, nếu không có chủ trang trại bao che, nuôi dưỡng thì không có con người mới hồng hơn chuyên đưa vào sử dụng vô trách nhiệm, gây hậu quả nghiêm trọng như hiện nay. Đó đó, muốn truy tìm nguyên nhân hay truy ra thủ phạm chính, thay vì lên án tòng phạm cho thật khách quan, hẳn sẽ thấy thủ phạm chính là chủ trang trại nuôi trồng hồng hơn chuyên chứ không phải là sản phẩm con người mới đã được đưa vào sử dụng gây hậu quả nghiêm trọng cho xã hội.

Lẽ khác, những hư hỏng, biến chất, vô đạo thiếu năng lực của con người mới hồng hơn chuyên gây hậu quả nghiêm trọng cho hệ thống chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội không chỉ trước mắt hiện tại, tại chỗ mà nó còn tiềm ẩn có nguy cơ khủng khiếp hơn nhiều. Nguy cơ của nó có thể khủng khiếp đến mức đất nước mãi chìm trong triền miên tăm tối, trong lạc hậu đói nghèo, ngay cả nguy cơ làm thân

nô lệ ngoại bang nhiều ngàn năm nữa do học tập làm theo chủ trương vô tổ quốc của chủ trang trại trồng người hồng hơn chuyên vốn lưu manh và ngu tối.

Có thể thấy, tất cả hậu quả hiển lộ trên đất nước Việt Nam ngày hôm nay khiến cho những người may mắn không nằm trong quy trình nuôi trồng của trang trại trồng người không khỏi ngán ngẩm, bức xúc, bất bình, căm giận đến tím ruột bầm gan và chuyện gạ đòi tình lấy điem của thầy giáo với “lương sư hưng quốc!”, chuyện nhiều bệnh nhân nằm chung giường, tràn ra cả hành lang bệnh viện với “lương y như từ mẫu!”, chuyện cảnh sát thu tiền mãi lộ, nhận chung chi bảo kê cho tệ nạn mãi dâm mà “lương tâm không bằng lương tháng!” và chuyện một bộ phận không nhỏ quan chức đảng viên suy thoái đạo đức lối sống, không phải ngủ một đêm sớm mai thức dậy là nó bày ra khắp chốn nhìn đâu cũng thấy kinh sợ cho sản phẩm con người mới hồng hơn chuyên.

Thành thật mà nói, những chuyện vô đạo, bất nhân, ngu tối tàn dân hại nước kinh khiếp như thế hiện ra trước mắt ngày hôm nay không phải là chuyện một ngày một bữa mà nó đã được hình thành qua quá trình dài bởi tiêu chuẩn hồng hơn chuyên trong quy trình nuôi trồng vô gia đình, vô tôn giáo, vô tổ quốc, yêu nước là yêu chủ nghĩa xã hội, yêu cái quỹ quái gì đó!... Cách nuôi trồng này rất gần với công thức dân gian thường nói: thiện chí cộng với ngu dốt thành ra phá hoại, công thức này chính xác với sản phẩm con người mới hồng hơn chuyên của trang trại trồng người vô gia đình, vô tôn giáo, vô tổ quốc.

Vì thế, sản phẩm con người mới này khi đưa vào sử dụng đã trở thành chuyên viên phá hoại thuộc loại thượng thừa do gian tham cộng ngu dốt, do tàn ác cộng lưu manh, không có kiến thức tối thiểu nên tầm nhìn giới hạn, không nhìn xa trông rộng,

dễ bị gian thương, tài phiệt lừa, dụ dỗ với miếng mồi ngon trước mắt cận kề lợi danh, nhục dục thấp hèn và những con người mới này được tuyển chọn từ hạt giống đồ lưu manh giết dọc, đầu trộm đuôi cướp, không có ý chí thiện căn cưỡng lại cám dỗ cho nên chỉ biết vun vén cho bản thân. Với loại người mới này được nuôi dưỡng bằng tư tưởng: vô gia đình nên sẵn sàng đầu tó mẹ cha, anh em, giòng tộc; vô tôn giáo không biết trên đầu có trời đất thánh thần, không tin có quả báo nên hung dữ độc ác giết người không gớm tay; vô tổ quốc nên sẵn sàng tru dập đống bào, làm tay sai ngoại bang, thậm chí bán nước vẫn không cảm thấy xấu hổ, có tội với tiền nhân!

Qua quan sát con người mới được sản xuất từ trại trồng người hồng hơn chuyên trong thực tiễn đời sống, có thể kết luận rằng kế hoạch chọn hạt giống “đỏ” hồng hơn chuyên đưa vào quy trình nuôi trồng, sản xuất con người mới đã thất bại, đã trở thành thảm họa cho nhân loại bởi nó sản sinh ra những thằng người có đuôi với đầu tôm đít tép nhưng lại mang chứng bệnh vĩ cuồng, hoang tưởng nhai đi nhai lại những thứ, những tư tưởng đã chết, đã thành phân và loài người tiền bộ đã chôn nó từ lâu, rất lâu rồi. Thế nhưng, thật sự không hiểu nổi các tên chủ trang trại trồng người nghĩ sao mà cứ tiếp tục nuôi trồng, cứ sản xuất con người mới có chất lượng “vô đạo, gian manh, hung tàn, tráo trở” đưa vào sử dụng bất chấp hậu quả, bất chấp khách hàng “vái lạy” tầy chay, chúng vẫn như kẻ đứt dây thần kinh xấu hổ, cứ huênh hoang tuyên truyền, quảng cáo sai sự thật, trơ trên đến độ chính họ cũng biết khách hàng biết những điều họ quảng cáo, hô khẩu hiệu “sản phẩm chất lượng thằng người có đuôi” của họ là gian manh dối trá nhưng họ vẫn cứ nói láo, nói láo... nói láo tuốt tuốt? *****

PHIÊN TÒA Ô NHỤC XỬ 4 SINH VIÊN VINH

.....Xuân Lộc - K. Thuyền 25-05-2012.....

CÁC CON VÔ TỘI, CÁC CON HÃY CAN ĐẢM LÊN Xuân Lộc 25-05-2012

Nghệ An – “Các con vô tội, các con hãy can đảm lên. Cha mẹ, anh em, bạn bè, luật sư, công luận và những người tiền bộ đang ủng hộ các con”. Đó là tuyên bố của ông Chu Văn Nghiêm trong phiên tòa xét xử con ông, Chu Mạnh Sơn, và ba thanh niên Công giáo khác tại thành phố Vinh, Nghệ An, sáng ngày 24-05-2012.

Một câu nói rất ngắn gọn nhưng tỏ rõ sự cương quyết cũng như bày tỏ sự ủng hộ tuyệt đối của ông và những người thân khác của bốn bạn trẻ đối với

những việc mà con em họ đã làm. Hơn nữa, lời nói ấy còn mang nhiều ý nghĩa quan trọng khác đối với chính bốn bạn trẻ bị xét xử và tất cả những ai quan tâm đến ‘vụ án’ cũng như hiện tình đất nước nói chung.

‘Con tôi vô tội’

Đối với bất cứ gia đình nào, nếu con, anh, chị, em của mình rơi vào vòng lao lý đó là một điều đau buồn, bất hạnh và thậm chí tủi nhục, vì tù tội thường gắn liền với những việc làm phi pháp, bất lương. Vất vả, hy sinh nuôi con khôn lớn, cho con học hành, ai cũng mong con mình trưởng thành, không ai lại muốn con mình phải đứng trước vành móng ngựa và chính mình bị người đời dèm pha, khinh bỉ.

Với gia đình ông Chu Văn Nghiêm và người thân của Đậu Văn Dương, Trần Hữu Đức và Hoàng Phong, chắc cuộc sống của họ cũng bị đã đảo lộn từ ngày con của họ bị bắt và thất vọng, đau buồn nhiều khi con mình phải đối diện với vòng lao lý.

Trả lời phỏng vấn đài RFI tiếng Việt sau phiên tòa, Cô Đậu Thị Thúy, em gái của Đậu Văn Dương – một trong số ít thân nhân chen vào được trong phòng xử – cho hay khi thấy anh mình và ba bạn trẻ kia đứng trước vành móng ngựa và tay bị còng, thì cảm thấy thương.

Ai lại không thương, không rơi lệ khi chứng kiến người thân của mình trong tình trạng đó –đặc biệt khi biết rằng họ không làm gì nên tội. Nhưng khác hẳn lệ thường, trước cảnh bắt bớ, xét xử, tù giam của con mình, họ không nhụt chí, họ vẫn vững vàng và cương quyết vì họ tin rằng con, anh mình “vô tội”. “Vô tội hết! Hãy thừa nhận việc các anh làm, nhưng không nhận tội! Anh tôi vô tội! Trả tự do cho anh tôi!” Cô Thúy đã hô lớn như vậy trong phòng xử.

Là những bậc làm cha, làm mẹ, hay làm em, và đặc biệt là những người Công giáo, họ không tin rằng con em, anh trai của họ –những người trẻ rất tích cực tham gia vào các hoạt động từ thiện, bác ái, như hiến máu nhân đạo, tìm kiếm và chôn cất chu đáo các thai nhi bỏ rơi– lại làm những điều phi pháp.

Có thể chỉ vì đầy nhiệt huyết, chỉ vì không bàng quan trước những bất công, vô lý của xã hội, chỉ vì muốn đất nước được tự do, giàu mạnh, những bạn trẻ này đã “rải truyền đơn” kêu gọi “đa nguyên đa đảng, dân chủ nhân quyền và phủ nhận cuộc bầu cử Quốc hội khóa XIII”. Và cũng vì những việc làm đó, họ đã bị xét xử “về tội tuyên truyền chống nhà nước”.

Trước khi phiên tòa xảy ra, Luật sư Lê Quốc Quân đã có bài **“Bàn về tội các thanh niên Công giáo yêu Nước”**, trong đó Luật sư đã giải thích tại sao những việc làm của những bạn trẻ này “không phải là tội mà là sự lặp lại yêu cầu của đảng viên Cộng sản cao cấp Trần Xuân Bách cách đây hơn 20 năm. Cao hơn nữa, đây là tiếng nói trung thực từ lương tâm con người, phù hợp với xu hướng phát triển của VN và nhân loại trên toàn thế giới”.

Và cũng hiểu rõ được việc con mình làm và cách con mình bị đối xử, ông Nghiêm đã nói rằng: “Đây là một phiên tòa ô nhục”.

‘Hãy can đảm lên’

Với Chu Mạnh Sơn và ba bạn trẻ khác bị xét xử, câu nói đầy xác quyết ấy của ông Chu Văn Nghiêm là nguồn động viên to lớn vô cùng.

Là những thanh niên Công giáo, những người có niềm tin, dám dấn thân phục vụ, chắc chắn bốn bạn trẻ này cùng những thanh niên Công giáo và Tin lành khác bị bắt trong thời gian qua đều suy nghĩ, cân nhắc và cầu nguyện nhiều trước những hành động, công việc nào của mình. Và ít hay nhiều chắc họ cũng ý thức được rủi ro cho những công việc, dấn thân của họ.

Nhưng sau khi bị bắt và nhiều tháng bị giam, bị tra hỏi, không được gặp gia đình, chắc có lúc các bạn ấy cũng nao lòng khi nghĩ tới cảnh gia đình mình đau buồn hay bị dèm pha vì những việc mình đã làm hoặc thậm chí phản đối những hành động của mình. Do đó, có thể có lúc nào đó trong thời gian bị giam giữ, tra hỏi, các bạn cũng chùn lòng.

Giờ được nghe một câu nói rất quả quyết như vậy của cha mình ngay trong tòa, trước sự chứng kiến của bao người –trong đó có những

người đã dấn dưng và tiến hành “phiên tòa ô nhục” này– những bạn trẻ ấy chắc chắn sẽ cảm thấy yên tâm và xác tín hơn vì biết rằng những việc mình làm là đúng và được tán thành, được khuyến khích.

Hơn nữa, câu nói đó chắc chắn sẽ tiếp sức và giúp những bạn trẻ này thêm can đảm, không chùn bước trước bất công, vô lý, bạo quyền vì không chỉ “cha mẹ, anh em, bạn bè, luật sư”, mà cả “công luận và những người tiến bộ đang ủng hộ các con”.

Kể từ khi những bạn Công giáo này bị bắt, nhiều tiếng nói, tổ chức trong và ngoài nước đã lên tiếng bênh vực và kêu gọi trả tự do cho họ. Trước khi phiên tòa diễn ra, tại Hà Nội, Vinh và một nơi khác đã có những buổi cầu nguyện cho họ, cho đất nước.

Và hôm nay, ngoài gia đình, đã có rất nhiều bạn bè (ước tính có hơn cả ngàn người), với nhiều bằng rôn khác nhau đến Tòa án thành phố Vinh để ủng hộ bốn bạn trẻ.

Không còn đơn độc

Trong số những người tham dự, được biết có Cha Antôn Trần Văn Niên và Cha Phanxicô Xaviê Hoàng Sỹ Hương, Linh mục quản hạt, chính xứ Cầu Rằm và Trưởng ban giới trẻ Giáo phận Vinh.

Là người Công giáo, chắc chắn những bạn trẻ này cũng như gia đình của họ cảm thấy được khuyến khích rất nhiều trước sự hiện diện của các linh mục tại tòa án, vì sự hiện diện đó cũng đồng nghĩa là họ không bị bỏ rơi, không còn đơn độc và những việc họ làm không phải là những điều sai trái, phi pháp.

Mới đây, Ủy ban Công lý và Hòa Bình (CLHB) của Hội đồng Giám mục Việt Nam đã có một bản **“Nhận định về một số tình hình tại Việt Nam hiện nay”**, trong đó ghi rõ: “Nền kinh tế Việt Nam đang mất định hướng, thiếu tính bền vững và nhân bản, vì đời mới kinh tế không song hành đời mới chính trị, cũng như tăng trưởng kinh tế không nối kết với phát triển xã hội và phát triển con người toàn diện”.

Có thể nói việc các bạn trẻ này “rải truyền đơn” kêu gọi “đa nguyên đa đảng, dân chủ nhân quyền” cũng

chỉ muốn Việt Nam có “đổi mới chính trị” để nền kinh tế Việt Nam khỏi bị “mất hướng”, thêm “bền vững” và “nhân bản” hơn.

Và xa hơn nữa, việc làm của họ –cũng giống như lý do chính của UB CLHB khi làm bản Nhận định–đều “phát xuất từ niềm tin Kitô giáo và trách nhiệm công dân với ước nguyện góp phần nhỏ bé của mình vào công cuộc xây dựng một đất nước phát triển vững bền, dân chủ và nhân ái”.

Việc gia đình bốn thanh niên Công giáo ủng hộ việc chọn lựa, công việc của con em mình, và đặc biệt việc Linh mục phụ trách giới trẻ Giáo phận Vinh có mặt tại tòa án hôm nay chắc chắn sẽ làm nhiều người, nhiều thành phần trong Giáo hội cũng như ngoài xã hội mạnh dạn lên tiếng ủng hộ và đòi công lý cho những thanh niên CG này.

Đòi công lý, tự do cho họ – những người mà Luật sư Lê Quốc Quân gọi là “những công dân tốt của đất nước và là những người con trung kiên của Giáo hội”– cũng là đòi tự do, dân chủ cho quê hương, đất nước. Vì chừng nào những vụ án tương tự vẫn còn xảy ra tại Việt Nam thì chừng đó Việt Nam vẫn chưa có tự do, công bằng, dân chủ.

HÔM QUA: TOÀ ÁN NHÂN DÂN NGHỆ AN TẠO RA CÁC ANH HÙNG CÁCH MẠNG

K. Thuyên (25.05.2012)

Với việc Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An tuyên án trưa ngày 24-05-2012, phong trào dân chủ ở Việt Nam có thêm bốn anh hùng, mà “các thế lực thù địch” chẳng phải mất đồng xu hay công sức đào tạo gì cả. Theo đó, Đậu Văn Dương 42 tháng tù giam, 18 tháng quản chế; Trần Hữu Đức 39 tháng tù giam, quản chế 12 tháng; Chu Mạnh Sơn 36 tháng tù giam, quản chế 1 năm sau khi mãn hạn tù; Hoàng Phong 24 tháng tù treo, thử thách 36 tháng.

Trước đó, luận về những kết án do Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đưa ra, luật sư Lê Quốc Quân viết: “Họ bị cáo buộc tuyên truyền chống nhà nước cộng hòa XHCNVN vì đã “rải truyền đơn” kêu gọi “đưa nguyên đa đảng, dân chủ nhân quyền và phủ nhận cuộc bầu cử Quốc hội khóa XIII”. Đối với Tổ chức Theo dõi

Nhân quyền (Human Rights Watch), thì những hành vi này không ai trên thế giới lại xem đó là tội. Việt Nam đưa các hành vi đó ra để xét xử cách nặng nề thì chứng tỏ nhà cầm quyền chẳng ra gì: “Thật cực kỳ xấu hổ khi chính quyền Việt Nam đưa những nhà vận động Công giáo ra tòa xử và có thể sẽ kết án tù chỉ vì họ bày tỏ quan điểm và phát truyền đơn,” ông Phil Robertson, Phó Giám đốc phụ trách châu Á của Tổ chức Theo dõi Nhân quyền nói. “Qua việc truy tố bốn nhà vận động nói trên, chính quyền Việt Nam cho thấy họ rất coi thường tự do tôn giáo và tự do ngôn luận”.

Theo dõi tường thuật trực tiếp từ bên ngoài về phiên tòa xét xử trên các websites, chúng tôi nhận thấy bỗng chốc 4 thanh niên Công giáo hôm nay bị xét xử trở thành anh hùng.

Một thiếu nữ giờ cao quá đầu hình in màu 4 anh Dương, Sơn, Đức, Phong với dòng chữ “Bạn tôi vô tội”, vừa báo cho mọi người biết sự thật, vừa hãnh diện về những người mình quen biết. Các thanh thiếu nhi cầm các băng-rôn công khai điều hành trên các đường phố cũng với hình ảnh 4 anh này và những người khác nữa bị bắt cóc và giam giữ cách phi pháp, và những khẩu hiệu “Phản đối việc bách hại những người dân vô tội”. Các em bước đi trong niềm vui tiếng cười, không chút sợ sệt hay lo lắng. Đối với các em, 4 anh Dương, Đức, Sơn, Phong là những hình mẫu lý tưởng mất rồi. Những vị cao niên, trưởng thượng cũng tham gia khá đông tại trước cổng Tòa án nhân dân (nhưng không phải của dân) Nghệ An với sự đòi hỏi quyết liệt hơn “Hãy trả tự do cho những nhà bất đồng chính kiến”.

Những ngày trước tháng 4 năm 1975, những chiến sĩ việt cộng nằm vùng phải cố gắng thí mạng đồng đội để dựng nên các biểu tượng Nguyễn Thái Bình, Nguyễn Văn Trỗi, Võ Thị Sáu... gì gì nữa đó, để lôi kéo thanh niên, sinh viên, học sinh lao vào cuộc chiến huynh đệ tương tàn Bắc-Nam. Còn hôm nay, chẳng có ai nằm vùng, chẳng có ai mang anh chị em, con cháu mình ra đốt để tạo ra những anh hùng gây nhiều tranh cãi trong suốt dòng lịch sử, mà chính Tòa án nhân dân Nghệ An, với kịch bản tuyệt vời của Bộ công an và sự thông đồng của Viện Kiểm Sát đã tạo ra các anh hùng cho phong trào dân chủ ở VN.

Các anh Đậu Văn Dương, Trần Hữu Đức, Chu Mạnh Sơn và Hoàng Phong đâu có ngờ một chút dần thân phục vụ xã hội của mình theo lẽ thật của tiếng nói lương tâm đã biến mình

thành anh hùng như hôm nay? Làm sao các anh Dương, Đức, Sơn và Phong có thể nghĩ mình có thể chiếm trọn lòng nhiều thiếu nữ, rất đông các bạn cùng trang lứa, và biết bao vị trưởng thượng danh giá như sáng hôm qua (?)

Trong những ngày này, câu chuyện của dân cư Nghệ An sẽ bàn về 4 thanh niên CG. Họ là những nhân chứng trực tiếp tham gia đòi công lý cho những người trẻ này hay chỉ đơn giản là khách đi đường vô tình thấy đường xá và quang cảnh trước Tòa án sáng qua. Chắc sẽ có người khen người chê, chắc sẽ có người bàn về tinh thần nhân dân thật xuất phát từ dân và tinh thần nhân dân giả hiệu xuất phát từ nhà cầm quyền. Những anh thanh niên xa lạ với các gia đình lương và giáo bỗng nhiên trở thành đối tượng thách thức những người trước đây tỏ ra là anh hùng, là đĩnh đạc, nhưng vẫn không thoát khỏi được sự sợ hãi, nhân danh “khôn ngoan”.

Từ nay, tên các anh Dương, Đức, Sơn, Phong trở nên cột mốc mới cho phong trào xã hội Việt Nam, không ai có thể nói họ là “tàn dư của chế độ nguy quân nguy quyền”, vì tất cả họ không có ai tuổi quá 27, và lại sinh ra ở ngoài vĩ tuyến 17. Những ông bà cô bác, anh chị lớn đã moi gổ chôn chân, vì thời gian dài bị hành hạ, đàn áp suốt gần 40 năm qua đã có thể thông dong trở thành những người ủng hộ giới trẻ. Nhìn những người trẻ hùng hực ngoài cổng Tòa án và trên đường phố Vinh sáng qua, những người khát khao một xã hội dân chủ, công bằng và thượng tôn sự thật an tâm, vì không chỉ có 4 anh được Tòa án phong anh hùng cách mạng, mà hàng trăm người trẻ khác đang rõ mồn một trước mặt họ.

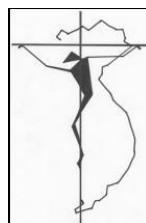
Các linh mục ở Nghệ An đứng chung với giáo dân trước Tòa án cầu nguyện cho những giáo dân của mình đang bị xét xử trong Tòa là một lời cầu chúc mang lại bình an sâu xa và tức thời cho 4 bạn trẻ đang đối diện với những bất công càng ngày càng nhiều hơn. Bốn người bạn trẻ này biết họ không có đơn, biết họ đã làm điều nên làm.



THÔNG BÁO

GIẢI TỰ DO TÔN GIÁO NGUYỄN KIM ĐIỀN 2012

.....Phong trào Giáo dân Việt Nam Hải ngoại 15-05-2012.....



**MOVEMENT OF THE
VIETNAMESE LAITY IN
DIASPORA**
**Phong Trào Giáo Dân Việt
Nam Hải Ngoại**

THÔNG BÁO GIẢI TỰ DO TÔN GIÁO NGUYỄN KIM ĐIỀN 2012

MỤC ĐÍCH: Vinh danh những người có công đem lại tự do tôn giáo cho Việt Nam. Tại Việt Nam hiện nay các quyền căn bản của con người vẫn bị Cộng sản vi phạm nghiêm trọng, trong ấy có quyền tự do tôn giáo. Cộng sản Việt Nam đã tìm mọi cách triệt hạ các tôn giáo, không triệt hạ được thì họ khủng bố, gây chia rẽ, lợi dụng, biến tôn giáo thành công cụ phục vụ cho quyền lợi của đảng. Đứng trước sự đàn áp, khủng bố và phá hoại rất tinh vi ấy, đã có nhiều người kiên cường tranh đấu để giành lại quyền tự do tôn giáo, vì vậy Phong Trào Giáo Dân VNHN muốn vinh danh và cổ vũ cá nhân hay tổ chức đã có những nỗ lực nhằm đem lại tự do tôn giáo đích thực tại Việt Nam.

DANH XƯNG: Giải Tự Do Tôn Giáo Nguyễn Kim Điền, lấy tên Đức Tổng Giám Mục Philippê Nguyễn Kim Điền, nguyên là Tổng Giám Mục Tổng Giáo Phận Huế, người đã thẳng thắn phê phán những sai lầm của CS, vì vậy đã bị CSVN khủng bố, đàn áp và đã chết cách mờ ám ngày 8 tháng 6 năm 1988.

TIÊU CHUẨN: Cá nhân hay đoàn thể ở trong nước hay hải ngoại, không phân biệt tôn giáo, quốc tịch, chủng tộc, đã có công

tranh đấu cho tự do tôn giáo ở Việt Nam.

CÁCH GIỚI THIỆU: Cá nhân hay hội đoàn đều có quyền đề cử, hồ sơ đề cử không dài quá 2000 chữ, nội dung tập trung vào những điểm sau:

- 1- Quá trình hoạt động để đem lại tự do tôn giáo cho Việt Nam
- 2- Liệt kê những thành quả có thể kiểm chứng được
- 3- Cá nhân hay hội đoàn được đề cử phải là người thật, việc thật, tên thật, địa chỉ rõ ràng, có thể liên lạc qua thư tín, điện thoại, email. Xin kèm lý lịch và hình ảnh.

GIÁ TRỊ GIẢI THƯỞNG: Tổng cộng giải thưởng năm 2012 là năm ngàn Mỹ kim (US\$5,000.00)

THỜI HẠN NHẬN ĐỀ CỬ: Hạn chót nhận hồ sơ đề cử là ngày 31 tháng 7 năm 2012

TRAO GIẢI: Kết quả sẽ được công bố trong tháng 8-2012, và ngày trao giải sẽ được tổ chức tại Cộng Hòa Liên Bang Đức (Âu Châu), vào ngày 20 tháng 10 năm 2012, trong dịp kỷ niệm 20 năm Phong Trào Giáo Dân VNHN được thành lập

ĐỊA CHỈ NHẬN HỒ SƠ:
- Email: ptgdvn@gmail.com hoặc
- Phong Trào Giáo Dân. P.O. Box 2228. Fallbrook, CA 92088. Tel. 760-451-9379

California, ngày 15-5-2012
Đại diện Ban Thường Vụ
Đỗ Như Điện
Điều Hợp Viên

Chú thích: Bắt đầu thành lập từ năm 2010, Giải này trước hết đã được trao cho Giáo xứ và Tu viện Dòng Chúa Cứu Thế Thái Hà, Hà Nội, Việt Nam.

Đến năm 2011, Giải đã được trao cho Linh mục Công giáo Nguyễn Hữu Giải và Tín đồ Hòa Hảo Nguyễn Văn Lía. Ông này đang bị nhà cầm quyền CSVN bỏ tù với án 5 năm chỉ vì đấu tranh cho tự do tôn giáo.

CẢN THỞ: HAI MẸ CON KHỎA THÂN ĐỂ GIỮ ĐẤT 26/05/2012

Giữa trưa, đám vệ sĩ lôi mẹ con bà Lại trên cát, trên bãi cỏ và các đồng vật tư xây dựng trong tình trạng khỏa thân.

Trưa 22/5, tại lô 49, dự án Khu dân cư Hưng Phú (Q. Cái Răng, Cần Thơ) do Cty CP Xây dựng số 8 - CIC 8 (Bộ Xây dựng) làm chủ đầu tư, nhóm vệ sĩ Cty đã trấn áp hai phụ nữ trong tình trạng khỏa thân ngăn cản máy công trình vào thi công.

Bà Phạm Thị Lại (SN 1960, ngụ P. Hưng Thạnh) và con gái là Hồ Nguyên Thủy (SN1979) khẳng định, họ khỏa thân để giữ phần đất đã bị Cty này chiếm đoạt một cách thiếu minh bạch. Hai người này đã bị đám vệ sĩ lôi trên cát, bãi cỏ và các đồng vật liệu trong tình trạng khỏa thân dưới cái nắng gay gắt.

Trao đổi với PV, bà Lại nghẹn lời: "Đất này gia đình tôi bỏ tiền mua để cất nhà sinh sống mấy chục năm. CIC 8 tự đưa giá rồi ép chúng tôi nhận tiền mà không cho chúng tôi quyền được thỏa thuận mua bán. UBND Q. Cái Răng dùng lực lượng CA cưỡng chế đất giao cho CIC 8. Chồng tôi sức yếu thể cô, uất ức quá nên đã một lần uống thuốc sâu tự tử để phản đối. Giờ mẹ con tôi biết làm gì ngoài việc lật đật, chịu nhục để phản đối?".

Theo tìm hiểu của PV, giá bồi hoàn do phía CIC 8 đưa ra bị nhiều người dân trong khu vực phản đối, vì theo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, những dự án kêu gọi nhà đầu tư và thuộc dạng dự án kinh doanh sinh lợi, thì phía chủ đầu tư phải tiến hành tự thỏa thuận giá bồi thường thiệt hại với người dân.

Hộ bà Lại bị cưỡng chế 3 lần. Hiện giá đất mà CIC 8 đang chào bán ngay tại vị trí đất của hộ bà Lại là hơn 5 triệu đồng/m². Trong khi theo bà Lại, Cty này chỉ bồi thường cho gia đình bà chỉ 500.000 đồng/m² và cũng không được bố trí tái định cư.

<http://bee.net.vn/channel/>



Trần trường để giữ đất (Babui)